TẠP CHÍ
PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY
Số 75 (tháng 10/2015)
ISSN 1859-4719

HƯỞNG ỨNG THÁNG TOÀN DÂN PCCC NĂM 2015

Kỷ niệm 54 năm Ngày Bác Hồ ký ban hành Pháp lệnh quy định việc quản lý Nhà nước đối với công tác PCCC (4/10/1961 - 4/10/2015)

61 năm Ngày Giải phóng Thủ đô Hà Nội (10/10/1954 - 10/10/2015)

85 năm Ngày Phụ nữ Việt Nam (20/10/1930–20/10/2015)



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN

XỔ SỐ KIẾN THIẾT THỦ ĐÔ

TĂNG THÊM GIÁ TRỊ GIẢI THƯỞNG

LÔ TÔ 3 SỐ

TỪ NGÀY 01/9/2015

CÔNG TY TNHH MÔT THÀNH VIÊN XỔ SỐ KIẾN THIẾT THỦ ĐÔ

TĂNG GIẢI THƯỞNG CHO LOẠI HÌNH XS LÔ TÔ 3 SỐ

Từ 400 lần **LÊN** **420** LẦN

GIÁ TRỊ VÉ MUA

KHUYẾN KHÍCH 2 SỐ CUỐI: GẤP 5 LẦN GIÁ TRỊ VÉ MUA



XỔ SỐ KIẾN THIẾT

ÍCH NƯỚC - LỢI NHÀ

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
XỔ SỐ KIẾN THIẾT THỦ ĐÔ

ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

ISSN 1859-4719

TẠP CHÍ
PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY
Số 75, tháng 10/2015



TỔNG BIÊN TẬP
Thiếu tướng, PGS, TS. ĐỖ NGỌC CẨN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM
Đại tá, ThS. NGUYỄN THÀNH LONG

THƯ KÝ TÒA SOẠN
ThS. PHẠM THỊ THOAN

TÒA SOẠN
243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/ Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.edu.vn

THIẾT KẾ
THÀNH PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Nguỵ Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

Ảnh bìa
"Lên đường" Cảnh sát PC&CC
Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

TRONG SỐ NÀY

I. THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ
4. BÙI QUANG BỀN: Xây dựng Đảng bộ Trường Đại học PCCC trong sạch, vững mạnh làm hạt nhân lãnh đạo nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.
6. NGUYỄN MẠNH HÀ: Đảng bộ Trường Đại học PCCC lãnh đạo đổi mới công tác tổ chức cán bộ đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị.
8. ĐOÀN VIỆT MẠNH: Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước đối với công tác PCCC đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.
10. THÁI THỤY: Sôi nổi hoạt động kỷ niệm Ngày Toàn dân PCCC 4/10/2015.

II. KỶ NIỆM 61 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG THỦ ĐÔ HÀ NỘI (10/10/1954 – 10/10/2015)
12. NGỌC HÀ: Chuyện về Lễ chào cờ đầu tiên trong mùa thu lịch sử của dân tộc.

III. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH
13. HOÀNG VIỆT: Nhiệt huyết của một đơn vị trẻ.
15. MỘC MIÊN: Trực ban 114 – Những nỗi niềm trăn trở.

IV. PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC
16. HOÀNG QUỐC ĐỊNH: Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội – Xây dựng và phát huy sức mạnh thế trận toàn dân PCCC.
18. NGUYỄN VĂN ÚT: Công tác tuyên truyền về PCCC chợ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

V. NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC
20. ĐOÀN HỮU THĂNG: Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC: 3 năm nhìn lại.
22. NGUYỄN MINH KHƯƠNG: Một số biện pháp nâng cao hiệu quả công tác CNCH trên địa bàn TP Hải Phòng.

VI. GÓC NHÌN 114
24. THÁI THỤY – LỆ HOA: Bùng nổ khu vui chơi dành cho giới trẻ Hà thành – An toàn PCCC còn bỏ ngỏ.

VII. NGHIÊN CỨU – TRAO ĐỔI
26. LÊ QUANG HẢI – LÊ NHƯ DŨNG: Một số giải pháp đảm bảo an toàn PCCC...
28. NGUYỄN THÀNH LONG: Nghiên cứu tổ chức hệ thống PCCC&CNCH một số nước...
30. NGUYỄN TIẾN THÀNH: Giải pháp hút nước nguồn sâu, xa, nước cạn...
31. BÙI NGỌC BẢO: Vấn đề đánh giá chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học...
32. NGÔ VĂN NAM: Công tác PCCC tại các khu phức hợp và trách nhiệm...
34. TRẦN BẢO ĐIỆP – BÙI HÀ ANH: Một số biện pháp nâng cao hiệu quả học tập môn tiếng Anh...
36. NGUYỄN TUẤN NGỌC: Kinh nghiệm tổ chức hoạt động PCCC các khu dân cư...
38. NGUYỄN XUÂN LINH: Đảm bảo an toàn PCCC đối với các trường Mẫu giáo...
40. LƯƠNG ANH TUẤN – VŨ MINH HẢI: Các nguyên nhân gây tĩnh điện trong tồn chứa...
42. ĐINH THỊ ANH TUYẾT: Chuẩn đầu ra và chuẩn đầu ra tiếng Anh...
43. BÙI TRUNG HIẾU: Một số biện pháp nâng cao chất lượng điều tra...
44. NGUYỄN HÀ MẠNH DŨNG: Mối liên hệ giữa quyền con người với pháp luật...

VIII. PHỔ BIẾN KIẾN THỨC PCCC TRONG CỘNG ĐỒNG
46. TRẦN VĂN HÂN – NGUYỄN MINH TÂN: Biện pháp tiến hành cứu hộ đối với nạn nhân bị rơi ngã tại các hố sâu có đường kính hẹp.

IX. VĂN HÓA – NGHỆ THUẬT
48. TRANG HUYỀN: Bí ẩn những ngọn lửa không bao giờ tắt trên thế giới.

X. BẠN CÓ BIẾT
50. QUANG LÂM: Hỏa hoạn ở Krakow năm 1850.

XI. NHÌN RA THẾ GIỚI
51. NGUYỄN HOÀNG ĐOÀN: Quy định về PCCC nơi công cộng ở Mỹ.

TIN HOẠT ĐỘNG

TRANG THƠ

XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH LÀM HẠT NHÂN LÃNH ĐẠO NHÀ TRƯỜNG HOÀN THÀNH TỐT NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ ĐƯỢC GIAO*

Thượng tướng BÙI QUANG BỀN
Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Công an

Ngày 3/10/2015, Trường Đại học PCCC đã long trọng tổ chức Lễ Khai giảng năm học mới 2015 – 2016. Thượng tướng Bùi Quang Bền - Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Công an đã tới dự và có bài phát biểu chỉ đạo. Tạp chí PC&CC trân trọng giới thiệu toàn văn bài phát biểu chỉ đạo của đồng chí Thứ trưởng.



Thưa các vị đại biểu khách quý!

Các đồng chí cán bộ, giáo viên và học viên Trường Đại học PCCC thân mến!

Hôm nay, Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy tổ chức Lễ Khai giảng năm học 2015 - 2016, thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an, tôi nhiệt liệt chào mừng và xin gửi đến các đồng chí đại biểu, Đảng ủy, Ban Giám hiệu cùng toàn thể các đồng chí cán bộ, giáo viên, học viên nhà trường lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Kính thưa các đồng chí!

Quán triệt chủ trương của Đảng và Nhà nước, Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an luôn xác định công tác giáo dục, đào tạo là nhiệm vụ trọng tâm trong chiến lược phát triển nguồn nhân lực nhằm xây dựng lực lượng Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu công tác, chiến đấu của Ngành và góp phần xây dựng, phát triển đất nước. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (Khóa XI), Đảng ủy Công an Trung ương đã có Nghị quyết số 17-NQ/ĐU, Bộ trưởng Bộ Công an đã ban hành Chỉ thị số 13/CT-BCA về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo trong CAND; đồng thời tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nhất là đối với một số lĩnh vực công tác đang diễn biến phức tạp, những đơn vị mới thành lập hoặc điều chỉnh tổ chức bộ máy, trong đó có công tác PCCC&CNCH. Hội nghị Tổng kết năm 2014 - 2015 của Bộ vừa qua đã khẳng định, công tác giáo dục, đào tạo trong Công an đã quán triệt và thực hiện nghiêm túc đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước về giáo dục, đào tạo; hệ thống nhà trường được củng cố, phát triển; chất lượng giáo dục, đào tạo được nâng lên, đáp ứng ngày càng tốt hơn công tác, chiến đấu của toàn ngành.

Trong những thành tựu đó, có sự đóng góp rất quan trọng của Trường Đại học PCCC – cơ sở duy nhất của lực lượng Công an đào tạo cán bộ Cảnh sát PCCC&CNCH cho cả nước, ở cả ba trình độ Cao học, Đại học và Trung cấp. Có thể khẳng định, trong gần 40 năm phấn đấu, trưởng thành, Trường Đại học PCCC luôn bám sát và thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của ngành Công an về giáo dục, đào tạo. Nhất là từ khi triển khai thực hiện các quy định về đào tạo bậc Đại học, nhà trường đã không ngừng phát triển, nhanh chóng hòa nhập với nền giáo dục quốc dân, từng bước khẳng định được vị thế, vai trò của mình trong sự nghiệp giáo dục, đào tạo của ngành cũng như của đất nước.

Năm học vừa qua, trường đã hoàn thành tốt những nhiệm vụ trọng tâm trong chương trình công tác đề ra; coi trọng đào tạo phẩm chất nghề nghiệp, kỹ năng thực hành cho học viên, chất lượng đào tạo đã được nâng lên. Điều đáng ghi nhận là công tác xây dựng, phát triển đội ngũ giáo viên, xây dựng cơ sở vật chất phục vụ dạy và học đã có nhiều chuyển biến tích cực. Nhà trường đã có hơn 600 cán bộ, giáo viên trong đó có 30 Tiến sỹ, hơn 100 Thạc sỹ, gần 70 đồng chí được tạo điều kiện Nghiên cứu sinh, học Cao học. Mặc dù chưa đảm bảo tiêu chuẩn đề ra nhưng đây là nguồn lực quan trọng để đáp ứng quy mô, yêu cầu đào tạo của nhà trường. Trường Đại học PCCC cũng là một trong những đơn vị rất tích cực thực hiện đổi mới giáo dục, đào tạo, có những chuyển biến tích cực trong phương pháp dạy và học; duy trì hoạt động của Đội Chữa cháy và CNCH học tập như một đơn vị chiến đấu thực sự của Thành phố Hà Nội được đánh giá cao. Có nhiều cán bộ, giáo viên của nhà trường được bổ nhiệm vị trí cao hơn hoặc giữ cương vị lãnh đạo chủ chốt ở các đơn vị của Bộ, Cảnh sát PCCC các địa phương. Học viên của nhà trường sau khi tốt nghiệp có bản lĩnh chính trị vững vàng, dũng cảm trong chiến đấu, vận dụng hiệu quả những kiến thức đã học vào

thực tiễn, đóng góp quan trọng vào công tác PCCC&CNCH và góp phần bảo vệ an ninh – trật tự đất nước. Ghi nhận những kết quả, thành tích của nhà trường trong năm học 2014 – 2015, Bộ Công an đã tặng Trường Đại học PCCC Cờ thi đua xuất sắc.

Thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an, tôi nhiệt liệt chúc mừng và biểu dương những thành tích mà Trường Đại học PCCC đã đạt được trong thời gian qua.

Kính thưa các đồng chí!

Đất nước ta đang tiến hành sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chủ động hội nhập quốc tế trong bối cảnh thuận lợi, khó khăn, thời cơ – thách thức đan xen. Tình hình thế giới đang có nhiều diễn biến phức tạp khó lường. Các thế lực thù địch vẫn tiếp tục thực hiện âm mưu "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ, hòng xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, chế độ XHCN ở nước ta. Biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên; tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí vẫn diễn ra phức tạp và là những yếu tố gây giảm lòng tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng. Các loại tội phạm, đặc biệt là tội phạm có tổ chức, tội phạm ma túy, tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm môi trường,... gây bức xúc trong nhân dân. Bên cạnh đó, tình hình cháy, nổ, các sự cố, thiên tai, tai nạn giao thông vẫn tiếp tục diễn biến hết sức phức tạp, làm nhiều người chết, bị thương và gây thiệt hại lớn về tài sản, ảnh hưởng đến an ninh – trật tự, môi trường đầu tư và an sinh xã hội.

Tình hình đó đặt ra yêu cầu, nhiệm vụ ngày càng nặng nề đối với công tác đảm bảo an ninh – trật tự nói chung, công tác PCCC&CNCH nói riêng; đòi hỏi phải xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chính quy, chuyên nghiệp, từng bước hiện đại, đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2015 - 2016 và những năm tiếp theo, tôi xin lưu ý với các đồng chí một số vấn đề sau:

Một là: Tiếp tục nghiên cứu, quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của Bộ Công an về giáo dục đào tạo như: Nghị quyết Trung ương 8 (Khóa XI) và Nghị quyết của Đảng ủy Công an Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC; Đề án của Chính phủ về Quy hoạch tổng thể, nâng cao năng lực và chất lượng đào tạo của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trong Công an nhân dân; Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Công an Trung ương lần thứ VI... Kịp thời cụ thể hóa đường lối, quan điểm, chủ trương mới của Đảng và ngành Công an để tổ chức thực hiện cho thật tốt công tác giáo dục, đào tạo của nhà trường.

Hai là: Tiếp tục đổi mới nội dung, chương trình, loại hình đào tạo theo hướng ngày càng thiết thực, phù hợp với các đối tượng và yêu cầu công tác, chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Tập trung đổi mới phương pháp dạy học, lấy người học làm trung tâm, đề cao tự học, chú trọng thực hành; tập trung vào những vấn đề mới phát sinh, tình huống phức tạp. Chú trọng thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm định chất lượng đào tạo; kiên quyết loại trừ các hiện tượng tiêu cực, tạo môi trường giáo dục lành mạnh cho cán bộ, giáo viên, học viên phấn đấu, trưởng thành tại nhà trường.

Ba là: Quan tâm xây dựng, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, vững vàng về chính trị, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, trong sáng về đạo đức, tâm huyết, say mê với sự nghiệp trồng người. Đây là yếu tố quan trọng hàng đầu để nâng cao chất lượng đào tạo, nhà trường phải có kế hoạch, quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên trẻ, có năng lực; khuyến khích cán bộ, giáo viên tích cực tham gia nghiên cứu khoa học; chủ động phối hợp với Công an, Cảnh sát PC&CC địa phương luân chuyển giáo viên nghiệp vụ về công tác thực tế theo chủ trương của Bộ để nâng cao kiến thức thực tiễn. Các thầy, cô giáo của nhà trường phải tiên phong trong việc nghiên cứu, cập nhật, tuyên truyền kiến thức khoa học, công nghệ mới về PCCC&CNCH; đồng thời là tấm gương sáng để học viên noi theo.

Bốn là: Thường xuyên chăm lo xây dựng Đảng bộ Trường Đại học PCCC trong sạch, vững mạnh, làm hạt nhân lãnh đạo nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao; luôn giữ gìn đoàn kết, thống nhất nội bộ; nêu cao tinh thần gương mẫu của cán bộ, đảng viên. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 Khóa XI về "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay"; xây dựng Trường Đại học PCCC thực sự chính quy, khoa học và hiện đại.

Chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan chuẩn bị tốt các hoạt động kỷ niệm 40 năm Ngày truyền thống Trường Đại học PCCC (02/9/1976 – 02/9/2016); xây dựng, triển khai Đề án tách, thành lập Trường Trung cấp PCCC&CNCH để đi vào hoạt động từ năm 2017.

Năm là: Đối với các em học viên, được học tập và rèn luyện tại Trường Đại học PCCC là niềm vinh dự, tự hào; hãy phát huy truyền thống của nhà trường, nỗ lực phấn đấu, rèn luyện cho thật tốt, giữ kỷ luật nghiêm, cố gắng học giỏi để sau khi tốt nghiệp ra trường trở thành những sỹ quan có bản lĩnh chính trị vững vàng, nhạy bén, dũng cảm, kiên cường trong công tác, chiến đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Nhân dịp này, tôi đề nghị lãnh đạo các Tổng cục, các đơn vị trực thuộc Bộ và Công an, Cảnh sát PC&CC các địa phương quan tâm, phối hợp, tạo điều kiện để Trường Đại học PC&CC tiếp tục phát triển, thực sự trở thành trung tâm đào tạo đầu ngành trong lĩnh vực PCCC&CNCH ở Việt Nam. Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an sẽ quan tâm, tạo điều kiện tốt nhất để các Trường Công an nhân dân nói chung, Trường Đại học PCCC nói riêng hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Một lần nữa, xin chúc các quý vị đại biểu mạnh khỏe, chúc Trường Đại học PCCC thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2015 – 2016.

Xin trân trọng cảm ơn!■

***Đầu đề do Ban Biên tập đặt**

ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC LÃNH ĐẠO ĐỔI MỚI CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN BỘ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ

Thiếu tướng, PGS, TS. NGUYỄN MẠNH HÀ
Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cán bộ có vai trò vô cùng quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ. Người viết: "Mọi việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém", "Cán bộ là cái gốc của mọi công việc". Từ nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò của cán bộ trong giải quyết công việc, cần phải có đội ngũ cán bộ tốt và để có đội ngũ cán bộ tốt, Người cho rằng, Đảng ta cần phải thực hiện tốt 05 yêu cầu, đó là: Một là, phải làm tốt công tác huấn luyện cán bộ; Hai là, phải hiểu và đánh giá đúng cán bộ; Ba là, phải khéo dùng cán bộ; Bốn là, phải "có gan cất nhắc cán bộ"; Năm là, phải thương yêu, chăm sóc, bảo vệ cán bộ. Có thể khẳng định, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về cán bộ và công tác cán bộ là kết tinh truyền thống dùng người của ông cha ta trong lịch sử, là đỉnh cao của "nghệ thuật" hay "phương sách" dùng người. Đó là tư tưởng vĩ đại đầy tính nhân văn và khoa học. Ngày nay, những tư tưởng đó đã trở thành những bài học, những nguyên tắc trong công tác tổ chức, cán bộ của Đảng ta.

Nghị quyết Trung ương 3 khóa VIII về "Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước" đã khẳng định: "Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, gắn liền với vận mệnh của Đảng, của đất nước và chế độ, là khâu then chốt trong công tác xây dựng Đảng". Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XI cũng đã khẳng định: Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất tốt, tận tuỵ phục vụ nhân dân, có tính chuyên nghiệp cao là một giải pháp quan trọng nhằm hoàn thiện bộ máy Nhà nước, nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy Nhà nước và tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, quan trọng về cải cách hành chính, xây dựng nền công vụ của nhân dân. Nghị quyết Trung ương 6 khoá XI tiếp tục khẳng định: "Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, gắn liền với vận mệnh của Đảng, của đất nước và chế độ. Công tác quy hoạch, chuẩn bị đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược, có ý nghĩa hết sức quan trọng, là nội dung trọng yếu, bảo đảm cho công tác cán bộ đi vào nền nếp, chủ động".

Trong lực lượng CAND nói chung, Trường Đại học PCCC nói riêng, công tác tổ chức, cán bộ cũng là một trong những lĩnh vực công tác có vai trò, vị trí vô cùng quan trọng, giữ vai trò quyết định đến việc thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của các cấp ủy Đảng. Vì vậy, chăm lo, xây dựng và tổ chức thực hiện tốt những nội dung của công tác tổ chức, cán bộ là trách nhiệm của các cấp ủy Đảng và cũng là trách nhiệm của mỗi cán bộ đảng viên.

Trong nhiệm kỳ vừa qua, Đảng ủy Trường Đại học PCCC đã thực hiện có hiệu quả nhiều nội dung quan trọng trong công tác tổ chức, cán bộ như: Chỉ đạo tiếp tục thực hiện Nghị quyết về phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục từ năm 2009 đến năm 2020; xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục từ năm 2012 đến năm 2015, từ năm 2015 đến năm 2020; đề xuất với Đảng ủy Công an trung ương, Đảng ủy Tổng cục Chính trị CAND tách, thành lập thêm 02 đơn vị mới (Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng đào tạo, Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học), bổ sung 02 cơ cấu Phó Hiệu trưởng, 07 đồng chí cấp Phó Trưởng phòng và tương đương tại cơ sở 3, 01 đồng chí Hiệu trưởng, 03 đồng chí Phó Hiệu trưởng, 12 đồng chí Trưởng phòng, 13 đồng chí Phó Trưởng phòng và tương đương. Đặc biệt được sự quan tâm của lãnh đạo Bộ Công an, Tổng cục Chính trị CAND đã điều động, bổ nhiệm 01 đồng chí Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Chính trị CAND, 01 đồng chí giữ chức vụ Cục trưởng, 01 đồng chí giữ chức vụ Phó Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Hải Phòng. Trường đã báo cáo, đề nghị tăng ấn định biên chế từ 275 lên 364; tuyển bổ sung trên 150 biên chế; báo cáo, đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy, lãnh đạo Tổng





cục cho thành lập Đội Điều lệnh, quân sự, võ thuật, sửa đổi tổ chức bộ máy của 03 đơn vị; triển khai có hiệu quả công tác tổ chức, cán bộ phục vụ công tác đào tạo ở cả 3 cơ sở của nhà trường; thực hiện tốt công tác tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, điều động cán bộ hàng năm; thực hiện tốt công tác cử cán bộ, giáo viên đi học Tiến sỹ, Thạc sỹ và các loại hình đào tạo, bồi dưỡng khác theo quy định; đóng góp nhiều ý kiến quan trọng vào dự thảo các văn bản của Bộ, Tổng cục trong công tác tổ chức, cán bộ như: Đề án tăng cường nguồn nhân lực cho lực lượng CAND; đề án thí điểm thi tuyển công dân vào CAND; Thông tư quy định về thăng cấp bậc hàm đối với công dân được tuyển chọn vào CAND...

Hiện nay, Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường tiếp tục báo cáo, đề xuất Đảng ủy, lãnh đạo cấp trên về sửa đổi chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của nhà trường; xây dựng dự thảo đề án tách Phòng Xây dựng lực lượng thành 02 đơn vị, đề án tách, thành lập Trường Trung cấp PCCC.

Với những kết quả trên, đến nay, tổ chức, bộ máy của nhà trường tương đối ổn định, phù hợp với tình hình thực tế, đội ngũ cán bộ, giáo viên ngày một tăng, chất lượng cán bộ ngày càng được nâng lên, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ đào tạo của nhà trường. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt từ cấp Phó Trưởng phòng và tương đương trở lên về cơ bản đều có phẩm chất và năng lực công tác đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác được giao.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả trên, công tác tổ chức, cán bộ vẫn còn một số điểm còn hạn chế đó là: Nhà trường mới đang xây dựng đề án tách, thành lập Trường Trung cấp PCCC vào sau năm 2016; chưa có những biện pháp quyết liệt để thực hiện kế hoạch phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo chuẩn chức danh về trình độ Thạc sỹ, Tiến sỹ và Ngoại ngữ, Tin học; chưa làm tốt công tác quản lý cán bộ, giáo viên đi học tập, bồi dưỡng, đi thực tế nâng cao trình độ; chưa làm tốt công tác điều động, luân chuyển cán bộ. Công tác lãnh đạo, chỉ huy đôi khi còn nể nang, ít kiểm tra đôn đốc, nhắc nhở; công tác tự phê bình và phê bình trong cán bộ, đảng viên còn hạn chế.

Từ thực tế nêu trên, để thực hiện tốt công tác tổ chức, cán bộ Đảng bộ Trường Đại học PCCC sẽ tập trung thực hiện tốt một số giải pháp cơ bản như sau:

Một là, báo cáo Bộ Công an và Tổng cục Chính trị CAND về đề án tách, thành lập một số đơn vị mới, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của nhà trường và các đơn vị trực thuộc, đặc biệt là đề án tách, thành lập Trường Trung cấp PCCC vào sau năm 2016; xây dựng chiến lược phát triển tổ chức, bộ máy và đội ngũ cán bộ nhà trường đến năm 2030.

Hai là, thực hiện tốt công tác tuyển chọn cán bộ, giáo viên và đặc biệt là công tác đào tạo, bồi dưỡng ngay sau khi được tuyển chọn theo các tiêu chí của tiêu chuẩn chức danh. Cán bộ, giáo viên sau khi có quyết định tuyển dụng phải được huấn luyện về Điều lệnh, quân sự, võ thuật, lịch sử truyền thống của ngành, của nhà trường; cử đi học các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ Sư phạm, học tập Ngoại ngữ, Tin học, thực tế nghiệp vụ... Có biện pháp để phát triển, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, giáo viên theo tiêu chuẩn chức danh. Kiên quyết không xem xét quy hoạch, bổ nhiệm chức danh khi còn thiếu một trong các tiêu chí ttheo quy định.

Ba là, tăng cường các biện pháp nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác quản lý cán bộ, trong đó có quản lý cán bộ, giáo viên đi học tập, bồi dưỡng. Cán bộ, giáo viên đi học tập bồi dưỡng phải thực hiện theo đúng quy định về thời gian công tác, chất lượng công tác, đúng yêu cầu đào tạo bồi dưỡng; hết học kỳ, năm học, khóa học phải báo cáo kết quả học tập, có xác nhận của cơ sở đào tạo gửi về Phòng XDLL; nếu không báo cáo sẽ bị xử lý theo quy định; đề nghị không thanh toán, hỗ trợ kinh phí đối với những trường hợp đi học nhưng bị quá thời hạn quy định; trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ.

Bốn là, tiếp tục thực hiện tốt công tác nhận xét, đánh giá cán bộ, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ. Tiếp tục thực hiện tốt công tác điều động, bố trí sắp xếp cán bộ, luân chuyển cán bộ cho phù hợp khả năng, năng lực và bồi dưỡng đào tạo cán bộ, nâng cao chất lượng công tác. Tiếp tục báo cáo Bộ Công an bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, giáo viên của trường giữ các vị trí lãnh đạo ở các đơn vị, địa phương.

Năm là, tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI của Đảng về "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay"; thực hiện nghiêm túc việc phê bình, tự phê bình; khen thưởng kịp thời những cán bộ có thành tích xuất sắc; xử lý nghiêm minh đối với những vi phạm của cán bộ, đảng viên; quan tâm thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với cán bộ, đảng viên.■



NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI CÔNG TÁC PCCC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Thiếu tướng, TS. ĐOÀN VIỆT MẠNH
Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH - Bộ Công an

PCCC là một lĩnh vực hoạt động gắn liền với sản xuất và đời sống xã hội. Vì vậy, Đảng, Nhà nước đã luôn chăm lo phát triển công tác PCCC, đặt công tác PCCC dưới sự điều hành và quản lý của Nhà nước thông qua hệ thống phát luật và công tác quản lý Nhà nước về PCCC. Để thực hiện quản lý Nhà nước về PCCC, Chính phủ giao cho Bộ Công an, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND các cấp chịu trách nhiệm quản lý Nhà nước về PCCC, trong đó Bộ Công an trực tiếp thực hiện và chịu trách nhiệm trước Chính phủ về quản lý Nhà nước đối với công tác PCCC. Trong bối cảnh hiện nay, trước những khó khăn chung của nền kinh tế và mục tiêu bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, phục vụ phát triển đất nước, đã đặt ra thách thức lớn trong việc duy trì, phát triển sản xuất bền vững, đòi hỏi công tác PCCC phải được thực hiện triệt để, rộng khắp, góp phần bảo vệ thành quả sản xuất và đời sống nhân dân, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đây cũng chính là yêu cầu khách quan cần nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về PCCC phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của công tác PCCC trong tình hình mới.

Trong những năm qua, hệ thống pháp luật về PCCC luôn được Đảng và Nhà nước điều chỉnh phù hợp với từng thời kỳ xây dựng và phát triển đất nước. Pháp lệnh quy định quản lý của Nhà nước đối với công tác PCCC ra đời năm 1961 đã đặt nền móng cho quản lý Nhà nước về PCCC, hình thành hệ thống quản lý PCCC thống nhất từ trung ương đến địa phương. Năm 2001, trước yêu cầu phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Luật PCCC được Quốc hội khóa X, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29/6/2001. Ngày 22/11/2013, Quốc hội đã ban hành Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC. Ngày 25/6/2015, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ban hành Chỉ thị số 47/CT-TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC... Nhìn chung, hệ thống pháp luật về PCCC ngày càng được hoàn thiện bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất với các văn bản pháp luật khác trong hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế, xã hội và yêu cầu quản lý Nhà nước về PCCC trong tình hình mới; tạo ra cơ sở pháp lý trong việc thực thi chức năng quản lý Nhà nước của Cảnh sát PCCC; có tác dụng thiết thực huy động sự tham gia tích cực và có hiệu quả của các cấp ủy đảng, chính quyền và toàn xã hội vào công tác PCCC, góp phần bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, tạo môi trường ổn định để phát triển kinh tế, xã hội, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế của đất nước.

Thực tế cho thấy, trong những năm qua, các Bộ, Ngành, UBND các cấp ngày càng tích cực tham gia quản lý Nhà nước về PCCC, thấy rõ hơn trách nhiệm của mình trong việc tổ chức chỉ đạo việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định an toàn về PCCC. Nhiều địa phương, lãnh đạo UBND đã trực tiếp đi kiểm tra PCCC, tập trung vào giải quyết những vấn đề bức xúc về PCCC ở địa phương và đã quan tâm chỉ đạo việc quy hoạch về PCCC; xây dựng và nhân rộng những mô hình tốt về PCCC. Từ năm 2002 đến nay, các tỉnh ủy, thành ủy và UBND cấp tỉnh đã ban hành 1.655 văn bản chỉ đạo thực hiện Luật PCCC, trong đó có địa phương, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thành uỷ, đã ra các Nghị quyết, Chỉ thị tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC&CNCH đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; các sở, ngành địa phương đã ban hành 9.259 văn bản về PCCC; cấp huyện đã ban hành 6.563 văn bản chỉ đạo thực hiện Luật PCCC. Tiêu biểu như UBND TP Hồ Chí Minh, từ năm 2010 đến 2015 đã ban hành 04 chỉ thị về tăng cường công tác PCCC&CNCH, UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng phong trào Toàn dân PCCC&CNCH, trong đó phân công cụ thể trách nhiệm cho từng thành viên từ Chủ tịch UBND tỉnh đến lãnh đạo các Sở, Ban, Ngành và Chủ tịch UBND cấp huyện... Hầu

hết các công trình xây dựng lớn, có nguy hiểm về cháy, nổ đã đưa các giải pháp PCCC vào ngay từ khi thiết kế và thực hiện tốt việc thẩm duyệt về PCCC. Công tác kiểm tra, hướng dẫn các biện pháp an toàn PCCC được thực hiện nghiêm túc, trung bình mỗi năm đã phát hiện và yêu cầu khắc phục, loại trừ hàng ngàn vi phạm, thiếu sót có thể dẫn đến cháy, nổ. Công tác xử lý vi phạm an toàn PCCC được triển khai quyết liệt, đi đôi với việc xử phạt vi phạm hành chính, lực lượng Cảnh sát PCCC đã kiên quyết đình chỉ hoạt động nhiều trường hợp vi phạm nghiêm trọng quy định an toàn PCCC và thoát nạn... Các cơ quan thông tin đại chúng đã quan tâm, dành nhiều thời lượng tuyên truyền, truyền thông về pháp luật và kiến thức PCCC với nhiều hình thức phong phú, sáng tạo, nội dung sâu sắc, thu hút được sự quan tâm của đông đảo người dân. Ý thức chấp hành pháp luật của các tầng lớp nhân dân được nâng cao và đi vào nền nếp; phong trào Toàn dân tham gia PCCC được đẩy mạnh, phát triển sâu rộng. Nhiều khu dân cư người dân tự giác tham gia phong trào Toàn dân PCCC, trang bị phương tiện chữa cháy, giải tỏa lấn chiếm, tạo khoảng cách an toàn PCCC, dành đường cho xe chữa cháy cơ động khi có sự cố cháy nổ xảy ra... Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH phát triển lớn mạnh, xử lý có hiệu quả những vụ cháy, nổ, CNCH phức tạp, quy mô lớn... Hằng năm, chỉ riêng công tác chữa cháy và CNCH đã cứu, bảo vệ được một lượng tài sản trị giá hàng nghìn tỷ đồng, tổ chức thoát nạn và cứu hàng ngàn người bị kẹt trong đám cháy và các sự cố, tai nạn... Trong những năm đổi mới, các lực lượng PCCC và toàn dân thông qua việc thực hiện các biện pháp PCCC đã làm kiềm chế số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra, giữ ở mức trên dưới 2.000 vụ cháy/năm; đặc biệt cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng được kiềm chế ở mức từ 1 đến 2% tổng số vụ cháy xảy ra...

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được còn một số tồn tại sau:

Một số văn bản hướng dẫn thực hiện Luật PCCC ban hành chưa kịp thời theo quy định; các tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC chưa theo kịp với tốc độ phát triển kinh tế, xã hội, đặc biệt trách nhiệm xây dựng các quy chuẩn kỹ thuật địa phương về PCCC chưa được chú trọng. Đất nước đang trong quá trình phát triển, diện mạo các đối tượng quản lý về PCCC thay đổi liên tục đòi hỏi điều chỉnh các quy định của pháp luật về PCCC gây khó khăn cho quản lý Nhà nước về PCCC (đối với nhiều loại hình công trình mới có tính chất đặc thù đã và đang được triển khai xây dựng ở Việt Nam như: nhà siêu cao tầng, nhà nhiều tầng hầm, bệnh viện cao tầng, các cơ sở sản xuất có nguy hiểm cháy, nổ xen kẽ trong các khu dân cư tập trung...). Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về PCCC chưa đồng bộ; một số quy định chậm triển khai thực hiện; việc nội luật hóa tiêu chuẩn, quy chuẩn PCCC quốc tế còn chậm. Chế tài xử lý vi phạm pháp luật về PCCC còn thiếu và chưa đủ mạnh để răn đe, ngăn chặn các hành vi vi phạm.

Việc thực hiện yêu cầu quản lý Nhà nước đối với công tác PCCC ở các địa phương còn hạn chế, nhất là ở cấp huyện và cấp xã, dẫn đến việc tổ chức, quản lý, xây dựng lực lượng PCCC ở cơ sở còn thiếu chặt chẽ. Ở một số nơi, trách nhiệm quản lý Nhà nước về PCCC của UBND các cấp chưa cao, có nơi, có lúc còn buông lỏng quản lý...; sự phối hợp của các cấp, các ngành trong chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác PCCC thiếu chặt chẽ, đồng bộ; các điều kiện khác bảo đảm hoạt động quản lý Nhà nước còn bất cập.

Nhận thức về trách nhiệm đối với công tác PCCC của một số cấp ủy, chính quyền, chủ đầu tư, chủ doanh nghiệp, người đứng đầu vì khó khăn kinh phí, vì lợi ích trước mắt về lợi nhuận đã "phớt lờ" hoặc tìm mọi cách cắt giảm đầu tư cho công tác PCCC&CNCH. Ở nhiều nơi còn để tồn đọng, chậm trễ trong việc giải quyết những vấn đề nổi cộm về PCCC...

Việc kiểm tra, giám sát tổ chức thực hiện pháp luật về PCCC; sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm có địa phương, đơn vị thực hiện chưa nghiêm túc. Một số quy định mới trong Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC chưa được các Bộ và UBND các cấp triển khai thực hiện như: chế độ, chính sách cho cán bộ Đội Dân phòng, PCCC cơ sở; lồng ghép nội dung trang bị kiến thức kỹ năng vào các hoạt động ngoại khóa trong các nhà trường, cơ sở giáo dục chưa được thực hiện... Nhiều nơi thành lập lực lượng PCCC tại chỗ nhưng không duy trì hoạt động thường xuyên, thiếu đào tạo, huấn luyện cơ bản; phương tiện chữa cháy trang bị chưa phù hợp...

Ở nhiều địa phương, chính quyền chưa quan tâm đến việc quy hoạch xây dựng, phát triển và bố trí mạng lưới các đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH mặc dù số cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC liên tục tăng (trung bình 15%/năm); các đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH hiện quá mỏng, có nơi bán kính hoạt động rộng, hạn chế hiệu quả cứu chữa các vụ cháy, nổ; chế độ công dân phục vụ có thời hạn trong CAND được tuyển chọn làm công tác PCCC rất lãng phí về thời gian và kinh phí đào tạo, sau 03 năm khi thành thạo công việc thì hết thời hạn nghĩa vụ xuất ngũ về địa phương.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả chưa cao, chất lượng, hình thức tuyên truyền còn hạn chế, chưa sinh động. Kiến thức pháp luật và ý thức thực thi pháp luật của một bộ phận không nhỏ người dân, người lao động còn hạn chế nên dễ phát sinh các vụ cháy, nổ gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản.

Việc phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong công tác PCCC&CNCH chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ; hiện tượng khoán trắng cho lực lượng Công an còn xảy ra ở nhiều nơi; cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành còn nhiều bất cập; hoạt động của các Ban Chỉ đạo PCCC ở các cấp hiệu quả chưa cao, chưa có Ban Chỉ đạo ở Trung ương về công tác này nên chưa huy động được sức mạnh tổng hợp của các cấp, các ngành cùng phối hợp tham gia.

Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH còn thiếu nhiều về lực lượng, phương tiện, đặc biệt là những phương tiện chuyên dùng như phương tiện phá dỡ, phương tiện chữa cháy hầm lò, chữa cháy trên sông, biển; trang thiết bị và đào tạo nguồn lực cán bộ chuyên sâu về CNCH còn nhiều hạn chế.

Để góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về PCCC, trong thời gian tới, cần quan tâm thực hiện một số giải pháp chủ yếu sau:

Một là: Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về PCCC, trong đó chú trọng các chế tài xử phạt mang tính răn đe đối với những vi phạm quy định an toàn PCCC; xây dựng hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC phù hợp yêu cầu thực tế; tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực PCCC. Sử dụng đồng bộ các công cụ quản lý, thông qua việc thực hiện Luật PCCC và các văn bản quy phạm pháp luật về PCCC; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định của pháp luật về

(Xem tiếp trang 11)

SÔI NỔI HOẠT ĐỘNG KỶ NIỆM NGÀY TOÀN DÂN PCCC 4/10/2015

Ngày 4/10/1961, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký ban hành Pháp lệnh quy định việc quản lý Nhà nước về PCCC và ngày 4/10/2001, Luật PCCC chính thức có hiệu lực. Kể từ đó, ngày 4/10 hằng năm được chọn là "Ngày Toàn dân PCCC" của Việt Nam. Trong những ngày này, cả nước tưng bừng các hoạt động chào mừng Kỷ niệm 54 năm Ngày truyền thống của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH và 19 năm Ngày Toàn dân PCCC (4/10/1996 – 4/10/2015).

Cục Cảnh sát PCCC&CNCH: Tôn vinh hình ảnh người chiến sỹ chữa cháy và CNCH



Tối ngày 4/10/2015, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH chủ trì phối hợp với Ban Thanh Thiếu niên VTV6, Đài Truyền hình Việt Nam thực hiện chương trình giao lưu, tôn vinh nghề nghiệp, hình ảnh của người chiến sỹ chữa cháy và CNCH với chủ đề "Chúng tôi là lính cứu hỏa" để chào mừng Ngày truyền thống lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, Ngày Toàn dân PCCC 4/10/2015. Chương trình truyền hình trực tiếp "Chúng tôi là lính cứu hỏa" là chương trình đặc sắc, góp phần tôn vinh, khắc họa hình ảnh đẹp của người chiến sỹ Công an nói chung và chiến sỹ PCCC&CNCH nói riêng, lần đầu tiên được Cục Cảnh sát PCCC&CNCH phối hợp thực hiện và được lãnh đạo Bộ đặc biệt quan tâm.

Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh: Tăng cường công tác tuyên truyền PCCC

Sáng ngày 4/10/2015, nhiều quận, huyện nội thành TP Hồ Chí Minh tổ chức lễ mitting, diễu hành, hưởng ứng Ngày Toàn dân PCCC và ra mắt lực lượng Dân phòng tại địa phương về PCCC.

Tối ngày 25/9/2015, tại hội trường Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh, Chương trình giao lưu nghệ thuật chủ đề "Tự hào chúng tôi là chiến sỹ Cảnh sát PCCC" giữa các đơn vị Cảnh sát PC&CC các tỉnh, thành phố thuộc Cụm thi đua số 10, Bộ Công an gồm: Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đăklăk, Cần Thơ đã được diễn ra đầy sôi nổi và hấp dẫn. Chương trình được tổ chức nhằm thúc đẩy phong trào văn hóa văn nghệ trong từng đơn vị, tạo khí thế thi đua sôi nổi, tinh thần tự hào về lực lượng Cảnh sát PCCC& CNCH, chào mừng kỷ niệm "Ngày Toàn dân PCCC" 4/10/2015, qua đó góp phần tuyên truyền hình ảnh đẹp của người Cảnh sát PCCC trong lòng nhân dân thông qua các hình thức ca, múa, nhạc... phục vụ tích cực nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội;

Nhân dịp này, các Phòng Cảnh sát PC&CC khu vực cũng có nhiều các hoạt động hưởng ứng Ngày Toàn dân PCCC: như Hội thi kỹ thuật chữa cháy và CNCH đối với lực lượng PCCC cơ sở và lực lượng Dân phòng do Phòng Cảnh sát PC&CC quận 2 tổ chức; Phòng Cảnh sát PC&CC quận 8 đã phối hợp với UBND phường 5 - quận 8 tổ chức tuyên truyền kiến thức, kỹ năng về PCCC cho 137 người là chủ các hộ kinh doanh phòng trọ, hộ kinh doanh vàng mã, tạp hóa trên địa bàn phường; Phòng Cảnh sát PC&CC quận 4 tổ chức tuyên truyền rộng rãi các kiến thức về PCCC cho hơn 500 em học sinh Trường THPT Nguyễn Trãi và Nguyễn Hữu Thọ nhằm tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước đối với công tác PCCC của các cấp chính quyền địa phương, đề cao vai trò trách nhiệm của các ngành, các cấp, các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trong công tác PCCC....

Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội: Tăng cường tập huấn nghiệp vụ PCCC và các hoạt động diễn tập phương án trên địa bàn TP Hà Nội



Diễn tập tại Tòa nhà Keang nam nhân dịp 4/10

Nằm trong chuỗi các hoạt động chào mừng Ngày Toàn dân PCCC, ngày 24/9/2015, Đoàn Thanh niên Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội tổ chức Chung kết Hội thi "Tuyên truyền viên PCCC giỏi năm 2015", gồm 6 đại diện đến từ 06 đơn vị thuộc Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội. Hội thi đã phần nào thể hiện sự quan tâm của Đảng ủy – Ban Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội trong công tác chỉ đạo, coi trọng việc đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC.

Tối ngày 29/9/2015, Hội Phụ nữ Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội tổ



chức Hội thi Nữ Cảnh sát PC&CC Thủ đô tài năng, duyên dáng – Vì nhân dân phục vụ năm 2015. Đêm chung kết gồm 9 thí sinh đại diện cho các Khối thi đua của Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội, các thí sinh lần lượt tham gia 3 phần thi gồm: Phần trình diễn trang phục áo dài; phần thi Tìm hiểu kiến thức và phần thi Tài năng. Hội thi đã diễn ra thành công rực rỡ.

Nhân dịp này, một số Phòng Cảnh sát PC&CC khu vực tổ chức các hoạt động tập huấn nghiệp vụ công tác PCCC và Hội thao nghiệp vụ PCCC&CNCH cho lực lượng Dân phòng và các cơ quan đơn vị đóng trên địa bàn như: Ba Đình, Đống Đa, Hoàn Kiếm, Cầu Giấy, Hà Đông, Hoài Đức, Đan Phượng, Phúc Thọ... Ngoài ra, các Phòng Cảnh sát PC&C khu vực còn phối hợp với các lực lượng chức năng tổ chức các phương án diễn tập PCCC&CNCH tại: Kho xăng dầu Đỗ Xá – Xí nghiệp Xăng dầu K133; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; tòa nhà Keangnam Landmark; tòa nhà MD Complex; Làng Văn hóa – du lịch các dân tộc Việt Nam...

Cảnh sát PC&CC TP Hải Phòng: đón nhận Huân chương chiến công hạng Nhất, hạng Nhì, hạng Ba

Sáng 1/10/2015, Cảnh sát PC&CC TP Hải Phòng tổ chức Hội nghị biểu dương điển hình tiên tiến về PCCC năm 2015 và đón nhận Huân chương chiến công hạng Nhất, hạng Nhì, hạng Ba. Tại Hội nghị đã nêu rõ các hoạt động trong 10 năm qua của Cảnh sát P&CC TP Hải Phòng như: công tác tuyên truyền, kiểm tra, hướng dẫn về PCCC cho hơn 65.000 lượt cơ sở; tổ chức gần 3.000 lớp tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho trên 180.000 lượt người; đã xây dựng trên 6.600 Đội PCCC cơ sở tại các cơ quan, doanh nghiệp với trên 165.000 đội viên, 228 Đội PCCC Dân phòng với hơn 5000 đội viên..., xây dựng các mô hình tự quản, nhân rộng các gương điển hình, mô hình tiên tiến trong công tác PCCC như: Mô hình "Cụm cơ quan, doanh nghiệp an toàn PCCC" hay như "Ngõ phố Tự quản về PCCC", "Tổ liên gia an toàn PCCC, "Chợ kiểu mẫu an toàn về PCCC", "Làng nghề an toàn PCCC... Tại Hội nghị Cảnh sát PC&CC TP Hải Phòng đã vinh dự được nhận Huân chương chiến công hạng Nhất của Chủ tịch nước trao tặng và biểu dương 70 cơ quan, doanh nghiệp điển hình tiên tiến về PCCC năm 2015 do UBND thành phố trao tặng.

Nhìn chung trong thời gian qua, các đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH trên khắp cả nước đã tổ chức rất nhiều hoạt động thiết thực chào mừng Ngày Toàn dân PCCC (4/10), các hoạt động vẫn đang được tiếp tục góp phần đảm bảo an toàn PCCC, giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn cả nước.

THÁI THỤY
(Tổng hợp)

NÂNG CAO HIỆU QUẢ...

(Tiếp theo trang 9)

PCCC, những trường hợp vi phạm nghiêm trọng, có nguy cơ trực tiếp gây ra cháy kiên quyết tạm thời đình chỉ, đình chỉ hoạt động; làm rõ trách nhiệm cá nhân đưa ra khỏi tố, truy tố trước pháp luật những trường hợp vi phạm quy định an toàn PCCC để xảy ra cháy, gây thiệt hại nghiêm trọng...

Hai là: Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật PCCC, các văn bản quy phạm pháp luật và Chỉ thị số 47/CT-TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC, chú trọng vai trò của các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân trong tổ chức thực hiện công tác PCCC tiến tới mục tiêu xã hội hóa công tác này.

Ba là: Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật và kiến thức PCCC&CNCH, xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm trong công tác phòng ngừa; chủ động phối hợp với các cơ quan báo chí tăng cường và đa dạng hình thức tuyên truyền PCCC&CNCH, nâng cao chất lượng nội dung tuyên truyền, giúp người đứng đầu, người lao động và người dân nâng cao ý thức thực thi pháp luật và kiến thức, kỹ năng về PCCC&CNCH.

Bốn là: Tăng cường phối hợp với các Bộ, Ngành, địa phương, các cơ quan, doanh nghiệp trong việc thực thi các biện pháp quản lý Nhà nước về PCCC theo quy định của pháp luật; đẩy mạnh hướng dẫn để cơ sở tổ chức thực hiện tốt công tác PCCC, làm tốt việc tự kiểm tra an toàn PCCC, kịp thời phát hiện và khắc phục các sở hở, thiếu sót về đảm bảo an toàn PCCC. Tổ chức thực hiện nghiêm việc kiểm tra định kỳ đối với các cơ sở theo quy định; tăng cường kiểm tra đột xuất khi phát hiện các dấu hiệu không đảm bảo an toàn về PCCC nhất là đối với các chợ, trung tâm thương mại, các cơ sở tập trung đông người, cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ có nguy cơ cháy, nổ cao...

Năm là: Triển khai đồng bộ và quyết liệt các biện pháp nghiệp vụ, đấu tranh ngăn chặn cháy lớn của lực lượng Cảnh sát PCCC. Xây dựng quy chế phối hợp giữa các đơn vị chức năng trong quản lý Nhà nước đối với công tác PCCC, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ quản lý Nhà nước về PCCC trong tình hình mới.

Sáu là: Xây dựng đội ngũ cán bộ Cảnh sát PCCC vững về chuyên môn, nghiệp vụ, có trình độ pháp luật và kiến thức quản lý Nhà nước về PCCC, có tư cách, tác phong của người cán bộ thừa hành pháp luật, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Tăng cường đào tạo nguồn lực cho công tác CNCH, giúp lực lượng Cảnh sát PCCC hoàn thành nhiệm vụ.

Thực tế cho thấy, sau 02 năm thực hiện Quyết định 44/2012/QĐ-TTg quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC, công tác CNCH đã đạt được những kết quả quan trọng và là địa chỉ tin cậy của người dân; khẳng định việc Chính phủ giao nhiệm vụ CNCH hàng ngày cho lực lượng Cảnh sát PCCC là phù hợp với tính chất công việc và chủ trương, chính sách tinh giảm biên chế, thắt chặt chi tiêu ngân sách của Nhà nước. Tuy nhiên, tình hình thực tế đã phát sinh nhiều vấn đề mới vì vậy cần có một văn bản pháp lý cao hơn để quy định về công tác này như Nghị định hoặc là Pháp lệnh nên quy trình về công tác CNCH tạo ra sự đồng bộ, nâng cao hiệu lực pháp lý đối với công tác này.■

Chuyện về LỄ CHÀO CỜ ĐẦU TIÊN
TRONG MÙA THU LỊCH SỬ CỦA DÂN TỘC

Hơn 60 năm kể từ Ngày Giải phóng Thủ đô, thống nhất đất nước (10/10/1954 – 10/10/2015), từng khoảnh khắc, phút giây thiêng liêng trong ngày mùa thu lịch sử trọng đại của toàn dân tộc vẫn còn in đậm trong tâm trí của tất cả những người dân Thủ đô. Trong niềm hân hoan vui sướng chào đón đoàn quân trở về tiếp quản Thủ đô, lễ chào cờ đầu tiên trước đông đảo quần chúng được diễn ra trang trọng và xúc động. Lễ chào cờ của những phút giây độc lập đầu tiên ấy đã đánh dấu một trang sử mới, một chặng đường mới trong lịch sử Thủ đô Hà Nội.



Lễ chào cờ lịch sử được diễn ra trong buổi chiều ngày 10/10/1954, giữa bầu trời thu xanh ngắt. Trong niềm tự hào dân tộc, lá quốc kỳ kiêu hãnh tung bay trên Cột cờ Hà Nội. Đại tá Nguyễn Trọng Hàm, nguyên Phó Tham mưu trưởng Quân khu Thủ đô, nguyên chiến sỹ Trung đoàn Thủ đô nhớ lại: Ngay từ đêm 9/10/1954, bộ đội công binh của Trung đoàn Thủ đô – Đại đoàn quân tiên phong 308 đã lắp lên cột cờ một ống thép nặng 2 tạ, cao 12m để treo lá cờ Tổ quốc rộng hơn 50m^2 lên độ cao 45m. Người kéo lá cờ Tổ quốc lên cao là Anh hùng lực lượng vũ trang Nguyễn Quốc Trị. Lá cờ Tổ quốc hiên ngang tung bay trên nền trời Hà Nội thể hiện sức mạnh và sự tự do của dân tộc quật cường, thay thế cho cờ Tây, cờ Nhật, cờ Tàu Tưởng trước đó.

Trong buổi lễ chào cờ đầu tiên thiêng liêng, trên sân vận động Cột cờ (nay thuộc Khu di tích Hoàng thành Thăng Long), các đơn vị tham dự lễ chào cờ đã tập hợp thành khối vuông nghiêm chỉnh. Theo hồi ức của Trung tướng Phạm Hồng Cư, nguyên Phó Tư lệnh kiêm Chủ nhiệm Chính trị Quân khu 2, hàng đầu là đội hình Bộ binh gồm Trung đoàn Thủ đô, đại diện các đơn vị Đại đoàn 308 và Trung đoàn 57 Đại đoàn 304. Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 54 - Quyết tử quân Hà Nội mùa đông 1946 - được cử chỉ huy chỉnh đốn đội ngũ, báo cáo với Tham mưu trưởng Đại đoàn Vũ Yên. Đứng sau đội hình Bộ binh là đội hình Cơ giới và Pháo binh xếp hàng ngang thẳng tắp, xe pháo nghiêm chỉnh, pháo thủ và bộ binh cơ giới đứng nghiêm trên xe. Xung quanh sân vận động, nhân dân các khu phố đã kéo đến đông nghịt đứng vòng trong vòng ngoài chật ních cả đường Hoàng Diệu và đường Cột Cờ (nay là đường Điện Biên Phủ).

Đúng 15 giờ, còi Nhà hát lớn nổi lên một hồi dài. Toàn thành phố hướng về Cột cờ thành Hoàng Diệu, đón nhận những giây phút thiêng liêng trong lễ chào cờ đầu tiên. Chủ lễ chào cờ là Thiếu tướng Vương Thừa Vũ và bác sỹ Trần Duy Hưng. Đoàn quân nhạc do nhạc trưởng Đinh Ngọc Liên chỉ huy. Mọi người cùng trang nghiêm, kính cẩn nhìn lên lá quốc kỳ đang tung bay trong gió.

Khi tiếng nhạc hiệu vừa dứt, tất cả chiến sỹ và nhân dân Thủ đô cùng lắng nghe Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi đồng bào Thủ đô do Thiếu tướng Vương Thừa Vũ, Chủ tịch Ủy ban Quân chính Thành phố Hà Nội đọc trước máy phóng thanh. Trong Lời kêu gọi của Bác có đoạn viết: "8 năm qua, Chính phủ đã phải xa rời Thủ đô để kháng chiến cứu nước. Tuy xa nhưng lòng Chính phủ luôn gần cạnh đồng bào. Ngày nay do nhân dân ta đoàn kết nhất trí, quân đội ta chiến đấu anh dũng, hòa bình đã thắng lợi, Chính phủ ta lại trở về Thủ đô với đồng bào. Muôn dặm một nhà, lòng vui mừng khôn xiết". Trong thư, Bác cũng hỏi thăm thân mật đồng bào rồi căn dặn: "Sau cuộc biến đổi lớn, việc khôi phục lại đời sống bình thường sẽ phức tạp, khó khăn. Nhưng Chính phủ cố gắng quyết tâm, toàn thể đồng bào Hà Nội đồng tâm nhất trí góp sức với Chính phủ thì nhất định chúng ta vượt qua mọi khó khăn và đạt được mục đích chung làm cho Hà Nội thành một Thủ đô yên ổn, vui tươi và phồn thịnh". Lời kêu gọi, chúc mừng giản dị, gần gũi thân thương của Bác cũng chính là nỗi niềm mong ước, niềm vui hòa cùng khúc hoan ca rộn ràng trong trái tim mỗi cán bộ, chiến sỹ và người dân Hà thành.

Lễ chào cờ thiêng liêng và xúc động trong ngày 10/10/1954 như sự nhấn mạnh, khẳng định chủ quyền dân tộc, đã trở thành một kỷ niệm sâu sắc với tất cả những người dân may mắn được chứng kiến trực tiếp, cùng hàng triệu người Việt Nam được sinh ra trong giai đoạn lịch sử này. Nhiều người cho rằng, những nhân chứng đặc biệt của buổi lễ ngày hôm ấy không chỉ là đông đảo nhân dân và quần chúng có mặt trong buổi lễ mà còn là Cột cờ Hà Nội – một nhân chứng "đặc biệt" đã chứng kiến biết bao thăng trầm, đổi thay của Thủ đô và toàn dân tộc. Hình ảnh lá cờ đỏ sao vàng tung bay trên đỉnh Cột cờ có một ý nghĩa thiêng liêng đặc biệt đối với nhân dân ta sau khi trải qua hơn 80 năm sống trong áp bức, đô hộ. Đối với các chiến sỹ trở về Thủ đô, lễ chào cờ lịch sử đã mang họ trở về sau 8 năm kháng chiến xa nhà, xa Thủ đô để được hòa mình trong những phút giây chung vui cùng Hà Nội. Trong trái tim của những người dân Thủ đô, lễ chào cờ lịch sử của mùa thu năm ấy đã trở thành một sự kiện đặc biệt, chẳng thể nào quên, đánh dấu một trang sử mới, chặng đường mới trong quá trình chiến đấu, xây dựng và phát triển của Thủ đô Hà Nội và của toàn dân tộc Việt Nam.

NGỌC HÀ
(Sưu tầm)

NHIỆT HUYẾT CỦA MỘT ĐƠN VỊ TRẺ

HOÀNG VIỆT



Được thành lập từ ngày 2/8/2013, Phòng Cảnh sát PC&CC số 12 thuộc Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội là một đơn vị còn khá trẻ từ "tuổi đời" đến "tuổi nghề" của phần lớn anh em cán bộ, chiến sỹ nơi đây. Sau hơn 2 năm thành lập, các cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị đã luôn tích cực trau dồi chuyên môn, nhiệt huyết trong công tác, phát huy lợi thế "trẻ" của mình, năng động sáng tạo trong các lĩnh vực hoạt động, góp phần giữ vững bình yên cho cuộc sống nhân dân địa bàn phía Nam Thủ đô.

TÍCH CỰC TRONG CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

Ngay sau khi được thành lập, đơn vị đã nhanh chóng ổn định tổ chức, đi vào hoạt động nề nếp. Sau hơn 2 năm, trải qua quá trình cọ sát chiến đấu, với nhiều nỗ lực và phấn đấu, Phòng Cảnh sát PC&CC số 12 đã bước đầu thu được những kết quả đáng ghi nhận. Qua các phong trào thi đua, đã có hơn 100 lượt tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc được các cấp khen thưởng. Trong đó có 2 Bằng khen do Bộ Công an tặng, 1 Giấy khen do Cục Cảnh sát PCCC&CNCH tặng cùng nhiều Giấy khen do UBND huyện và Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội tặng.

Với địa bàn rộng gồm nhiều cụm công nghiệp và làng nghề truyền thống trên 2 huyện Thường Tín và Phú Xuyên, sau hơn 2 năm, đơn vị đã xử lý và cứu chữa gần 30 vụ cháy xảy ra trên địa bàn, xuất 115 lượt xe, điều động 591 lượt cán bộ, chiến sỹ tham gia chữa cháy. Phòng luôn duy trì chế độ thường trực chữa cháy 24/24, trực tăng cường các ngày Lễ, Tết, có phương án huy động lực lượng phương tiện tham gia nhiệm vụ đột xuất ở mức cao nhất. Trong tổ chức cứu chữa các vụ cháy, nổ, 100% các vụ cháy đều được xuất xe nhanh, kịp thời, cứu chữa hiệu quả giảm thiệt hại thấp nhất về người và tài sản, phương tiện do cháy gây ra. Các cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị đã luôn chủ động, sẵn sàng, có ý thức trách nhiệm cao trong công tác, tham gia chữa cháy nhiệt tình, dũng cảm, tuân thủ mệnh lệnh chỉ huy.

Để nâng cao hiệu quả tuyên truyền, Phòng đã phối hợp với các báo, Đài Truyền hình xây dựng 18 phóng sự truyền hình, 62 tin bài, phát 89 lượt trên truyền hình, phối hợp với Đài Truyền thanh huyện Thường Tín, Phú Xuyên tuyên truyền về PCCC phát trên hệ thống loa truyền thanh của các huyện trên địa bàn quản lý. Đơn vị cũng thường xuyên tổ chức các hoạt động mít tinh, Hội thao Kỹ thuật chữa cháy và CNCH tại 2 huyện với sự tham gia của Đội Dân phòng, PCCC cơ sở trên địa bàn quản lý. Chỉ tính riêng từ đầu năm 2015 đến nay, Phòng đã tổ chức 47 buổi tuyên truyền miệng về công tác đảm bảo an toàn PCCC cho 2.757 người tham gia, tổ chức 18 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH cho 618 người, tổ chức 69 lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho 3.467 người, xây dựng kế hoạch, tham mưu cho UBND 2 huyện tổ chức tập huấn công tác chữa cháy và CNCH cho người đứng đầu các ban ngành của huyện, xã thị trấn và người đứng đầu các trường mầm non tham gia...

Bên cạnh đó, các cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PC&CC số 12 cũng luôn thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra đảm bảo an toàn PCCC tại cơ sở. Phòng đã triển khai thực hiện 12 chuyên đề, kế hoạch về công tác PCCC như: chuyên đề cơ sở dịch vụ vui chơi giải trí, vũ trường, câu lạc bộ, cơ sở cho thuê mặt bằng, cơ sở trọng điểm, cơ sở kinh doanh xăng dầu và kho xăng dầu... Qua quá trình kiểm tra chuyên đề đã lập 333 biên bản, phối hợp với các Phòng, Ban chức năng của UBND các huyện kiểm tra liên ngành và theo kế hoạch, lập 41 biên bản; tổ chức rà soát, kiểm tra 41/44 cơ sở trọng điểm có nguy cơ cháy nổ cao; kiểm tra, phúc tra 1.615 lượt cơ sở, phát hiện 6.460 lượt tồn tại thiếu sót về PCCC, xây dựng 132 công văn kiến nghị cơ sở khắc phục. Trong quá trình kiểm tra đã xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC đối với 169 tổ chức cá nhân với tổng số tiền gần 350 triệu đồng.

Công tác điều tra làm rõ nguyên nhân, xử lý các vụ cháy nổ cũng được đơn vị thực hiện tốt. Phòng đã phối hợp cơ quan chức năng làm rõ 22 sự cố cháy, 14 vụ cháy, 5 vụ cháy chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra.

PHÁT HUY LỢI THẾ "TRẺ" TRONG MỌI HOẠT ĐỘNG

Với 91 cán bộ, chiến sỹ trong đó hầu

hết là các chiến sỹ trẻ, Phòng Cảnh sát PC&CC số 12 đã tích cực phát huy lợi thế của mình, tiên phong, năng động, sáng tạo giành được thành tích cao trong các hoạt động đoàn thể và quần chúng như: Đơn vị đã tổ chức huấn luyện cho Đội PCCC của văn phòng các huyện ủy tham gia Hội thi Kỹ thuật chữa cháy do Thành ủy Hà Nội tổ chức đạt giải Nhì; Thành lập đội tuyển tham gia vòng loại Hội thi Nghiệp vụ chữa cháy và CNCH vòng loại 2014 của Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đạt giải Nhì đội hình 2 lăng B phun nước tiêu điểm; tham gia Hội thi Công an nhân dân làm theo lời Bác đạt giải Nhì cụm thi đua số 4...

Các cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị đã xây dựng và có nhiều hoạt động ý nghĩa, thiết thực kỷ niệm các ngày lễ lớn như: tổ chức báo công tại Nha Công an Trung ương; tổ chức thăm, tặng quà trường Mầm non xã Minh Thanh, Sơn Dương, Tuyên Quang; tổ chức vệ sinh, dâng hương tại Đài tưởng niệm liệt sỹ huyện Thường Tín và nghĩa trang liệt sỹ xã Quất Động; tổ chức cho cán bộ, chiến sỹ xem phim tài liệu về chiến thắng Điện Biên Phủ; tổ chức giải cầu lông, kéo co; giao lưu văn nghệ, bóng đá với 6 cơ quan, đơn vị trên địa bàn..., tham gia các giải thi đấu thể thao do Cảnh sát PC&CC TP và UBND huyện Thường Tín tổ chức tạo không khí thi đua sôi nổi, lành mạnh, nâng cao tính tập thể, đoàn kết xây dựng đơn vị.

Đặc biệt, với tinh thần xung kích và sáng tạo, như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn "Các cơ quan vũ trang phải cố sức trồng trọt, chăn nuôi để tự túc phần nào giảm bớt gánh nặng của nhân dân", xuất phát từ đặc điểm riêng của đơn vị, nhằm nâng cao đời sống cho anh em, Phòng Cảnh sát PC&CC số 12 đã xây dựng mô hình "Tăng gia" thu hút đông đảo cán bộ, chiến sỹ tham gia. Đây là công trình phần việc do thanh niên đảm nhận và phụ trách với số vốn đầu tư ban đầu là 15 triệu đồng (gồm xây chuồng trại, mua con giống, phân...) và huy động 15 ngày công để xây dựng hệ thống chuồng trại và cải tạo đất. Đến nay, sau gần 1 năm, mô hình "Tăng gia" của Đoàn Thanh niên phòng đã đem lại những hiệu quả thiết thực: đàn gà (gần 150 con), đàn lợn (15 con) và khoảng 150m^2 rau xanh, và vườn cây ăn quả với nhiều loại quả đa đạng. Nhờ đó mà bữa ăn của cán bộ, chiến sỹ trong những ngày Lễ, Tết, ngày truyền thống của ngành đã được cải thiện rõ rệt và đảm bảo (thực phẩm sạch) góp phần chăm lo sức khỏe cho cán bộ, chiến sỹ hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ chính trị được giao. Đồng chí Nguyễn Công Hiếu – Phó Bí thư Chi bộ, Phó Trưởng phòng Cảnh sát PC&CC số 12 – người đã có sáng kiến đầu tiên trong việc xây dựng mô hình cho biết, mô hình "Tăng gia" không chỉ là một cách thức để cải thiện đời sống cho anh em mà còn là một biện pháp quản lý tốt, tạo không khí lao động, thi đua sôi nổi, hiệu quả giữa các chi đoàn. Mô hình Tăng gia của Phòng Cảnh sát PC&CC số 12 đã được các cấp ủy biểu dương và đánh giá cao.

Đánh giá về những hoạt động trên, Thượng tá Đỗ Anh Quyến – Trưởng phòng Cảnh sát PC&CC số 12 cho rằng: "Những kết quả đã đạt được vừa qua là động lực để các cán bộ, chiến sỹ PC&CC số 12 tiếp tục phấn đấu, cố gắng phát huy những điểm mạnh trong công tác. Trong thời gian tới, Phòng sẽ tiếp tục thực hiện nghiêm các nhiệm vụ trọng tâm, đặc biệt là tăng cường công tác PCCC đảm bảo an toàn mùa hanh khô và phục vụ Đại hội Đảng bộ các cấp, đồng thời tham gia, sáng tạo và phát triển nhiều hoạt động ý nghĩa, thiết thực cho cán bộ, chiến sỹ."■

Chúng tôi đến làm việc với Trung tâm Thông tin chỉ huy Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội trong những ngày lực lượng Cảnh sát PC&CC cả nước đang hăng hái ra sức thi đua lập thành tích chào mừng 54 năm Ngày truyền thống lực lượng PCCC và 19 năm Ngày Toàn dân PCCC (4/10). Niềm vui, niềm tự hào thể hiện trên khuôn mặt rạng rỡ của những người lính thông tin 114 khi Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội vừa được Nhà nước trao tặng Huân chương chiến công hạng Nhất, hạng Nhì và các chiến sỹ thuộc Trung tâm Thông tin chỉ huy cũng chính thức được làm việc trong một môi trường mới hiện đại hơn, chuyên nghiệp hơn. Song, ít ai biết rằng, công việc tưởng chừng nhàn hạ trong "phòng giấy" của những người lính trực ban 114 lại bao nỗi niềm trăn trở.

Còn nhớ vào những năm 2009, 2010, Tổ Thông tin 114 thuộc Đội Tham mưu tổng hợp của Phòng PC66 - Công an Thành phố Hà Nội cũ, nay là Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội chỉ có vẻn vẹn 2 chiếc máy điện thoại. Tất cả các thông tin báo cháy của cả thành phố dồn về 2 chiếc máy này. Giờ đây, cơ sở mới của đơn vị khang trang, được áp dụng các công nghệ tiên tiến hiện đại như: hệ thống máy điện thoại, hệ thống tổng đài báo cháy dữ liệu số, trung tâm chỉ huy điện tử được số hóa tập hợp thông tin từ hiện trường vụ cháy và cung cấp các số liệu về thông tin các đội chữa cháy gần nhất, các họng nước chữa cháy, hệ thống camera thông báo tình hình giao thông... đã cho thấy sự coi trọng của UBND TP, Bộ Công an, Ban Lãnh đạo Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đối với công tác tiếp nhận và xử lý thông tin báo cháy ban đầu. Những công nghệ hiện đại trên cũng đã góp phần giảm thiểu đáng kể thời gian tiếp nhận thông tin và xử lý thông tin của lực lượng trực tổng đài 114.

Với chức năng chính là tiếp nhận, xử lý tin báo cháy, nổ và CNCH trên toàn địa bàn TP Hà Nội, thực hiện chế độ báo cáo thông tin vụ việc, tổ chức theo dõi, trực ban chiến đấu của Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội và phối hợp với các đơn vị liên quan hỗ trợ lực lượng PCCC triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên trách của mình, Trung tâm Thông tin chỉ huy 114 luôn đặt nhiệm vụ xử lý các thông tin "nóng" liên quan đến tình hình cháy, nổ và CNCH lên hàng đầu với phương châm "nhanh nhất" để kịp thời điều động lực lượng đến hiện trường giải quyết các vụ việc như cháy, nổ, sập đổ công trình, tai nạn, sự cố... đạt hiệu quả cao nhất, giảm thiểu những thiệt hại về tài sản, tính mạng của nhà nước và nhân dân.

Đến làm việc trực tiếp cùng các anh em thuộc Trung tâm Thông tin chỉ huy mới thấy cường độ tiếp nhận và xử lý thông tin của các đồng chí nhanh tới mức nào. 6 đồng chí ngồi trực trong Trung tâm mà chuông điện thoại rung lên không ngớt. Cứ trung bình chưa đầy một phút thì lại có chuông điện thoại vang lên. Theo đồng chí Trung úy Ngô Quốc Chính – Đội phó Trung tâm Thông tin chỉ huy Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội: Trung bình một ngày đơn vị tiếp nhận khoảng 1200 – 1500 cuộc gọi. Vậy nên các anh em trong đơn vị lúc nào cũng trong trạng thái "căng như dây đàn", câu "Cảnh sát 114 xin nghe" vang lên liên tục xen lẫn tiếng điện thoại "reng reng" từ các bàn trực khác. Lắng nghe mọi cuộc gọi, tiếp nhận thông tin một cách có chọn lọc để xác định một cách nhanh nhất địa điểm cháy, vị trí xảy ra đám cháy cũng như số lượng người còn mắc kẹt để có những thông tin chính xác nhất báo lại với chỉ huy và điều động lực lượng, phương tiện đến hiện trường. Công việc ngồi nghe điện thoại ấy tưởng chừng như đơn

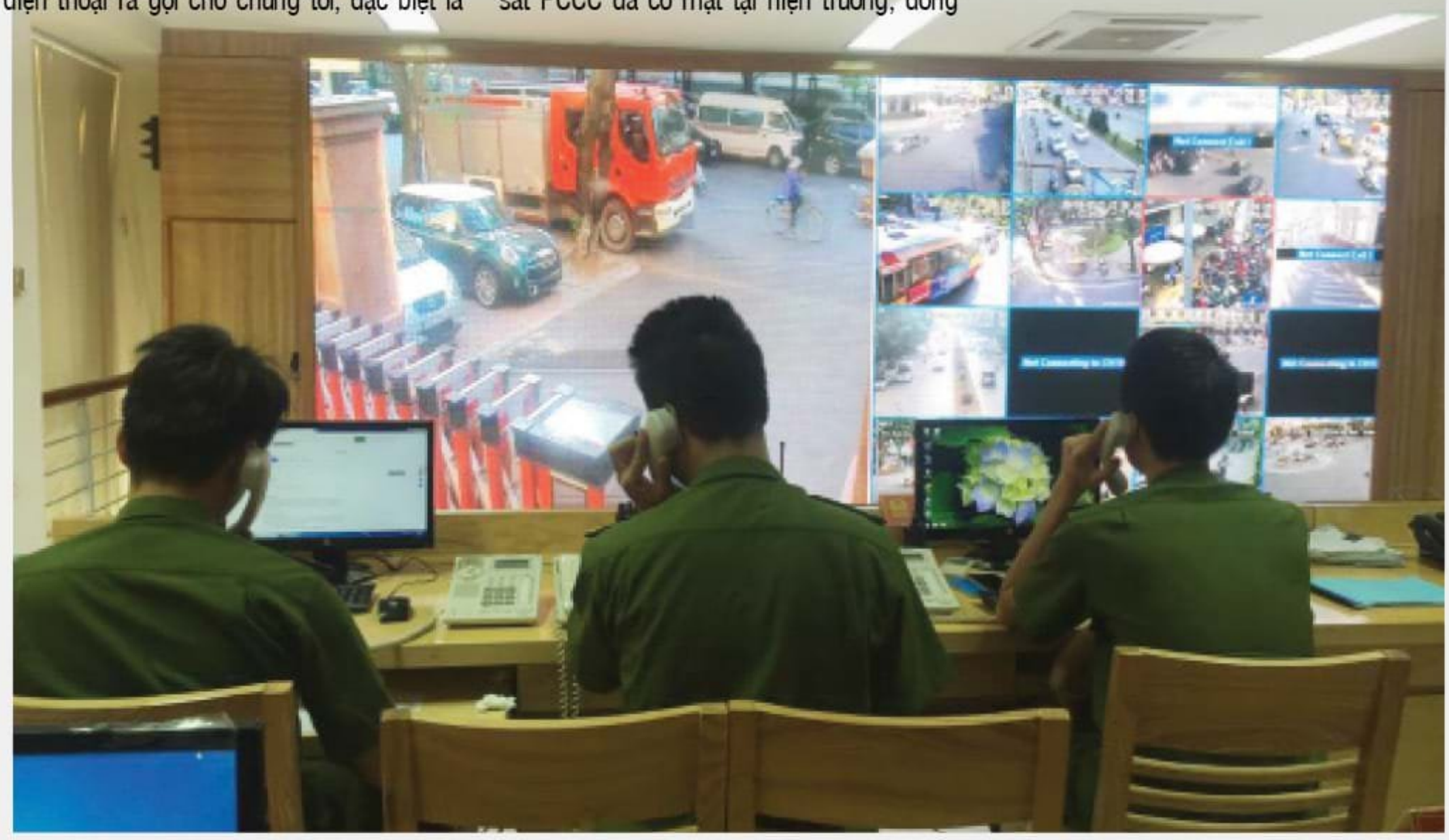
TRỰC BAN 114
những nỗi niềm trăn trở

MỘC MIÊN

giản mà đã từng làm khó không ít những chiến sỹ mới khi bước vào nhiệm vụ này. Thượng sỹ Lê Quốc Hưng cho chúng tôi biết, em đã làm việc tại Trung tâm được 3 năm mà thời gian đầu cũng cảm thấy căng thẳng lắm vì... "nhiều cuộc gọi quá" mà lại toàn những cuộc gọi báo cháy giả, rồi có cả những cô gái gọi điện đến tâm sự, người say rượu gọi đến cằn nhằn... Lúc đó chưa có kinh nghiệm nên cứ có vụ báo cháy là em báo cáo lại với chỉ huy ngay vì chỉ sợ "sảy một ly đi một dặm", chậm một phút là ảnh hưởng đến biết bao con người. Vừa dứt lời, điện thoại của em lại vang lên báo có vụ cháy ở khu vực thuộc quận Thanh Xuân...

Đồng chí Trung tá Đào Hà Hải – Đội phó Trung tâm Thông tin chỉ huy Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội tâm sự: "Tiếp nhận thì nhiều cuộc gọi vậy nhưng thực tế chỉ có khoảng 120 - 150 là tin báo cháy, trong đó thời điểm cao điểm thì có thể thực tế cháy là trên 30 vụ. Chúng tôi có những chuyện cười ra nước mắt khi trực tổng đài. Có những cô bé bố mẹ vắng nhà cũng lấy điện thoại ra gọi cho chúng tôi, đặc biệt là thời điểm từ 22 giờ trở đi, các cuộc gọi trêu chọc lại càng nhiều. Nhưng buồn nhất là có rất nhiều người sử dụng sim rác để thông tin báo cháy giả hoặc có lời lẽ xúc phạm. Những hành vi trêu đùa thiếu văn hóa trên không chỉ khiến đường dây bị nghẽn, gây nhiễu thông tin mà còn ảnh hưởng đến quá trình tiếp nhận, xử lý thông tin cháy thật." Tuy nhiên, với tinh thần cương quyết, thái độ ứng xử văn hoá trong công việc, các anh em chiến sỹ của Trung tâm Thông tin chỉ huy 114 luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình. Nhờ sự ứng phó kịp thời, nhanh chóng của các anh đã được ngăn chặn, tránh được hậu quả nghiêm trọng có thể xảy ra. Điển hình như gần đây là vụ sập nhà cổ tại số 107 Trần Hưng Đạo ngày 22/9/2015. 12 giờ 53 phút, Trung tâm Thông tin chỉ huy nhận được tin báo về vụ việc thì chỉ 1 phút sau khi xử lý thông tin và báo cáo, Trung tâm ngay lập tức điều động phương tiện và lực lượng của Phòng Cảnh sát PCCC Hoàn Kiếm. 3 phút tính từ khi nhận được tin báo, lực lượng Cảnh sát PCCC đã có mặt tại hiện trường, đồng thời thông tin báo về Trung tâm yêu cầu lực lượng chi viện và phối hợp với các đơn vị chức năng trên địa bàn giải cứu những người còn mắc kẹt trong đống đổ nát.

Với tinh thần "vì nhân dân phục vụ" Trung tâm Thông tin chỉ huy 114 Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội luôn là những người đầu tiên có mặt để xử lý những thông tin liên quan đến cháy, nổ, CNCH và trợ giúp người dân. Chính vì vậy, Trung tâm 114 đã dần trở thành một địa chỉ quen thuộc với nhân dân. Trung úy Ngô Quốc Chính trăn trở: "Sự tin tưởng của nhân dân là món quà tinh thần vô giá đối với lực lượng 114. Tuy nhiên ý thức của người dân mình về công tác PCCC&CNCH vẫn còn hạn chế, nhiều cuộc điện thoại quấy rối gọi đến trung tâm để trêu đùa, quấy nhiễu, thậm chí chủi bậy, cung cấp thông tin giả làm mất nhiều thời gian để xác minh... mà lẽ ra thời gian đó để giải quyết nhiều vụ việc cháy, nổ và CNCH khác, vì với lực lượng PCCC&CNCH, thời gian có khi còn quý hơn vàng".■





Hội thao nghiệp vụ PCCC ở đơn vị cơ sở.

CẢNH SÁT PC&CC TP HÀ NỘI

XÂY DỰNG VÀ PHÁT HUY SỨC MẠNH THẾ TRẬN TOÀN DÂN PCCC

Đại tá HOÀNG QUỐC ĐỊNH
Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội

Sau 54 năm kể từ thời điểm "Pháp lệnh quy định về quản lý Nhà nước đối với công tác phòng cháy chữa cháy (PCCC)" được ban hành, 19 năm "Ngày Toàn dân PCCC" và 14 năm thực hiện Luật PCCC, ngày 4/10 hàng năm đã thực sự trở thành dấu ấn, được khắc nhớ trong ý thức, trong mỗi sinh hoạt của nhân dân cả nước nói chung và người dân Hà thành nói riêng. PCCC là trách nhiệm của toàn xã hội, trong đó lực lượng Cảnh sát PCCC giữ vai trò nòng cốt. Nhiều năm qua, để giữ gìn sự bình yên cho Thủ đô, hoàn thành sứ mệnh, trọng trách mà Đảng, Nhà nước và nhân dân Thủ đô giao phó, lực lượng Cảnh sát PC&CC Thủ đô luôn kề vai sát cánh, phát huy mọi nguồn lực, thực hiện tốt các phương châm, nguyên tắc về PCCC. Có được những chiến công vang dội trong công tác PCCC nhiều năm qua, Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã xây dựng, phát huy hiệu quả "thế trận PCCC toàn dân".

Ngày 4/10/1961, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký sắc lệnh công bố ban hành "Pháp lệnh quy định về quản lý Nhà nước đối với công tác PCCC". Đây là văn bản đầu tiên, quy định quyền lợi, nghĩa vụ của tổ chức và công dân trong công tác PCCC. Đặc biệt, đến ngày 4/06/1996, Thủ tướng Chính phủ đã có quyết định lấy ngày 4/10 là "Ngày Toàn dân PCCC". Sự kiện này một lần nữa khẳng định tầm quan trọng của công tác phòng chống "giặc lửa" trong công cuộc xây dựng, phát triển bền vững của đất nước. Kịp thời nắm bắt chủ trương của Đảng, Nhà nước về tính cấp thiết của công tác PCCC, Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội (khi đó là lực lượng Cảnh sát PC&CC - Công an TP Hà Nội, Hà Tây) đã triển khai nhiều hoạt động thu hút sự hưởng ứng của đông đảo các tầng lớp nhân dân như: tổ chức thi tìm hiểu Luật PCCC, Hội thao Nghiệp vụ PCCC; kiểm tra, chấn chỉnh công tác PCCC... Giữ vững nguyên tắc "lấy phòng ngừa là chính", lực lượng Cảnh sát PC&CC Thủ đô khi đó đã vận động quần chúng tham gia PCCC, phòng cháy từ mỗi gia đình, thôn, tổ dân phố, thôn, xóm... huấn luyện cho lực lượng Dân phòng, người dân về cách PCCC ban đầu. Việc vận động nhân dân tham gia PCCC chính thức trở thành phong trào được duy trì và đẩy mạnh trên toàn địa bàn thành phố. Thế trận PCCC dần được hình thành với lực lượng tổ chức bố trí rộng khắp và theo từng đơn vị tuyến, địa bàn trọng điểm.

Ngày 01/8/2008, Quốc hội khóa XII đã ban hành Nghị quyết số 15/2008/ND-QH12 về việc điều chỉnh địa giới hành chính Thủ đô. Đây là sự kiện quan trọng, mang tầm vóc lịch sử, đánh dấu sự phát triển lên một tầm cao mới của Thủ đô Hà Nội – xứng đáng với vị trí là trung tâm đầu não chính trị, văn hóa, kinh tế, trái tim của cả nước. Quyết định này đã khiến cho Hà Nội trở thành một trong những Thủ đô rộng lớn với diện tích hơn 3000km^2, bao gồm 30 quận, huyện, thị xã. Sự hội tụ của nhiều yếu tố: diện tích, dân số, kinh tế thương mại... đã thúc đẩy mạnh mẽ quá trình phát triển ở Thủ đô. Nhưng đồng thời cũng khiến Hà Nội thực sự trở thành địa bàn trọng điểm về PCCC. Các yêu cầu đặt ra đối với công tác PCCC trong tình hình mới trở thành những khó khăn, thách thức đòi hỏi lực lượng Cảnh sát PC&CC Thủ đô phải phát triển nhanh, mạnh và đặc biệt là phải củng cố, tăng cường thế trận PCCC toàn dân. Các Cụm dân cư an toàn, Cụm liên kết an toàn được thành lập và hoạt động hiệu quả. Các lớp huấn luyện, tuyên truyền, công tác xã hội hóa công tác PCCC liên tục được triển khai, đổi mới về hình thức và nội dung nhằm thu hút sự tham gia của quần chúng nhân dân. Chỉ tính riêng 6



Một buổi tuyên truyền về công tác PCCC tại địa bàn của lực lượng Cảnh sát PCCC Thủ đô.

tháng đầu năm 2015, Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã tự tổ chức thực tập 11.590 phương án. Các đơn vị cơ sở phối hợp với các lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh, thành phố đã tổ chức 1.788 lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC với 46.716 người tham dự. Có 12.762 Đội Dân phòng với 119.784 đội viên được thành lập, duy trì hoạt động hiệu quả. Bên cạnh đó, nhiều điển hình về PCCC được xây dựng, nhân rộng. Hầu hết các đơn vị xã, phường, thị trấn đã triển khai ký cam kết đảm bảo an toàn PCCC đến từng hộ dân. Việc triển khai đồng bộ các hình thức trên đã giúp củng cố, phát huy tối đa hiệu quả thế trận toàn dân trong công tác PCCC.

"Nhân dân là mục đích, là trách nhiệm cao nhất của CAND; nhân dân vừa là lực lượng quyết định trong sự nghiệp đấu tranh bảo vệ an ninh, trật tự, vừa là nguồn gốc sức mạnh vô địch, là động lực phát triển CAND về mọi mặt" – lời khái quát đầy cô đọng của Bác Hồ dành cho lực lượng CAND đã trở thành quan điểm chỉ đạo, là phương châm trong mọi hành động của lực lượng CAND nói chung và Cảnh sát PC&CC nói riêng. Lực lượng Cảnh sát PCCC do đó phải biết phát huy vai trò tích cực của quần chúng nhân dân nhằm thực hiện thắng lợi công tác PCCC, qua đó, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn thành phố. Nhận thức được tầm quan trọng, cũng như trách nhiệm của lực lượng Cảnh sát PCCC trong việc xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC, nhiều năm qua, đặc biệt kể từ khi thành lập, Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã thực hiện có hiệu quả, tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC. Nhiều biện pháp, giải pháp, sáng kiến đã được đưa ra nhằm đổi mới, phát triển phong trào: thành lập tổ công tác chịu trách nhiệm biên soạn các nội dung tuyên truyền về PCCC đảm bảo phong phú, đa dạng phù hợp với từng đối tượng cụ thể; bên cạnh các hình thức tuyên truyền truyền thống như: tuyên truyền theo đợt, theo thời điểm, tuyên truyền miệng, pa nô, áp phích; nhiều hình thức mới phù hợp với tình hình thực tế được áp dụng đem lại hiệu quả cao như: tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng, trên loa phát thanh nơi công cộng, mở các chuyên mục, chuyên đề về PCCC phát sóng định kỳ trên đài truyền hình, mở trang thông tin điện tử với nhiều nội dung, hình ảnh thường xuyên cập nhật...

Cùng với đó Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội còn ra sức đẩy mạnh xã hội hóa công tác tuyên truyền PCCC thông qua việc tăng cường phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức chính trị xã hội trong việc thực hiện công tác tuyên truyền PCCC. Nhiều chương trình, quy chế phối hợp với các Sở, Ban, Ngành trong việc phối hợp đảm bảo an toàn PCCC trên địa bàn Thủ đô được triển khai ký kết. Trong đó chú trọng ký kết với những đơn vị có mối liên quan mật thiết, có sự tác động mạnh mẽ đối với quần chúng nhân dân trong công tác PCCC như: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố, Tổng Công ty Điện lực thành phố, Đài Phát thanh – Truyền hình Hà Nội...

Song song với công tác tuyên truyền, công tác huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC cho đội ngũ cán bộ, công nhân viên, người dân tham gia Đội Dân phòng, Đội PCCC cơ sở, chuyên ngành tại địa phương, cơ quan, doanh nghiệp cũng phải được coi trọng với phương châm "4 tại chỗ". Chất lượng, hiệu quả của lực lượng Dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở chính là yếu tố then chốt trong công tác phòng ngừa cháy, nổ; góp phần quan trọng vào thành công của công tác tổ chức chữa cháy, nhằm hạn chế sự thiệt hại về người và tài sản nếu như có cháy, nổ xảy ra.

Cháy có thể xảy ra ở bất cứ đâu, vào bất cứ thời điểm nào. Việc phát hiện, chữa cháy có thành công hay không phụ thuộc rất lớn vào lực lượng cơ sở tại chỗ. Vì vậy, phát huy vai trò tích cực của quần chúng nhân dân trong việc tham gia chữa cháy, trong xây dựng lực lượng PCCC tại chỗ sẽ góp phần thực hiện hiệu quả công tác PCCC. Có thể thấy rằng, thế trận PCCC toàn dân hay phong trào Toàn dân tham gia PCCC chính là sách lược, chiến lược trọng yếu trong công tác PC&CC.■



CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN VỀ PCCC CHỢ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH VĨNH LONG

NGUYỄN VĂN ÚT
PC66 – Công an tỉnh Vĩnh Long



Vĩnh Long là tỉnh nằm ở trung tâm châu thổ Đồng bằng Sông Cửu Long (ĐBSCL) thuộc vùng giữa Sông Tiền - Sông Hậu, cách TP Hồ Chí Minh 136km về phía Bắc theo quốc lộ số 1A và cách TP Cần Thơ 35km về phía Tây. Vĩnh Long nằm trong vùng ảnh hưởng của địa bàn trọng điểm phía Nam; nằm giữa trung tâm kinh tế quan trọng là TP Cần Thơ và TP Hồ Chí Minh. Với vị trí địa lý và tiềm năng kinh tế thuận lợi, Vĩnh Long đang đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng khu vực công nghiệp và dịch vụ. Để đạt được mục tiêu đề ra Vĩnh Long đã và đang đẩy mạnh phát triển chợ trên địa bàn toàn tỉnh, đến nay đã có 113 chợ (1 chợ hạng I, 16 chợ hạng II, 95 chợ hạng III). Định hướng quy hoạch đến năm 2020 Vĩnh Long có khoảng 123 chợ, gồm 03 chợ đầu mối nông sản, 01 chợ chuyên doanh nông sản, 05 chợ hạng 1, 26 chợ hạng 2, 88 chợ hạng 3.

Phát triển chợ càng nhanh, đòi hỏi công tác PCCC cũng phải được chú trọng, trong đó làm tốt công tác tuyên truyền về PCCC đối với chợ được coi là nhiệm vụ trọng tâm của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH Vĩnh Long. Thời gian qua, công tác tuyên truyền về PCCC được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp chính quyền địa phương, sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan thông tin đại chúng với lực lượng Cảnh sát PCCC, làm cho công tác PCCC ngày được nâng cao. Tuy nhiên, công tác tuyên truyền về PCCC đối với chợ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế, bất cập.



Tình hình cháy chợ vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, có chiều hướng gia tăng, thiệt hại do cháy chợ chiếm tỷ lệ cao, gây thiệt hại nghiêm trọng về tài sản của Nhà nước và nhân dân, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương và làm cho kinh tế tỉnh nhà phát triển không ổn định. Nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng, mục đích, tính pháp lý của Ban Quản lý chợ trong việc xây dựng các văn bản về phòng cháy tại chợ còn chưa đầy đủ; các hộ tiểu thương chưa nắm vững nội dung, kiến thức được tuyên truyền, các quy định trong nội quy được ban hành để vận dụng vào thực tế.

Việc sử dụng các hình thức tuyên truyền chưa được đa dạng, thống nhất, chưa có định hướng rõ ràng. Thời gian tuyên truyền còn hạn chế, các hộ tiểu thương còn xem nhẹ trách nhiệm công tác PCCC. Công tác tự kiểm tra tại cơ sở thực hiện chưa chặt chẽ, chưa được thường xuyên, Ban Quản lý chợ còn trông chờ nhiều vào lực lượng Cảnh sát PCCC.

Việc lựa chọn, xây dựng lực lượng PCCC tại chỗ chưa đúng đối tượng là người có quyền lợi trực tiếp như: các hộ tiểu thương, các hộ buôn bán kinh doanh tại chợ; thời gian huấn luyện không đúng theo quy định, chế độ chính sách cho đội viên Đội PCCC và kinh phí phục vụ công tác PCCC tại chợ còn hạn hẹp.

Những hạn chế, thiếu sót nêu trên là do những nguyên nhân sau:

Đội ngũ làm công tác tuyên truyền của lực lượng Cảnh sát PCCC còn thiếu về số lượng, việc phân công cán bộ địa bàn, quản lý cơ sở vượt quá quy định, với 13 cán bộ phải quản lý 1.792 cơ sở, trong đó có 924 cơ sở nguy hiểm cháy, nổ. Như vậy, mỗi cán bộ làm công tác kiểm tra PCCC phải quản lý 137,8 cơ sở; trong đó có đến 71,07 cơ sở nguy hiểm cháy, nổ. Mặt khác cán bộ làm công tác tuyên truyền về PCCC còn



yếu về trình độ nghiệp vụ, Đại học PCCC chiếm 38,46%, Trung cấp PCCC chiếm 46,15%, ngành ngoài 15,39%.

Nội dung tuyên truyền được sử dụng chủ yếu là các văn bản pháp luật về PCCC, được truyền đạt một cách khô khan. Việc chọn đối tượng tuyên truyền tại chợ chỉ giới hạn đến Ban Quản lý chợ và lực lượng PCCC tại chợ. Cán bộ làm công tác tuyên truyền về PCCC chưa xây dựng được đội ngũ tuyên truyền viên tại cơ sở.

Công tác phối hợp giữa lực lượng Cảnh sát PCCC với các ngành, các cấp có liên quan trong công tác tuyên truyền về PCCC chưa được chặt chẽ, trách nhiệm còn chung chung. Cán bộ làm công tác tuyên truyền về PCCC thiếu chủ động tham mưu lãnh đạo các cấp xây dựng kế hoạch, quy chế phối hợp trong công tác tuyên truyền.

Nguồn kinh phí phục vụ công tác tuyên truyền chưa đảm bảo, công tác đầu tư mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác tuyên truyền chưa được đẩy mạnh, chế độ chính sách cho cán bộ làm công tác tuyên truyền còn hạn chế và bất cập.

Để nâng cao hiệu quả hoạt động tuyên truyền về PCCC đối với chợ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, cần thực hiện tốt một số mặt công tác sau:

Một là: Tổ chức xây dựng, biên soạn tài liệu tuyên truyền về PCCC đối với chợ. Để thực hiện việc biên soạn tài liệu cho đối tượng là chợ, cần lựa chọn cán bộ có trình độ nghiệp vụ chuyên sâu về PCCC, có năng lực sư phạm tốt, có kinh nghiệm trong công tác tuyên truyền, qua đó thành lập tổ biên soạn, tiến hành điều tra, khảo sát, nghiên cứu các vấn đề có liên quan, tổ chức biên soạn thành tài liệu chuẩn, triển khai, sử dụng thống nhất khi tuyên truyền đối với chợ.

Hai là: Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền về PCCC. Để làm tốt công tác tuyên truyền về PCCC đối với chợ cần phải nghiên cứu, lựa chọn nhiều hình thức truyên truyền để sử dụng cùng một lúc và nội dung phải được chắc lọc, xây dựng một cách phong phú thì mới thu hút được nhiều đối tượng tuyên truyền, nhiều thành phần tham gia. Đồng thời, căn cứ trên các điều kiện thực tế, chọn hình thức phù hợp để xây dựng mô hình tuyên truyền điểm.

Ba là: Xây dựng mô hình và cẩm nang tuyên truyền. Xây dựng mô hình tuyên truyền điểm. Căn cứ vào các hình thức tuyên truyền và nội dung tuyên truyền đã được xây dựng để tiến hành lựa chọn hình thức tuyên truyền, xây dựng cơ sở vật chất đảm bảo thực hiện mô hình đưa ra. Các mô hình có thể thực hiện như phát nội dung tuyên truyền về PCCC qua hệ thống phát hình, phát thanh nội bộ, nơi công cộng... Xây dựng cẩm nang tuyên truyền về PCCC đối với chợ. Nội dung cẩm nang được chọn lọc, cô đọng thành những kiến thức dễ đọc, dễ hiểu, có phần minh họa bằng hình ảnh thực tế hoặc tranh vẽ diễn tả được hàm ý nội dung cần truyền đạt, đối tượng được tuyên truyền có thể xem đi, xem lại thường xuyên hoặc lưu lại để sử dụng khi cần thiết, tra cứu được những kiến thức chưa nắm vững, một cẩm nang có thể chuyển cho nhiều người cùng xem.

Bốn là: Xây dựng, sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đảm bảo đúng theo quy định tại Thông tư số 63/2013/TT-BCA ngày 21/11/2013 Quy định về điều lệnh kiểm tra của Cảnh sát PCCC. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng có định hướng, mục tiêu rõ ràng, theo phương châm "Tăng đào tạo chuyên sâu, giảm đào tạo nâng cao ngoài ngành, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ tuyên truyền".

Năm là: Tăng cường phối hợp trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền về PCCC đối với chợ. Công tác phối hợp với các đơn vị chức năng có liên quan trong việc tổ chức triển khai, thực hiện các hoạt động tuyên truyền về PCCC đối với chợ có chặt chẽ mới tạo nên thế chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ chung, tránh lúng túng, đùn đẩy trách nhiệm lẫn nhau.

Sáu là: Xây dựng đội ngũ tuyên tuyên truyền viên cơ sở tại chợ. Đội ngũ tuyên truyên truyền viên cơ sở tại chợ, phải được lựa chọn, xác định đúng đối tượng để bồi dưỡng, thực hiện chế độ chính sách, cần phải chú trọng đến đối tượng là Đội trưởng, Đội phó Đội PCCC Dân phòng theo Điều 44 Luật PCCC và Điều 32 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ. Chế độ chính sách được thực hiện theo Khoản 2, Điều 35 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ.

Bảy là: Huy động nguồn kinh phí đảm bảo các điều kiện cần thiết phục vụ cho hoạt động tuyên truyền như từ nguồn kinh phí an ninh quốc phòng, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, được quy định tại Khoản 1, Điều 16, Nghị định 130/2006/NĐ-CP ngày 8/11/2006 Quy định chế độ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc...; đề xuất thực hiện chế độ chính sách cho cán bộ làm công tác tuyên truyền theo hướng sửa đổi Điểm a, Khoản 8, Điều 3, Thông tư Liên tịch số 02/2010/TTLT-BCA-BNV-BTC hướng dẫn thực hiện Quyết định số 91/2009/QĐ-TTg ngày 6/7/2009 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ phụ cấp đặc thù đối với cán bộ, chiến sỹ trong Công an nhân dân, quy định chế độ đặc thù đối với cán bộ làm công tác công tác tuyên truyền về PCCC hoặc có chế độ bồi dưỡng theo giờ trực tiếp đứng lớp giảng bài, tập huấn, huấn luyện nghiệp vụ về PCCC đối với cơ sở.■

QUYẾT ĐỊNH SỐ 44/2012/QĐ-TTG CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH VỀ CÔNG TÁC CNCH CỦA LỰC LƯỢNG PCCC

3 NĂM NHÌN LẠI

Đại tá ĐOÀN HỮU THẮNG
Phó Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH

Ngày 15/10/2012 Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC (Quyết định số 44), Bộ Công an đã chỉ đạo xây dựng kế hoạch, thành lập Ban Chỉ đạo, chủ động tham mưu với Chính phủ quán triệt, triển khai thực hiện, tổ chức Hội nghị trực tuyến quán triệt, triển khai đến các Bộ, Ngành ở Trung ương, UBND và Công an, Cảnh sát PC&CC các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; ban hành các văn bản và phân công cán bộ hướng dẫn Công an, Cảnh sát PC&CC các tỉnh, thành phố tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện ở từng đơn vị, địa phương; đồng thời tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo các cấp, các ngành và nhân dân tổ chức thực hiện.

Nhằm kiện toàn hệ thống văn bản và hướng dẫn thi hành Quyết định số 44, Bộ Công an cũng đã ban hành Thông tư số 65/2013/TT-BCA ngày 26/11/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Quyết định số 44 (Thông tư số 65); Thông tư số 20/2014/TT-BCA ngày 20/5/2014 quy định về Quy trình CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH; Kế hoạch số 308/KH-BCA-C61 ngày 05/12/2013 về tổ chức tập huấn, huấn luyện và đào tạo nghiệp vụ CNCH cho lực lượng PCCC để hướng dẫn các đơn vị, địa phương. Đến nay, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã tổ chức được trên 20 lớp tập huấn, huấn luyện nghiệp vụ công tác CNCH cho cán bộ, chiến sỹ Công an, Cảnh sát PC&CC, trực tiếp làm công tác CNCH và 244 học viên các trường Công an nhân dân với nhiều nội dung như: hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về công tác tìm kiếm cứu nạn, công tác CNCH của lực lượng PCCC, thực hành bơi, lặn CNCH, CNCH giao thông đường bộ, CNCH trên cao, dưới sâu, thực hành xây dựng và tổ chức thực tập phương án CNCH với nhiều tình huống khác nhau...; tổ chức huấn luyện cho trên 20.000 đội viên thuộc lực lượng PCCC cơ sở về nghiệp vụ CNCH theo quy định tại Thông tư số 65. Đồng thời chỉ đạo Công an, Cảnh sát PC&CC các đơn vị, địa phương phối hợp với các cơ quan thông tin, truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật, kiến thức, kỹ năng CNCH.

Ngay sau Hội nghị quán triệt, triển khai của Chính phủ, Công an, Cảnh sát PC&CC các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã xây dựng kế hoạch cụ thể của đơn vị, địa phương, tham mưu với cấp ủy, chính quyền các cấp ban hành kế hoạch tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai Quyết định số 44 và các văn bản hướng dẫn thi hành của Bộ Công an; mở các lớp đào tạo kiến thức nghiệp vụ, huấn luyện kỹ năng CNCH cho lãnh đạo các Sở, Ban, Ngành, tỉnh, thành phố ban hành kế hoạch chỉ đạo tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai mở các khóa đào tạo, huấn luyện kỹ năng CNCH nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân trong công tác CNCH; trong đó xác định lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH làm nòng cốt, lực lượng PCCC tại chỗ giữ vai trò quan trọng. Một số địa phương, như: TP Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, tỉnh Đồng Nai,... đã chỉ đạo lực lượng Công an, Cảnh sát PCCC xây dựng quy chế phối hợp với các lực lượng, Sở, Ban, Ngành, tổ chức chính trị xã hội và quy trình giải quyết các vụ CNCH.

Kết quả sau 03 năm thực hiện có thể khẳng định, Quyết định số 44 là chủ trương đúng đắn của Chính phủ, đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra, góp phần bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới. Công tác CNCH đã nhận được sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp. Bên cạnh việc chỉ đạo các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị, xã hội phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả với lực lượng chức năng, nhiều địa phương đã tạo điều kiện thuận lợi trong việc cấp đất xây dựng cơ sở vật chất, cấp kinh phí mua sắm phương tiện, trang thiết bị chuyên dụng phục vụ công tác CNCH. Nhận thức của cán bộ và các tầng lớp nhân dân về kiến thức pháp luật, kỹ năng từng bước được nâng lên, tinh thần trách nhiệm được đề cao trong công tác CNCH, nhất là địa chỉ (điện



Cảnh sát PC&CC tỉnh Thanh Hóa tổ chức diễn tập phương án CNCH và sơ cấp cứu tại biển Sầm Sơn 2015.



Lực lượng CNCH Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Dương đưa được bé Nguyễn Trần Tú Anh từ rãnh giếng khoang sâu 12m lên mặt đất an toàn.

thoại 114) tiếp nhận, xử lý thông tin ban đầu của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Công tác tổ chức bộ máy lực lượng CNCH được quan tâm chỉ đạo kiện toàn từ Trung ương đến các địa phương. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH trực thuộc Bộ; thành lập 16 Cảnh sát PC&CC tỉnh, thành phố trọng điểm; Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH thuộc Công an các tỉnh khác đều được tăng cường về biên chế, trang bị về phương tiện và các điều kiện đảm bảo khác cho công tác CNCH; trong đó, lực lượng PCCC tại chỗ, với phương châm "04 tại chỗ" được coi trọng khi xử lý các vụ CNCH xảy ra. Trước khi có Quyết định số 44, lực lượng Cảnh sát PCCC chưa có Đội Cảnh sát CNCH cũng như cán bộ, chiến sỹ chuyên trách làm công tác CNCH (chỉ duy nhất tại Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh có Tổ CNCH chủ yếu làm công tác CNCH dưới nước) thì đến nay đã thành lập được 36 Đội Cảnh sát CNCH với 160 cán bộ, chiến sỹ chuyên trách làm công tác CNCH và 1.589 cán bộ, chiến sỹ làm công tác CNCH kiêm nhiệm với 75 xe CNCH đã được trang bị.

Trong 03 năm triển khai Quyết định số 44, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã thực hiện CNCH 1.558 vụ sự cố, tai nạn, trong đó 465 vụ cháy, nổ (chiếm 29,85%), 646 vụ dưới nước (chiếm 41,46%), 113 vụ tai nạn giao thông (chiếm 7,25%), 47 vụ sập đổ công trình (chiếm 3,02%), 79 vụ trên cao, trong hang hầm, giếng sâu (chiếm 5,07%), 208 vụ sự cố, tai nạn khác (chiếm 13,35%); tổ chức hướng dẫn thoát nạn hàng chục nghìn người; cứu được 1.410 người; tìm kiếm được 580 xác nạn nhân bàn giao cho lực lượng chức năng xử lý.

Qua 03 năm chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện công tác CNCH, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã khẳng định được vị trí, vai trò nòng cốt và khả năng xử lý giải quyết các vụ sự cố, tai nạn với tình huống phức tạp trong điều kiện lực lượng còn mỏng, kinh nghiệm chưa nhiều, phương tiện, trang thiết bị chuyên dụng còn thiếu và lạc hậu, như vụ CNCH số công nhân bị mắc kẹt do sập hầm tại thủy điện Đạ Dâng - Đa Chomo tỉnh Lâm Đồng được Thủ tướng Chính phủ, các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân ghi nhận, đánh giá cao.

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, công tác CNCH đã bộc lộ những hạn chế, thiếu sót, đó là:

Nhận thức của một bộ phận cán bộ, nhân dân, nhất là vùng sâu, vùng xa về pháp luật, kiến thức, kỹ năng tự thoát nạn và CNCH đối với các sự cố, tai nạn xảy ra còn hạn chế, nhất là địa chỉ (điện thoại 114) tiếp nhận, xử lý thông tin ban đầu của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Lực lượng, phương tiện, thiết bị kỹ thuật chuyên dụng và các điều kiện đảm bảo khác cho lực lượng CNCH chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Theo Quyết định số 1110/QQĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 thì số Đội CNCH còn thiếu 72 Đội (36/108 Đội); thiếu 1.784 cán bộ, chiến sỹ làm công tác CNCH chuyên trách (160/1944 cán bộ, chiến sỹ).

Công tác phối hợp giữa các lực lượng hiệu quả chưa cao, nhất là cơ chế chỉ huy, chỉ đạo CNCH các vụ sự cố, tai nạn cần huy động nhiều lực lượng tham gia.

Những hạn chế, thiếu sót nêu trên do nhiều nguyên nhân, nhưng chủ yếu là: Một số cấp ủy, chính quyền chưa thật sự quan tâm chỉ đạo, đầu tư kinh phí và các điều kiện đảm bảo phục vụ công tác CNCH, nhất là các vụ sự cố, tai nạn nghiêm trọng. Cán bộ, chiến sỹ làm công tác CNCH chủ yếu phải kiêm nhiệm nhiệm vụ chữa cháy, chưa có lực lượng chuyên trách. Năng lực, trình độ và kinh nghiệm của cán bộ, chiến sỹ làm công tác CNCH hộ hạn chế; phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật chuyên dụng vừa thiếu, vừa lạc hậu chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra. Chế độ chính sách đối với lực lượng làm công tác CNCH còn bất cập, chưa phù hợp với tính chất đặc thù (nguy hiểm, nặng nhọc, độc hại) của công tác CNCH.

Trong thời gian tới, để nâng cao hiệu quả công tác CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH theo Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg, cần thực hiện các giải pháp sau:

Một là, đề xuất Chính phủ ban hành Nghị định quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC&CNCH thay thế Quyết định số 44. Chỉ đạo Công an, Cảnh sát PC&CC các tỉnh, thành phố nghiên cứu, đề xuất thành lập các Đội Cảnh sát CNCH; bố trí đủ lực lượng thường trực 24/24 giờ bảo đảm xử lý kịp thời, có hiệu quả các tin báo về sự cố, tai nạn xảy ra trên địa bàn được phân công quản lý.

Hai là, tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 44 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 65/2013/TT-BCA ngày 26/11/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Quyết định số 44; Thông tư số 20/2014/TT-BCA ngày 20/5/2014 quy định về Quy trình CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH; Kế hoạch số 308/KH-BCA-C61 ngày 05/12/2013 về tổ chức tập huấn, huấn luyện và đào tạo nghiệp vụ CNCH cho lực lượng PCCC; rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh các quy chế phối hợp, quy định, quy trình xử lý các vụ sự cố, tai nạn nhằm nâng cao hiệu quả công tác CNCH.

Ba là, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật, kiến thức, kỹ năng CNCH.

(Xem tiếp trang 41)

MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC CỨU NẠN, CỨU HỘ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thượng tá, TS. NGUYỄN MINH KHƯƠNG
Phó Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Hải Phòng

Ngày 15 tháng 10 năm 2012, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg Quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC. Sau 3 năm triển khai thực hiện Quyết định, với những kết quả đạt được, lực lượng Cảnh sát PC&CC TP Hải Phòng đã khẳng định được vị trí, vai trò nòng cốt trong hoạt động CNCH và dần từng bước hoàn thiện để đáp ứng yêu cầu công tác CNCH trong tình hình mới.

Hải Phòng là một trong những thành phố trực thuộc Trung ương, đô thị loại I cấp quốc gia với diện tích 1.522km^2, dân số 2 triệu người. Là một thành phố có vị trí quan trọng về phát triển kinh tế, xã hội, có vị trí quan trọng về an ninh quốc phòng khu vực Bắc Bộ, là đầu mối giao thông đường biển phía Bắc, là trung tâm kinh tế, khoa học, kỹ thuật vùng duyên hải Bắc Bộ. Trên địa bàn thành phố có trên 21.000 doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, có 8 cụm công nghiệp, 6 khu công nghiệp, 174 cảng biển, cảng sông nội địa ở các địa bàn quận, huyện, trong đó có trên 6.000 cơ sở thuộc diện theo dõi, quản lý Nhà nước về PCCC, đáng chú ý có khoảng 2.000 cơ sở nguy hiểm về cháy, nổ, đây là những cơ sở, địa bàn tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ cao. Chính vậy, trên địa bàn thành phố có nhiều khu công nghiệp, các trung tâm dịch vụ thương mại, du lịch lớn, kèm theo đó là nguy cơ xảy ra cháy, nổ, tai nạn ngày càng nhiều, yêu cầu về công tác PCC&CNCH ngày một cấp thiết.

Trong 3 năm qua, cùng với lực lượng PCCC trên toàn quốc, Cảnh sát PC&CC TP Hải Phòng đã chủ động tổ chức triển khai Quyết định số 44/2012QĐ-TTg và Thông tư số 65/2013/TT-BCA ngày 26/11/2013 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Quyết định số 44 đến các Sở, Ban, Ngành của thành phố để chỉ đạo triển khai xuống các cơ sở, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố. Đồng thời, phổ biến đến UBND các quận, huyện để tổ chức triển khai đến các xã, phường trên địa bàn.

Chủ động tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau đến nhân dân trong toàn xã hội biết chủ trương của Chính phủ về công tác CNCH, biết về các lực lượng làm nhiệm vụ CNCH (theo Điều 5 của Quyết định số 44/2012QĐ-TTg). Đồng thời tuyên truyền để nhân dân và các cấp, các ngành biết về phạm vi, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ CNCH của từng lực lượng (Điều 6,7,8,9,10 của Quyết định số 44/2012QĐ-TTg) trong từng trường hợp, tình huống cụ thể.

Ngoài công tác tham mưu cho UBND các cấp ban hành các văn bản hướng dẫn về công tác CNCH, lực lượng Cảnh sát PC&CC thành phố đã tổ chức 15 lớp tập huấn, luyện nghiệp, bồi dưỡng nghiệp vụ về CNCH cho 2500 lượt cán bộ là lãnh đạo UBND phường, xã; người đứng đầu các cơ quan, doanh nghiệp; Đội trưởng, Đội phó Đội PCCC cơ sở, chuyên ngành, dân phòng, các cơ quan, doanh nghiệp tại 15 quận, huyện về công tác CNCH.

Đồng thời, lực lượng Cảnh sát PCCC đã nhận trên 80 lượt tin yêu cầu CNCH, đã xuất xe và trực tiếp tham gia 76 vụ CNCH (cả trong đám cháy và các sự cố tai nạn giao thông, sập đổ công trình...) cứu được 51 người, trong đó có 4 người bị thương nhẹ, 5 người bị bỏng từ 5-8%. Mặc dù lực lượng Cảnh sát PC&CC TP Hải Phòng còn mỏng về số lượng, phương tiện còn rất hạn chế, song phần nào đã khẳng định được vai trò là lực lượng nòng cốt trong công tác CNCH.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác CNCH trên địa bàn TP Hải Phòng vẫn còn những hạn chế, thiếu sót, điển hình như:

Thứ nhất, nhận thức về trách nhiệm của một bộ phận người đứng đầu các cấp, ngành, cơ sở trong công tác CNCH chưa





đầy đủ. Kiến thức và kỹ năng cứu nạn của đại đa số người dân còn rất hạn chế. Tồn tại một bộ phận không nhỏ người dân còn lúng túng khi gọi và yêu cầu cứu nạn.

Thứ hai, ngoài lực lượng Cảnh sát PCCC đóng vai trò là nòng cốt trong công tác CNCH thì các lực lượng khác làm công tác CNCH còn mỏng về số lượng và hạn chế về năng lực CNCH. Đồng thời, các phương tiện, thiết bị kỹ thuật chuyên dụng cho các lực lượng thực hiện công tác CNCH còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu thực tế đặt ra, đặc biệt khi xảy ra các sự cố lớn và liên hoàn.

Thứ ba, công tác lập, thực tập phương án CNCH còn hạn chế về số lượng, chất lượng của các phương án CNCH chưa cao, chưa đa dạng và sát với các tình hình thực tế.

Thứ tư, công tác phối hợp giữa các lực lượng tham gia công tác CNCH chưa chặt chẽ. Đặc biệt, còn lúng túng trong công tác chỉ huy, điều hành và huy động các phương tiện đặc dụng tham gia CNCH.

Trước vấn đề đó, để khắc phục những thiếu sót, bất cập nhằm nâng cao hiệu quả công tác CNCH trên địa bàn thành phố, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, lực lượng Cảnh sát PCCC TP Hải Phòng cần tập trung thực hiện một số hoạt động cơ bản sau:

Một là, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau đến nhân dân về chủ trương của Chính phủ về công tác CNCH, về chức năng, nhiệm vụ của các lực lượng trong thực hiện công tác CNCH. Trong quá trình tuyên truyền cần nhấn mạnh đến trách nhiệm của UBND các cấp, trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở, doanh nghiệp trong công tác CNCH.

Hai là, tăng cường mở các lớp đào tạo bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng CNCH cho từng lực lượng theo hướng chuyên sâu và phù hợp với các nhiệm vụ mà lực lượng đó thực hiện, đặc biệt là lực lượng CNCH tại chỗ. Thực tế chỉ ra rằng, khi xảy ra sự cố, tai nạn nếu các hoạt động CNCH ngay từ giai đoạn ban đầu càng càng nhanh bao nhiêu thì hiệu quả càng cao bấy nhiêu.

Ba là, từng bước hoàn thiện về cơ cấu tổ chức, năng lực thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị thực hiện công tác CNCH. Nghiên cứu và đề xuất thành lập các Đội CNCH chuyên trách nằm trong các Phòng Cảnh sát PCCC. Phát huy vai trò của các Tổ CNCH chuyên trách đã được cơ cấu trong các Đội Chữa cháy. Đồng thời rà soát và xây dựng các đề án về trang bị các phương tiện CNCH cho lực lượng Cảnh sát PCCC và các lực lượng khác làm công tác CNCH nhằm đảm bảo đáp ứng được các yêu cầu thực tế đặt ra. Cụ thể:

Đề xuất Bộ Công an trang bị bổ sung cho lực lượng Cảnh sát PCCC thành phố các phương tiện CNCH đặc chủng phù hợp để xử lý các dạng sự cố thường xảy ra trên địa bàn thành phố với các cơ số phù hợp như: các phương tiện xử lý sự cố hóa chất, sự cố sập đổ công trình, sự cố, tai nạn trên sông, biển...

Tham mưu cho UBND các cấp, cho các cơ sở, doanh nghiệp trang bị các phương tiện CNCH cho các lực lượng dân phòng, cơ sở, chuyên ngành để có thể chủ động xử lý khi các sự cố xảy ra.

Khuyến cáo người dân tự trang bị các phương tiện CNCH tại các gia đình để có thể tự thoát nạn an toàn khi có sự cố cháy, nổ, tai nạn: Mặt nạ chống khói, khí độc, dây tự cứu....

Bốn là, tăng cường công tác lập, thực tập các phương án CNCH, đặc biệt là các phương án CNCH lớn với sự tham gia của nhiều lực lượng, phương tiện. Qua quá trình lập và thực tập các phương sẽ là một kênh tuyên truyền hiệu quả cho nhân dân biết chức năng, nhiệm vụ của các lực lượng trong công tác CNCH, đồng thời cũng là dịp để các lực lượng chủ động rút kinh nghiệm nhằm phối hợp các hoạt động nhịp nhàng hơn, hiệu quả hơn nếu có sự cố thật xảy ra.

Năm là, tăng cường mối quan hệ phối hợp với các đơn vị trên địa bàn thành phố có các phương tiện CNCH nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác chỉ huy điều hành và các phương tiện đặc chủng để xử lý các tình huống CNCH lớn, phức tạp.

Để làm tốt công tác này, Cảnh sát PC&CC phải chủ động rà sát, thống kê và phân loại các phương tiện CNCH hiện có ở các đơn vị, cơ quan, tổ chức đóng trên địa bàn thành phố. Từ đó thống nhất và ký quy chế phối hợp với các đơn vị này trong công tác CNCH theo nhóm các tình huống sự cố phù hợp với các phương tiện hiện có của các đơn vị đó.

Như vậy, để nâng cao hiệu quả công tác CNCH trong giai đoạn hiện nay, ngoài sự cố gắng nỗ lực hoàn hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Cảnh sát PCCC, thì cần có sự tham gia của toàn xã hội, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị. Chỉ khi đó mới có thể giảm thiểu được số lượng và thiệt hại từ các sự cố, tai nạn gây ra, đồng thời góp phần góp phần tích cực vào đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và phục vụ đắc lực cho sự nghiệp phát triển của đất nước.■



BÙNG NỔ KHU VUI CHƠI DÀNH CHO GIỚI TRẺ HÀ THÀNH
AN TOÀN PCCC CÒN BỎ NGỎ

THÁI THỤY – LỆ HOA

Hiện nay, trên địa bàn Thành phố Hà Nội đang bùng nổ các khu vui chơi theo dạng tổ hợp gồm nhiều quán cafe, nhà hàng, cửa hàng quần áo... như: khu The Yard, Hanoi Creative City, X98. Đây là những điểm đến hấp dẫn cho giới trẻ Hà Thành. Cứ mỗi dịp cuối tuần, hàng nghìn bạn trẻ đổ về các khu vui chơi này để thỏa sức vui chơi, giải trí và trải nghiệm những không gian nghệ thuật đầy sáng tạo. Tuy nhiên việc đảm bảo an toàn PCCC và thoát nạn thoát hiểm tại những khu vực trên còn rất nhiều bất cấp. Nếu không chú ý, những nơi đây có thể trở thành một Zone 9 thứ hai!

BÙNG NỔ KHU TỔ HỢP VUI CHƠI

Tổ hợp các cửa hàng mua sắm - ẩm thực - trò chơi xen kẽ các không gian nghệ thuật là một mô hình không còn mới ở trên thế giới tuy nhiên mới chỉ xuất hiện tại Việt Nam vài năm trở lại đây. Đình đám thời gian trước có lẽ là khu tổ hợp với tên gọi "Hợp tác xã Zone 9" và hiện nay là khu The Yard, X98 hay một khu vực đang gây sốt trong giới trẻ hiện nay là The Creativi City. Việc xuất hiện hàng loạt các khu vui chơi đã đem đến cho giới trẻ Hà Thành nhiều sự lựa chọn hơn so với trước kia.

Vào dịp cuối tuần, nhóm phóng viên (PV) chúng tôi đã có dịp đến một trong những khu vui chơi đang được giới trẻ Hà Thành rất yêu thích hiện nay, đó là khu Hanoi Creative City – Thành phố sáng tạo tại Lương Yên, Hà Nội nằm trong tòa nhà Kim khí Thăng Long cũ. Tòa nhà nổi bật từ xa với hình vẽ graffity kéo dài dọc bên tường hướng ra ngoài. Đây là khu tổ hợp sáng tạo nghệ thuật 20 tầng thu hút giới trẻ với những không gian mới lạ như: triển lãm tranh, văn phòng sáng tạo, trò chơi trong nhà, bên cạnh những quán ăn, tiệm cà phê được bố trí khéo léo trong những chiếc container lớn, khu hàng mua sắm, thời trang quần áo... Tại đây còn có một khu vực không gian bên ngoài được gọi với cái tên "Quảng trường sáng tạo", là nơi tổ chức các hoạt động nghệ thuật như: biểu diễn ca nhạc, tâng bóng nghệ thuật... Theo ghi nhận của PV, hàng nghìn lượt khách đến đây để thăm quan, ăn uống, ngồi café tán gẫu cùng bạn bè. Đây quả là một điểm đến khá thú vị trong bối cảnh Hà Nội đang thiếu trầm trọng những khu vui chơi dành cho giới trẻ hiện nay.

Theo anh T. (ở Cầu Giấy, Hà Nội) chia sẻ: "Mình thích những nơi như The Yard hay Hanoi Creativi City vì nó không "hào nhoáng" như các trung tâm thương mại nhưng không kém phần "chất" và "sành điệu". Và theo khảo sát của PV, xu hướng mở các khu tổ hợp vui chơi, ăn uống mới như trên có chiều hướng gia tăng trong thời gian tới.

LIỆU CÓ XUẤT HIỆN MỘT "ZONE 9" THỨ HAI?

Cách đây một năm, ngày 19/11/2014, ngọn lửa đã bùng phát ở một quán bar nằm trong khu "Hợp tác xã Zone 9" trên đường Trần Thánh Tông, Hà Nội làm 6 người thiệt mạng và nhiều người đi cấp cứu trong tình trạng bất tỉnh. Nguyên nhân được xác định là do một nhóm thợ cải tạo một khu vực trong Zone 9 làm quán café, do bất cẩn, lửa hàn bắn vào vật liệu thi công có nhiều tấm xốp gây cháy. Ngay sau đó, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội đã ra quyết định đóng cửa khu vực này do không đảm bảo an toàn về PCCC. Tuy nhiên, thời gian gần đây, mô hình tổ hợp như khu Zone 9 trước đây đang hình thành trở lại và với quy mô lớn hơn như khu The Yard, X98 hay Hanoi Creativi City. Vậy công tác PCCC tại những khu tổ hợp mới này có thực sự đảm bảo? Liệu có xuất hiện một "Zone 9 thứ hai"?

Dạo quanh một vòng các khu vực như Hanoi Creativi City, The Yard... nhóm PV nhận thấy mô hình tại đây không khác nhiều so với Zone 9. Mặt bằng tại những khu tổ hợp mới này đều do một chủ đầu tư đứng ra thuê lại và chuyển đổi mục đích sử dụng, chia nhỏ thành các khu vực để cho thuê với nhiều loại dịch vụ như: café, ăn uống, cửa hàng quần áo, đồ lưu niệm... Như khu The Yard nằm trên đường Phó Đức Chính, theo một nhân viên bảo vệ tại đây, tiền thân khu vực này là một nhà máy in rộng lớn hơn 8000m^2, khu đất ở nơi đây là thuộc quyền sở hữu của Nhà nước. Sau khi nhà máy in này đóng cửa, chủ đầu tư hiện giờ của The Yard đến xin thầu khu vực này, sau đó phân chia khu đất thành các gian hàng theo diện tích 9m^2 và 15m^2 để cho thuê. Hay tại khu tổ hợp mới Hanoi Creativi City nằm trên đường Lương Yên, trước đây tòa nhà 20 tầng này do nhà máy Kim Khí Thăng Long làm chủ đầu tư với mục đích làm nhà ở cho thuê và văn phòng cho thuê, một nhóm chủ đầu tư cải tạo và cho thuê lại. Cả hai khu vực này đều đã đi vào hoạt động khá lâu, tuy nhiên PV nhận thấy công tác PCCC và thoát nạn, thoát hiểm tại đây có rất nhiều bất cấp.

Một trong những đặc điểm chung rất dễ nhận thấy tại các khu tổ hợp vui chơi như trên đa phần đều là thuê lại mặt bằng của những công trình đã cũ, cải tạo để thay đổi mục đích sử dụng. Chính vì vậy việc sử dụng điện tại đây cũng không theo thiết kế ban đầu mà đã thay đổi theo công năng sử dụng. Trong quá trình sử dụng thì dùng rất nhiều hệ thống chiếu sáng để trang trí, dễ

gây ra hiện tượng quá tải dẫn đến chập, cháy. Theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH – Bộ Công an, 60% các vụ cháy hiện nay xảy ra là do chập điện. Các khu vui chơi này tập trung rất nhiều quán café, nhà hàng, sử dụng nguồn nhiệt lớn như: bếp gas, điện... Đồ dùng sử dụng trong các quán cafe, nhà hàng lại thường là vật liệu dễ cháy, làm bằng gỗ như: bàn ghế, quầy bar, và nhiều các thiết bị điện tử như điều hòa, tivi, tủ lạnh... Thêm vào đó, vẫn xuất hiện việc đặt bàn thờ, thắp hương ngay gần khu vực đun nấu của các nhà hàng mà không thấy nhắc nhở của Ban Quản lý tòa nhà cho thấy, công tác PCCC ở đây không được chủ cơ sở quan tâm. Bên cạnh đó, hầu hết tại các cơ sở này không thông qua cơ quan PCCC nhờ tư vấn, kiểm tra mà tự ý lắp đặt. Trong quá trình sửa chữa, việc sử dụng nguồn nhiệt để hàn cắt mà không hề có sự kiểm soát hay các trang thiết bị bảo vệ trong khi quán bar, cafe xung quanh vẫn hoạt động bình thường và lượng khách ra vào ngày càng đông, điển hình là khu Hanoi Creativi City. Đến đây, chúng ta có thể dễ dàng thấy các bình gas được đặt rải rác trong các contener ở khu "quảng trường sáng tạo" để phục vục cho việc lắp đặt, hàn cắt các vật liệu kim loại và bên cạnh đó là lằng nhằng các loại dây dợ. Tầng 2 của một quán cafe ngay giữa khu quảng trường được làm lại từ 2 cái contener cũ đang được hàn xì để hoàn thiện, vẩy hàn bắt tứ tung khắp nơi. Trên các tầng 12, 13, 14... vẫn có hàng tốp các công nhân đang chở vật liệu ra vào thang máy, lắp đặt, sửa chữa, hàn cắt... Trong khi, khách hàng ở các tầng khác vẫn tiếp tục vui chơi, thăm quan. Nếu chỉ cần một vẩy hàn bắn ra rơi vào những vật liệu dễ cháy xung quanh như mút, xốp... thì hậu quả thật khó lường.



Trong khi đó, các khu The Yard, Hanoi Creativi City hay X98... đa số đều không được trang bị đầy đủ về phương tiện PCCC như: bình bọt, hệ thống đèn chiếu sáng, đèn chỉ dẫn thoát hiểm... Như tại khu vui chơi The Yard, theo quan sát của nhóm PV, cả khu vực rộng lớn gồm nhiều nhà hàng, quán cafe hay bãi đỗ xe nhưng chỉ trang bị duy nhất có 02 bình chữa cháy đặt tại cửa ra vào, không hề có hệ thống đèn exit chỉ dẫn khi xảy ra sự cố hay các tiêu lệnh về chữa cháy và cũng chỉ có 2 cửa, một cửa chính và một cửa bên hông phục vụ khách ra vào. Ngay cửa hông của khu này cách chừng 2m là khu chế biến của một nhà hàng với gần chục bình gas 70 cân, bếp đun hoạt động hết công suất. Nếu sự cố, cháy, nổ xảy ra, với hàng nghìn lượt khách ra vào như vậy, tình trạng chen lấn, xô đẩy dẫn đến xô xát, thương tích là điều khó tránh khỏi. Hay như tại khu Hanoi Creativi City đã trang bị hệ thống chữa cháy tự động nhưng có hoạt động hay không thì ngay cả nhân viên ở đây cũng không rõ. Đèn báo thoát nạn, thoát hiểm thì tầng có, tầng không. Và đa số lực lượng bảo vệ đều lúng túng khi được hỏi về cách sử dụng bình chữa cháy. Khi hỏi nhân viên quán cafe H. thuê tại Hanoi Creativi City về việc Ban Quản lý tập huấn về công tác PCCC thì được trả lời: "Từ lúc khai trương đi vào hoạt động, chưa thấy Ban Quản lý tại đây tổ chức tập huấn". Lối thoát nạn, thoát hiểm tại khu Hanoi Creativi City cũng hoàn toàn không đảm bảo. Nhiều thang thoát hiểm cửa mở, khóa bị hỏng không thể đóng được, thiếu biển chỉ dẫn... nếu xảy ra cháy, khói dễ dàng bay vào và lan ra các tầng. Với số lượng lên đến hàng nghìn lượt khách và cao điểm vào mỗi ngày cuối tuần, nếu xảy ra cháy, nổ ngoài việc thiệt hại về tài sản thì việc thiệt hại về người là khó thể tránh khỏi. Và liệu khi đó, một thảm kịch như tại "hợp tác xã Zone 9" trước đây có lặp lại ?

CẦN TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ PCCC

Theo Đại tá Nguyễn Trường Sơn – Trưởng phòng Cảnh sát PCCC số 2, Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội, đơn vị quản lý khu vực The Yard cho biết: "Việc quản lý những khu vui chơi mới theo hình thức tổ hợp mua sắm - ẩm thực - vui chơi này hiện có rất nhiều vấn đề đặt ra. Phòng đã cử cán bộ xuống kiểm tra, nhắc nhở, hướng dẫn về công tác PCCC tại đây tuy nhiên việc lập biên bản xử phạt gặp rất nhiều khó khăn vì không gặp được chủ đầu tư và thường xuyên "tránh né" không có mặt". Trao đổi về công tác quản lý PCCC tại khu Hanoi Creativi City tại đường Lương Yên, Hà Nội với Đại tá Trần Văn Vụ - Trưởng phòng Cảnh sát PCCC số 1, Cảnh sát PCCC Hà Nội, PV được biết: "Đây là một cơ sở tập trung đông người. Và công trình này đã được thẩm duyệt về PCCC tuy nhiên chủ đầu tư chưa hoàn thiện thi công, kiểm tra, nghiệm thu công trình mà đã đưa vào sử dụng là sai quy định. Phòng đã làm văn bản lên Ủy ban nhân dân quận Hai Bà Trưng đề nghị đình chỉ hoạt động để hoàn thiện các hạng mục về PCCC theo quy định và phối hợp với Sở Văn hóa thể thao và Du lịch Hà Nội đề nghị rút giấy phép biểu diễn hoạt động tại đây vì chưa đảm bảo an toàn về công tác PCCC ".

Việc xuất hiện các khu vui chơi như: The Yard, Hanoi Creativi City hay X98... một cách tự phát mà không có sự quản lý của các đơn vị chức năng có thể gây nên những hậu quả, tai nạn đáng tiếc. Tuy nhiên, trong khi chờ các chế tài quản lý cụ thể về các khu vui chơi trên, để không bị lặp lại một kịch bản như tại "Hợp tác xã Zone 9" trước kia, thiết nghĩ, những người đứng đầu các cơ sở này phải chủ động quan tâm hơn nữa đến công tác PCCC. Phải thường xuyên tổ chức, mời cán bộ PCCC về tuyên truyền, nâng cao hiểu biết, nhận thức tầm quan trọng của công tác PCCC cho các đơn vị vào thuê mặt bằng và lớp tập huấn, phương án chữa cháy do các cơ quan chức năng về PCCC tổ chức; nghiêm túc thực hiện các quy định về PCCC, an toàn trong khi vận hành sử dụng nguồn nhiệt, thiết bị điện; trang bị đầy đủ hệ thống báo cháy, phương tiện, thiết bị chữa cháy...■

MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐẢM BẢO AN TOÀN VỀ PCCC ĐỐI VỚI LOẠI HÌNH NHÀ Ở VÀ KẾT HỢP KINH DOANH

Đại tá, TS. LÊ QUANG HẢI
Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC
Trung úy LÊ NHƯ DŨNG
Khoa 2, Trường Đại học PCCC

Với sự phát triển của nền kinh tế thị trường, tốc độ đô thị hoá ngày càng cao, cùng với đó là những khu đô thị, khu công nghiệp, khu chế xuất, nhà cao tầng, trung tâm thương mại,... mọc lên ở khắp mọi nơi, đặc biệt là đối với các thành phố lớn như: Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Cần Thơ... Do vậy, sự thu hẹp về quỹ đất ở của người dân là điều tất yếu.

Ở các đô thị hiện nay, việc xây dựng nhà ở trên diện tích đất nhỏ hẹp được người dân lựa chọn hàng đầu đó là loại hình nhà ở và kết hợp kinh doanh. Đối với loại hình kinh doanh này có thể là chủ hộ gia đình thực hiện việc kinh doanh hoặc cho thuê tầng 1, tầng 2 để làm kinh doanh. Chủ yếu là kinh doanh nhỏ lẻ và tự phát như: làm tiệm hớt tóc, cửa hàng may mặc, siêu thị mini, nhà nghỉ, karaoke,... và thường được xây dựng ở các mặt phố, nên việc ưu tiên diện tích phòng ở, thu hẹp giếng trời, sử dụng dây dẫn điện và trang thiết bị điện kém chất lượng, không có hệ thống thông hơi, thông gió, chỉ có một lối ra vào duy nhất cũng như tình trạng sử dụng các thiết bị điện, sử dụng khí đốt và ngọn lửa trần trong các hộ gia đình này đang là vấn đề được xã hội quan tâm đặc biệt.

Theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CHCN hàng năm cả nước xảy ra khoảng từ 2000 đến 2600 vụ cháy, trong đó có tới 45 - 55% các vụ cháy xảy ra đối với loại hình nhà dân. Điều đáng nói là trong các vụ cháy này tuy rằng thiệt hại về tài sản không nhiều nhưng thiệt hại về người là rất nặng nề.

Bảng tổng hợp vụ cháy theo loại hình kinh tế

Năm / Loại hình	2009	2010	2011	2012	2013
Nhà dân	51,4%	54%	51,8%	45,52%	45,7 %
Kinh tế tư nhân	36,2%	33,2%	36,5%	44,32%	40,5%
Kinh tế nhà nước	11,6%	9,8%	7,9%	7,82%	10,5%
Kinh tế tập thể		2,2%	2,5%	1,3%	0,8%
Liên doanh và 100% vốn nước ngoài	0,8%	0,8%	1,4%	1,5%	0,75%

(nguồn: Cục Cảnh sát PCCC&CHCN)

Điển hình trong thời gian vừa qua là vụ cháy ngày 06/7/2014 tại Cửa hàng giầy dép MT TP Cần Thơ làm 3 trong cùng một gia đình thiệt mạng; vụ cháy ngày 28/7/2014 đã thiêu rụi 20 căn nhà trên phố của TP Buôn Ma Thuật, tỉnh Đăk Lăk gây thiệt hại hàng trăm tỷ đồng; vụ cháy tiệm cắt tóc tại số 416 Nguyễn Trãi (phường 8, quận 5, TP HCM) ngày 16/9/2014 đã làm thiệt mạng 7 người trong một gia đình... Và gần đây nhất là vụ cháy vào rạng sáng ngày 29/12/2014 tại Nhà may Kiều ở căn nhà số 14/136 Nguyễn Đức Cảnh, quận Lê Chân, TP Hải Phòng làm 06 người trong một gia đình thiệt mạng. Những vụ cháy trên đang gióng lên hồi chuông báo động về tình trạng sử dụng điện, sử dụng khí đốt cũng như ý thức của người dân trong việc sử dụng ngọn lửa trần trong sinh hoạt và thực trạng việc sử dụng "nhà ở và kết hợp kinh doanh" tại Việt Nam hiện nay. Nguyên nhân gây cháy và gây chết người trong những vụ cháy này thường là sự cố các thiết bị điện, sự cố về khí đốt hoá lỏng sử dụng trong gia đình. Đặc biệt là kiến trúc của các ngôi nhà này thường được thiết kế không theo một nguyên tắc hay một tiêu chuẩn nào cụ thể nào. Trong các ngôi nhà này thường chỉ có duy nhất 01 lối ra vào ở tầng 1 nhưng đa phần sử dụng cửa cuốn, còn các tầng trên người dân thường cơi nới làm "chuồng cọp" để tránh trộm. Hơn nữa những người trong nhà lại không có kỹ năng thoát nạn nên khi xảy ra cháy rất khó để có thể thoát nạn nhanh chóng. Mặt khác, trong dạng nhà này hầu như không trang bị phương tiện chữa cháy nên công tác xử lý đám cháy ban đầu gặp rất nhiều khó khăn.



Vụ cháy 20 căn nhà ở TP Buôn Ma Thuật ngày 28/7/2014

Để hạn chế đến mức thấp nhất số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra, đồng thời đảm bảo thoát nạn an toàn thoát nạn cho người trong điều kiện cháy khi xảy ra cháy tại các khu dân cư, đặc biệt là đối với loại hình nhà ở và kết hợp kinh doanh, theo chúng tôi cần thực hiện đồng bộ một số biện pháp, giải pháp sau:

Một là: Cảnh sát PC&CC các địa phương cần thực hiện tốt chức năng tham mưu và phối hợp chặt chẽ với UBND các cấp, đặc biệt là chính quyền cấp xã, cấp thôn tiến hành kiểm tra việc chấp



Lực lượng cảnh sát PCCC Công an tỉnh tại Mường La khẩn trương chữa cháy tại một của hàng tạp hóa.

hành các quy định của pháp luật về an toàn PCCC tại các khu dân cư, nhất là đối với những hộ gia đình kết hợp nhà để ở và kinh doanh thuộc diện quản lý về PCCC và hộ gia đình kinh doanh nhỏ lẻ. Kiên quyết xử lý những hành vi vi phạm quy định về an toàn PCCC, thực hiện tốt công tác tự kiểm tra, khắc phục những tồn tại, thiếu sót theo quy định của Luật PCCC, Luật sửa đổi một số điều của Luật PCCC. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật PCCC, nâng cao nhận thức của người dân về an toàn PCCC.

Hai là: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCCC đến cộng đồng dân cư, nhất là các khu dân cư tập trung đông người, có nguy cơ cháy nổ cao. Lồng ghép kiến thức PCCC về cách sử dụng điện, sử dụng gas an toàn trong gia đình, những kỹ năng phản ứng với cháy nổ xảy ra để người dân nắm được và phản ứng linh hoạt trong các tình huống cháy nổ xảy ra.

Ba là: Đối với những hộ gia đình thuộc diện quản lý về PCCC, Cảnh sát PC&CC các địa phương cần tăng cường hơn nữa công tác quản lý an toàn PCCC tại những cơ sở này để đảm bảo không xảy ra cháy, khi có cháy không cháy lan, cháy lớn.

Bốn là: Các chủ hộ gia đình tích cực tham gia các lớp tập huấn, tuyên truyền về an toàn PCCC do Cảnh sát PC&CC các địa phương tổ chức, nắm bắt được những kiến thức cơ bản về an toàn PCCC, cách để phòng cháy, nổ xảy ra tại gia đình cũng như tại nơi làm việc; những kỹ năng có thể phản ứng nhanh chóng với cháy nổ xảy ra và nhanh chóng thoát nạn khi có cháy, đặc biệt là các hộ kinh doanh kết hợp để ở, nơi hạn chế về lối thoát nạn khi xảy ra cháy.

Năm là: Tại mỗi hộ gia đình, đặc biệt là các hộ gia đình sử dụng kết hợp nhà để ở và kinh doanh cần trang bị đầy đủ các phương tiện chữa cháy phù hợp với tính chất nguy hiểm của hàng hoá kinh doanh, đảm bảo xử lý ban đầu được đám cháy mới phát sinh hiệu quả.... Thực hiện tốt việc tự kiểm tra, khắc phục những thiếu sót, tồn tại theo quy định của Luật PCCC. Tăng cường việc đầu tư kinh phí cho công tác PCCC để nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng PCCC tại chỗ, thực hiện đúng nguyên tắc: "Mọi hoạt động PCCC trước hết phải được thực hiện và giải quyết bằng lực lượng và phương tiện tại chỗ".

Sáu là: Hạn chế sử dụng cửa cuốn làm cửa chính tại các hộ gia đình, đặc biệt là đối với các hộ kinh doanh, vì khi xảy ra cháy nếu mất điện thì cửa cuốn sẽ không hoạt động, dẫn đến người bị mắc kẹt trong nhà và công trình, nguy hiểm đến tính mạng. Đặc biệt nguy hiểm đối với những hộ gia đình xây dựng nhà dạng ống nhưng chỉ có 1 tầng hoặc có từ 2 tầng trở lên nhưng các tầng trên lắp các lồng sắt, lưới sắt bị khóa.

Bảy là: Đối với các nhà từ 2 tầng trở lên thì không nên làm "chuồng cọp", cơi nới thêm diện tích phía trên nhà. Trường hợp đã lắp thì có cửa chốt trong và không được khóa. Nếu khoá thì chìa khoá phải để nơi dễ thấy, dễ lấy để mọi thành viên trong gia đình đều có thể sử dụng. Tránh làm ảnh hưởng đến công tác CNCH khi có cháy xảy ra, đặc biệt nguy hiểm đối với các hộ gia đình ở trong các ngõ hẹp, thời gian triển khai lực lượng phương tiện đến đám cháy lâu hơn các hộ mặt phố, làm ảnh hưởng đến hiệu quả chữa cháy và CNCH trong đám cháy.

Tám là: Trong quá trình sinh hoạt cần tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình sử dụng điện, sử dụng khí đốt hóa lỏng cũng như sử dụng ngọn lửa trần trong gia đình như: Khi sử dụng bàn là, bếp điện, lò sấy phải có người trông coi, không để trẻ nhỏ, người già mắt kém, người bị tàn tật, người bị tâm thần sử dụng các thiết bị điện; bố trí nơi thờ cúng hợp lý, tường phía đặt bàn thờ, trần phía trên bàn thờ phải bằng vật liệu không cháy; đèn, hương, nến phải đặt chắc chắn trên các vật không cháy, cách xa vật dễ cháy, hạn chế tối đa vàng mã, hương, nến để trên bàn thờ; khi đốt vàng mã phải trông coi, có che chắn tránh cháy lan hoặc bị gió cuốn tàn lửa gây cháy lan; nơi đun nấu phải có vách ngăn bằng vật liệu không cháy. Nếu dùng bếp gas phải có biện pháp chống chuột cắn thủng ống dẫn gas, khi đun nấu xong phải tắt bếp và đóng van xả gas. Nếu đun nấu bằng bếp dầu phải đủ bấc và thường xuyên được lau chùi sạch sẽ. Trước khi rót thêm dầu vào bếp phải tắt lửa, tuyệt đối không dùng xăng hoặc xăng pha dầu, nhớt để đun bếp dầu. Khi đun phải có người trông coi; trước khi đi ra khỏi nhà và trước khi đi ngủ phải kiểm tra nơi đun nấu, nơi thờ cúng, tắt các thiết bị điện không cần thiết.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quốc hội (2001): Luật Phòng cháy và chữa cháy, Hà Nội.

2. Cục Cảnh sát PCCC (2009-2013): Báo cáo tổng kết năm 2009-2013 và chương trình công tác năm 2010-2014 của lực lượng Cảnh sát PCCC, Hà Nội.

3. Quy chuẩn Việt Nam QCVN 06:2010/BXD – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình.

NGHIÊN CỨU TỔ CHỨC HỆ THỐNG PCCC&CNCH MỘT SỐ NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG CÔNG TÁC PCCC&CNCH Ở VIỆT NAM

Đại tá NGUYỄN THÀNH LONG
Phó Tổng biên tập Tạp chí PCCC

Liên bang Nga là quốc gia trải dài từ miền Đông châu Âu sang đến bờ Thái Bình Dương, với diện tích 17.075.400km², dân số xếp hàng thứ tám trên thế giới, công tác PCCC rất được Chính phủ Liên bang coi trọng. Lực lượng PCCC được thành lập ngày 30/4/1649 theo sắc lệnh quy định những vấn đề về quy trình chung khi chữa cháy Thành phố Matxcova. Hiện nay, lực lượng PCCC Liên bang Nga trực thuộc Bộ Tình trạng khẩn cấp, dưới Bộ có Tổng cục PCCC, dưới Tổng cục có các Cục PCCC thuộc các tỉnh, thành phố. Quân số của PCCC Liên bang Nga hiện khoảng 220.000 người; bố trí trong 4.000 Đội Chữa cháy với 18.634 phương tiện chữa cháy (máy bay, ôtô, máy bơm chữa cháy và các loại xe chuyên dụng khác) và 49 tàu thủy chữa cháy. Nhiệm vụ chính của lực lượng PCCC Liên bang Nga là tổ chức thực hiện các công việc trong lĩnh vực phòng cháy, thanh tra PCCC, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về chữa cháy và CNCH trong tình trạng khẩn cấp.



Sở chỉ huy chữa cháy tại Pháp.

Hiện nay toàn Liên bang có 2 học viện đầu ngành đào tạo và nghiên cứu chuyên sâu về lĩnh vực PCCC là Học viện Phòng vệ Dân sự và Học viện PCCC Quốc gia, ngoài ra còn có nhiều cơ sở đào tạo chuyên ngành PCCC khác như: Đại học Tổng hợp Quốc gia Thành phố Xanh-Pêtecbua, Trường Đại học PCCC Ivanôvô, Trường Đại học PCCC Uran, Khoa PCCC Trường Bộ Nội vụ vùng Xibêri, Khoa Phòng vệ Dân sự Học viện Quốc phòng, Viện Nghiên cứu Khoa học PCCC Liên bang.

Nhật Bản là một đảo quốc ở Đông Bắc Á với số dân hơn 125 triệu, có khoảng 140.000 nhân viên PCCC chuyên nghiệp thuộc lực lượng Phòng vệ dân sự và hơn 1.000.000 người tình nguyện tham gia vào việc PCCC. Nhật Bản có hệ thống luật về PCCC đầy đủ trong đó có hai Luật chính, gồm: Fire Defense Organization Law (Luật tổ chức lực lượng PCCC) do Nghị viện ban hành năm 1947; Fire Service Law (Luật PCCC) do Nghị viện ban hành năm 1948.

Do tính chất của hoạt động PCCC, để tạo điều kiện thuận lợi cho nhân viên của mình đảm bảo sức khỏe, thực hiện tốt công tác chuyên môn, hiện nay các đơn vị PCCC của Nhật Bản đang áp dụng mô hình kết hợp đội PCCC với nhà ở, nghĩa là trong một toà nhà thì tầng ngầm, tầng 1, 2, 3 dành cho đội PCCC chuyên nghiệp, các tầng trên được bố trí làm nhà ở cho cả gia đình các nhân viên, trong đó ưu tiên các chỉ huy thuộc bộ phận trực chiến. Phân công quản lý địa bàn chữa cháy tại Nhật Bản được bố trí theo hình thức thành lập Sở PCCC tại các tỉnh với các đội PCCC trung tâm; dưới đội trung tâm có các đội PCCC vệ tinh với các phương tiện chữa cháy đa dạng như xe chữa cháy, xe thang, xe bọt, xe cứu hộ, xe cứu thương, tàu chữa cháy, trực thăng chữa cháy.

Cộng hòa nhân dân Trung Hoa có lực lượng làm công tác PCCC bao gồm: Lực lượng Công an PCCC, lực lượng lính PCCC nghĩa vụ thuộc Bộ Công an; lực lượng PCCC Dân phòng và cơ sở. Đội PCCC chuyên nghiệp chia làm hai loại: Đội PCCC thông thường quản lý diện tích không quá 15km² và đội PCCC đặc biệt quản lý diện tích không vượt quá 7km². Tính đến cuối năm 2014, Trung Hoa có 3032 Đội (trạm) PCCC, trong đó có 2445 Đội PCCC thông thường cấp I; 246 Đội PCCC thông thường cấp II, 263 Đội PCCC khẩn cấp, 78 Đội PCCC theo hình thức khác. Căn cứ theo tiêu chuẩn xây dựng Đội PCCC, Đội PCCC cấp I được trang bị 4-5 xe, Đội cấp II được trang bị 2-3 xe, Đội PCCC khẩn cấp cần được trang bị 7-10 xe; khí tài PCCC và trang phục bảo hộ căn cứ theo cấp độ đội PCCC và biên chế nhân viên để trang bị.

Công tác đào tạo nguồn nhân lực của lực lượng PCCC Trung Quốc được giao cho 5 trường gồm Học viện Cảnh

sát Vũ trang nhân dân Trung Hoa và 4 trường đào tạo Sỹ quan PCCC sơ cấp. Ngoài ra, các tỉnh thành phố, khu vực cũng thiết lập các căn cứ đào đạo ngoài nhiệm bồi dưỡng ngắn hạn cho Cảnh sát, Sỹ quan tại địa phương còn chịu trách nghiệm huấn luyện cho nhân viên chuyên trách và kiêm nhiệm công tác PCCC tại các đơn vị, xí nghiệp.

Cộng hòa Liên bang Đức bao gồm 16 Vùng lãnh thổ (bang) nằm ở Trung Âu có thủ đô và trụ sở của Chính phủ nằm tại Berlin, dân số hơn 82 triệu người. Theo Hiến pháp Cộng hòa Liên bang Đức thì mỗi vùng lãnh thổ có lực lượng PCCC riêng của mình và sự hoạt động của nó dựa trên cơ sở quy định của pháp luật của vùng lãnh thổ về PCCC. Lực lượng PCCC chuyên nghiệp Cộng hòa Liên bang Đức chỉ thành lập ở thành phố với số dân trên 80.000 người. Đối với các thành phố có từ 50 đến 80 nghìn người có sự tăng cường của lực lượng PCCC tình nguyện. Các thành phố và các điểm dân cư có dưới 50 nghìn người thì chỉ có các Đội PCCC tình nguyện. Ở Cộng hòa Liên bang Đức tồn tại 3 loại hình lực lượng PCCC, gồm: Lực lượng PCCC chuyên nghiệp thuộc Bộ Nội vụ chiếm khoảng 2,2% quân số; lực lượng PCCC tình nguyện, chiếm khoảng 93,3% quân số; lực lượng PCCC chuyên nghiệp của nhà máy xí nghiệp, chiếm khoảng 4,5% quân số, trong đó lực lượng PCCC chuyên nghiệp thực hiện gần 60% khối lượng công việc PCCC, lực lượng PCCC tình nguyện thực hiện 30%, còn lực lượng PCCC của nhà máy xí nghiệp thực hiện 10%.

Cộng hòa Pháp là một quốc gia lớn nhất Tây Âu, có một số đảo và lãnh thổ nằm rải rác trên nhiều châu lục khác, dân số khoảng 44 triệu người. Hệ thống lực lượng PCCC được gọi là Hệ thống An toàn dân sự với lực lượng PCCC tình nguyện khoảng 200 nghìn người (80%), lực lượng chuyên nghiệp khoảng 27 nghìn (11%), lực lượng quân sự tại Pari và Macxây khoảng 9 nghìn (3,7%) và gần 8 nghìn người khác (3,3%) (gồm bác sỹ, dược sỹ, nhân viên y tế). Hệ thống này được tổ chức thành 3 cấp (Trung ương, vùng, tỉnh). Ở cấp Trung ương được gọi là Tổng cục An toàn dân sự trực thuộc Bộ Nội vụ, giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý Nhà nước và là cơ quan điều phối quốc gia về an toàn dân sự. Ở cấp vùng, về cơ bản mô hình tổ chức cũng giống như Tổng cục An toàn dân sự nhưng được cơ cấu nhỏ hơn, cơ chức năng tham mưu giúp Tổng cục trưởng trong lĩnh vực PCCC trong vùng phân cấp quản lý. Ở cấp tỉnh, thành phố, người chịu trách nhiệm cao nhất là Tỉnh trưởng hoặc Thị trưởng. Mỗi tỉnh có một Sở PCCC, dưới các Sở có các Đội PCCC với nguyên tắc bố trí các đội được xác định trên 3 tiêu chí: Tính chất nguy hiểm của từng vùng, lãnh thổ; diện tích bảo vệ của đội chữa cháy không quá 10km^2; thời gian xuất quân đến điểm xa nhất không quá 10 phút.



Trực thăng chữa cháy của PCCC Liên bang Nga

Hiện nay các nhân viên PCCC và cứu hộ Pari cùng với tiểu đoàn Cảnh sát chữa cháy trên biển tại Thành phố Macxây thực hiện theo quy chế quân sự (lực lượng PCCC quân sự), còn tại các vùng khác của Cộng hoà Pháp là lực lượng PCCC chuyên nghiệp và lực lượng PCCC tình nguyện (dân sự). Thời gian gần đây có cả phụ nữ tham gia lực lượng PCCC với số lượng 4,5 nghìn người, chiếm 2%.

Cộng hòa Singapore là quốc gia nằm phía Nam Bang Johor của Malaysia và phía Bắc Đảo Riau của Indonesia, dân số khoảng 4 triệu người. Năm 1972 tại Thủ đô Singapore đã xảy ra vụ cháy khách sạn Quốc tế New York làm chết 36 người. Từ vụ cháy thảm khốc này, Chính phủ Singapore đã quyết định hợp nhất các tổ chức: Lực lượng PCCC, lực lượng CNCH và lực lượng cứu thương làm một thành "lực lượng Phòng vệ dân sự Singapore". Hiện nay, lực lượng này khoảng 6.000 người, trong đó lực lượng chính quy gần 2.000 người; lực lượng tình nguyện dân sự là hơn 3.000 người. Trong công tác đào tạo, ở Singapore có Học viện PCCC thành lập năm 1995, được đầu tư xây dựng phát triển cơ sở vật chất hiện đại. Trong Học viện có một trung tâm huấn luyện được trang bị đầy đủ các phương tiện hiện đại, trong đó phải kể đến một số mô hình như: Mô hình chữa cháy bể chứa xăng dầu, hoá chất, khí ga, nhà máy điện, trạm biến áp, xe ôtô, tàu hoả, tàu thuỷ; mô hình nhà tạo khói để tập luyện và sử dụng các thiết bị phòng chống khói khí độc cho trinh sát, cứu người, triển khai chiến đấu dập tắt đám cháy; có trung tâm điều hành chỉ huy chữa cháy, CNCH; mô hình cứu người bị kẹt trong các toà nhà cao tầng, trên các phương tiện giao thông vận tải; mô hình cứu người trong khu vực đám cháy bị nhiễm chất độc, chất phóng xạ.

Nghiên cứu tổ chức hệ thống lực lượng PCCC&CNCH ở một số quốc gia phát triển trên thế giới cho thấy:

- Mô hình tổ chức lực lượng PCCC&CNCH ở các nước luôn có sự đổi thay cho phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh không chỉ trong phạm vi quốc gia mà còn tương ứng với từng vùng lãnh thổ như ở Nga lực lượng này khi ở trong lực lượng vũ trang, khi được điều

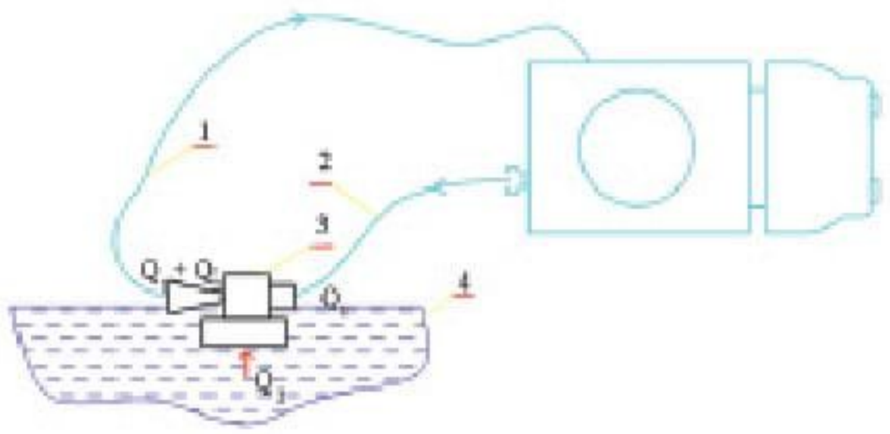
(Xem tiếp trang 41)

GIẢI PHÁP HÚT NƯỚC NGUỒN SÂU, XA, NƯỚC CẠN KHÔNG SỬ DỤNG TRUYỀN ĐỘNG TRỰC TIẾP

Đại úy, ThS. NGUYỄN TIẾN THÀNH
Khoa 1, Trường Đại học PCCC

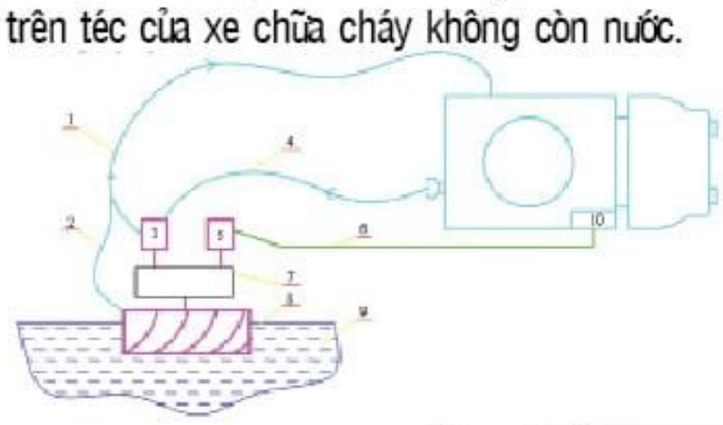
Thiết bị để truyền nước đến đám cháy hiện nay ở Việt Nam chủ yếu vẫn là các loại xe, máy bơm chữa cháy. Bơm ly tâm là loại bơm chính được sử dụng trên các loại xe, máy bơm chữa cháy này. Tuy nhiên, bơm ly tâm chữa cháy bị hạn chế về chiều cao hút (không quá 10m), hạn chế về chiều dài hút nước (đường ống hút trang bị theo xe ngắn, khoảng 8m) cũng như điều kiện về vị trí đặt máy bơm chữa cháy, xe chữa cháy không cho phép tiếp cận nguồn nước trong phạm vi hút của bơm ly tâm trên xe chữa cháy. Đây là vấn đề đáng chú ý, đặc biệt ở những đơn vị ở vùng núi cao hoặc có nhiều nguồn nước từ sông, ao hồ sâu, xa.

Hiện nay đã có thiết bị hỗ trợ cho việc hút nước ở nguồn nước xa, nước cạn đó là bơm dòng hút nước, hoạt động nhờ vào nguồn nước cấp từ bơm ly tâm trên xe chữa cháy. Sơ đồ truyền nước sử dụng bơm dòng hút nước thường được sử dụng cho các tình huống như sau:



1 – Đường vòi về téc
2 – Đường ra của bơm ly tâm xe chữa cháy
3 – Bơm dòng hút nước (bơm phun tia)
4 – Nguồn nước sâu, xa

Từ sơ đồ này, chúng ta nhận thấy để thiết bị này hoạt động đòi hỏi xe chữa cháy cần phải có lượng nước ban đầu cung cấp đến thiết bị kích hoạt để thiết bị hút nước, lượng nước nhận được khi sử dụng thiết bị này là Q_2 theo sơ đồ trên. Mặc khác, hiệu suất hoạt động của bơm dòng hút nước (bơm phun tia thấp), khoảng 15% đến 20% nên tổn hao nhiều công suất để truyền nước cho thiết bị nhưng lượng nước nhận được ít, thời gian hút nước vào xe lâu. Trên thực tế, khi xe chữa cháy di chuyển đến vị trí hút nước thường không còn nước trên téc nên việc thực hiện triển khai bơm dòng hút nước là không khả thi. Vì vậy, tác giả đề cập đến giải pháp có thể triển khai hút nước nguồn sâu, xa giống như việc trực hiện triển khai bơm dòng nhưng khắc phục được các nhược điểm về hiệu suất thấp của bơm dòng và có thể hút nước được kể cả khi trên téc của xe chữa cháy không còn nước.



1- Đường vòi về téc
2 - Đường ra của bơm hút nước
3 - Động cơ chính
4 - Đường vòi cấp nước động cơ chính
5 - Động cơ phụ
6 – Dây cấp nguồn cho động cơ phụ
7 – Bộ truyền động lai
8 – Bơm hút nước
9 – Nguồn nước sâu, xa
10 – Nguồn động lực phụ

Với sơ đồ trên, bơm sử dụng hút nước là loại bơm ly tâm có hiệu suất cao được dẫn động bởi 02 nguồn động lực, 1 nguồn chính lấy năng lượng từ dòng chảy của bơm ly tâm trên xe chữa cháy cấp đến (khi nước trên téc xe chữa cháy đã có) và 1 nguồn động lực phụ có thể được lấy từ các nguồn năng lượng như: điện acquy xe chữa cháy, khí thải của động cơ, khí nén từ hệ thống phanh, năng lượng dầu thủy lực từ máy thủy lực bên ngoài.

- Đối với nguồn động lực chính (dòng chảy của bơm ly tâm trên xe chữa cháy cấp đến): khi téc nước trên xe đã có nước thì bơm ly tâm sẽ cấp áp suất đến bộ phận nhận năng lượng này (tuốc bin nước) để biến đổi thành cơ năng chuyển động quay cho bơm ly tâm của thiết bị và hút nước đẩy lên téc xe chữa cháy. Việc áp dụng tuốc bin nước cho hoạt động này hoàn toàn khả thi, có nguyên lý tương tự như tuốc bin nước sử dụng trong các nhà máy thủy điện nhưng có kích thước tuốc bin bé, khối lượng nhỏ, tạo được công suất phù hợp với điều kiện sử dụng trên xe chữa cháy.

- Đối với nguồn động lực phụ: với các nguồn năng lượng như điện acquy trên xe chữa cháy, khí thải của động cơ, khí nén từ hệ thống phanh, năng lượng dầu thủy lực từ máy thủy lực bên ngoài, tác giả nhận thấy việc sử dụng các nguồn năng lượng này hoàn toàn có thể áp dụng được. Sau đây là đặc điểm của các nguồn năng lượng phụ kể trên:

+ Năng lượng dầu thủy lực từ máy thủy lực bên ngoài: yêu cầu phải có máy thủy lực lắp trên xe chữa cháy và động cơ thủy lực để nhận năng lượng biến đổi thành cơ năng (chuyển động quay) truyền cho bơm ly tâm (8), điều này sẽ làm giá thành thiết bị tăng cao và kết cấu khá cồng kềnh.

+ Khí nén từ hệ thống phanh: khí nén luôn được nạp sẵn trong hệ thống phanh của xe chữa cháy khi xe nổ máy. Để sử dụng nguồn khí nén này cần phải có thiết bị chuyển đổi đó là động cơ khí nén. Tuy nhiên, máy nén khí để tạo nên khí nén trên hệ thống phanh của xe chữa cháy thông thường có lưu lượng thấp nên không thể tạo được công suất lớn truyền đến động cơ khí nén, dẫn đến hiệu quả hút nước của thiết bị sẽ thấp. Giải pháp này có thể sử dụng trên các loại xe chữa cháy được trang bị máy nén khí công suất lớn (như sẽ chữa cháy Renault-Saurus hoặc các xe chữa cháy công nghệ CAFS).

+ Khí thải của động cơ: nguồn khí thải của động cơ có lưu lượng rất lớn so với nguồn khí nén, nhưng khí thải động cơ có nhiệt độ cao, việc kết nối ống xả của động cơ với tuốc bin khí biến đổi cơ năng là vấn đề phức tạp, cần nghiên cứu và tính toán để đạt hiệu quả và tính khả thi.

+ Điện acquy trên xe chữa cháy: các xe chữa cháy hiện nay đều

(Xem tiếp trang 35)

VẤN ĐỀ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA GIẢNG VIÊN ĐẠI HỌC

Đại úy, ThS. BÙI NGỌC BẢO
Phòng 9, Trường Đại học PCCC

Hoạt động nghiên cứu khoa học là một trong hai nhiệm vụ chính của giảng viên. Hoạt động này có vai trò, ý nghĩa rất quan trọng đối với giảng viên. Có dạy và học tốt mới khơi dậy niềm say mê và năng lực nghiên cứu khoa học, tạo điều kiện để những cán bộ có năng lực tham gia vào đội ngũ nghiên cứu khoa học. Quy định hoạt động khoa học công nghệ trong các trường Đại học cũng đã chỉ rõ "Nghiên cứu khoa học là nhiệm vụ bắt buộc của giảng viên. Giảng viên có trách nhiệm dành ít nhất 30% định mức thời gian làm việc cho hoạt động nghiên cứu khoa học. Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sỹ phải đi đầu trong công tác nghiên cứu khoa học, có trách nhiệm định hướng nghiên cứu, tổ chức tập hợp giảng viên, nghiên cứu sinh cùng tham gia nghiên cứu khoa học để xây dựng các tập thể khoa học". Nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học của giảng viên có sự gắn bó hữu cơ với nhau, thúc đẩy nhau cùng phát triển; nếu chỉ thực hiện được một trong hai nhiệm vụ ấy thì có nghĩa giảng viên chưa hoàn thành nhiệm vụ của mình. Như vậy, nghiên cứu khoa học là một nhiệm vụ quan trọng không thể thiếu của mỗi giảng viên, nhất là với mục tiêu "Mỗi trường Đại học là một viện nghiên cứu". Thực tiễn trong các trường Đại học hoạt động nghiên cứu khoa học là con đường hiệu quả nhất để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và phát triển năng lực sư phạm của mỗi người làm công tác giảng dạy và giáo dục. Nghiên cứu khoa học là một trong hai tiêu chí chính để đánh giá chất lượng của nhà trường trong việc nâng cao, đảm bảo chất lượng của quá trình đào tạo.

Theo truyền thống văn hóa của giáo dục Đại học, giảng viên phải nghiên cứu mới có tri thức khoa học để đưa tri thức đó đến người học và điều quan trọng hơn ở đây là chỉ có nghiên cứu khoa học thì giảng viên mới có thể dạy người học cách nghĩ, cách làm tức là phương pháp, kỹ năng và kỹ thuật chuyên môn nghiệp vụ. Những trường Đại học danh tiếng trên thế giới luôn biết giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống này. Trong những trường Đại học này, luôn có những giảng viên - những giáo sư - những nhà khoa học say mê tìm tòi nghiên cứu chứ không phải là những giảng viên công chức làm việc theo kiểu "sáng cắp ô đi tối cắp về" hoặc "chạy sô" giảng dạy hết lớp này đến lớp khác đến mức không có thời gian vật chất để nghiên cứu khoa học. Trường Đại học là cái nôi phát kiến khoa học và nuôi dưỡng tinh thần say mê tìm tòi, nghiên cứu khoa học ở cả thầy và trò. Do đó, trên thế giới việc thực hiện nghiên cứu khoa học là một trong tiêu chí cơ bản để đánh giá chất lượng của một trường Đại học. Theo tiêu chí này chất lượng hoạt động của một giảng viên Đại học chắc chắn sẽ không cao nếu giảng viên đó không tham gia nghiên cứu khoa học. Do đó vấn đề ở đây là xác định một số chỉ báo đánh giá chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên Đại học.

Một chỉ báo định lượng quan trọng nhất và dễ đo lường nhất là số lượng bài viết được đăng trên các tạp chí khoa học. Mỗi năm giảng viên Đại học đăng được mấy bài viết trên tạp chí khoa học chuyên ngành và ngoài ngành. Rõ ràng là một giảng viên trong vòng 5 năm liền không đăng được một bài trên tạp chí khoa học chuyên ngành là một giảng viên khó có thể xếp loại chất lượng cao. Chỉ báo này có thể cụ thể hóa thông qua phân loại các tạp chí khoa học.

Chỉ báo định lượng thứ hai là số lượng sách giáo trình, giáo khoa, sách chuyên khảo, sách tham khảo phục vụ giáo dục Đại học và phục vụ nghiên cứu khoa học. Một giảng viên Đại học là tác giả và đồng tác giả, chủ biên hay đồng chủ biên bao nhiêu cuốn sách mỗi loại? Câu trả lời cho các câu hỏi như vậy là căn cứ quan trọng để đánh giá chất lượng nghiên cứu khoa học nói riêng và hoạt động giảng dạy nói chung của giảng viên Đại học.

Điều đặc biệt của hai loại chỉ báo này là dễ đo lường và đánh giá không chỉ với hoạt động nghiên cứu khoa học của cá nhân giảng viên mà cả đội ngũ giảng viên Đại học. Có thể dễ dàng tính được số lượng trung bình các bài viết khoa học và số lượng trung bình các sách giáo khoa của một giảng viên của một khoa, bộ môn của một trường Đại học. Để trên cơ sở đó so sánh các giảng viên với nhau cũng như các khoa, bộ môn các trường với nhau và so sánh theo thời gian để đánh giá chất lượng tăng lên hay giảm đi qua từng thời kỳ phát triển nhất định.

Một chỉ báo định lượng tinh tế có thể sử dụng là số lần trích dẫn các công trình nghiên cứu khoa học của từng giảng viên - nhà khoa học bởi các tác giả bài viết khoa học và các công trình nghiên cứu khoa học.

Trên thực tế, một số giảng viên tham gia nhiều đề tài khoa học, thậm chí với tư cách chủ nhiệm hoặc thư ký đề tài nhưng rất ít công bố sản phẩm nghiên cứu khoa học dưới hình thức các ấn phẩm của tạp chí và sách. Cần thấy rằng đây là một hiện tượng thiếu tích cực từ nhiều góc độ, ít nhất là ở một góc độ xã hội hóa tri thức khoa học. Một sản phẩm khoa học được công bố bao giờ cũng được ai đó trong cộng đồng khoa học tìm đọc và đánh giá do đó có thể dựa vào cuộc sống. Với ý nghĩa, một công trình nghiên cứu khoa học ở trường Đại học (nhất là công trình không có gì là bí mật quốc gia) không được xã hội hóa dưới dạng các ấn phẩm là một công trình hoặc kém chất lượng hoặc là vô giá trị mặc dù được nghiệm thu xuất sắc. Việc thực hiện những đề tài nghiên cứu khoa học mà không công bố được kết quả nghiên cứu dưới dạng các ấn phẩm để phổ biến rộng rãi đối với bạn đọc là người học, các nhà nghiên cứu và những người khác, trên thực tế là những việc làm gây lãng phí tiền của Nhà nước và công sức của nhiều người. Thậm chí còn gây cản trở đối với sự tiến triển của ngành khoa học - ngành đào tạo bởi vì những người này đã được nghiên cứu và công bố kết quả nghiên cứu.

Các chỉ báo định tính về chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học thường khó đo lường và đánh giá. Chỉ báo định tính quan trọng ở đây là tính mới của đề tài, tính mới của những phát hiện, sự tuân thủ các tiêu chuẩn của phương pháp, thủ tục và kỹ thuật nghiên cứu khoa học.

(Xem tiếp trang 35)

CÔNG TÁC PCCC TẠI CÁC KHU PHỨC HỢP VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC

Thượng úy NGÔ VĂN NAM
Khoa 4, Trường Đại học PCCC



Hiện nay, theo xu hướng phát triển của thế giới, cùng với sự phát triển về kinh tế, văn hoá, xã hội... thì kèm theo đó là sự phát triển về cơ sở hạ tầng kỹ thuật. Việc xây dựng các tòa nhà nhiều tầng, cao tầng và siêu cao tầng là xu hướng tất yếu trong quá trình đô thị hóa đang phát triển rất nhanh. Cùng với đó, quá trình hình thành và phát triển của các khu phức hợp cũng diễn ra rất nhanh. Các thành phố lớn ở Việt Nam hiện nay đang đứng trước nhiều khó khăn trong công tác xây dựng, quản lý và phát triển đô thị, đặc biệt là sức ép gia tăng dân số, ô nhiễm môi trường, sự quá tải các dịch vụ công cộng trong khu vực nội thành, đặc biệt là Hà Nội và TP Hồ Chí Minh. Việc phát triển các khu phức hợp trên địa bàn cả nước có thể là giải pháp đột phá nhằm giải quyết những bất cập trên, góp phần xây dựng đất nước văn minh, hiện đại.

Với hàng trăm dự án xây dựng các khu đô thị mới, trong đó hơn 150 dự án có quy mô hơn 20ha, thu hút khoảng 2 triệu dân số, sự phát triển các khu đô thị mới đã và đang mang lại nhiều lợi ích cho Thủ đô Hà Nội, TP Hồ Chí Minh và các tỉnh trong cả nước, một số ưu điểm nổi bật của các khu phức hợp có thể kể đến như là điểm sáng trong phát triển mỹ quan đô thị, tiêu biểu cho lối sống văn minh, hiện đại. Hàng chục khu phức hợp mới được hoàn thành trong thời gian qua với cảnh quan đặc sắc, góp phần tạo nên diện mạo, kiến trúc đẹp, hiện đại cho các thành phố. Có thể kể đến những khu phức hợp được đánh giá có thiết kế đẹp, chất lượng sống rất cao như: Nam Thăng Long - Ciputra Hà Nội; The Manor; Royal City; Times city; Vincom Village - Long Biên... hay một số khu phức hợp khác như: Văn phú, Hyundai State, Nam Cường (Hà Đông), Linh Đàm, Việt Hưng... Các khu phức hợp này đều ứng dụng rộng rãi công nghệ hiện đại trong quản lý hạ tầng và quản lý dân cư như: sử dụng hệ thống chiếu sáng thông minh, tiết kiệm năng lượng, hệ thống điện tử quản lý ra, vào khu phức hợp, sử dụng thẻ cư dân điện tử... Trong các khu phức hợp rất phong phú và đa dạng về các loại hình như: trường học, trung tâm thương mại, siêu thị, rạp chiếu phim, khu ẩm thực, khu chung cư, các gian hàng kinh doanh, ... đặc biệt trong các khu phức hợp thường được thiết kế xây dựng có từ hai đến ba tầng hầm với tổng diện tích rất lớn, nơi này tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây cháy, nổ; khi cháy, nổ xảy ra nhiều thiệt hại về người và tài sản, ảnh hưởng lớn đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Bởi ở đó, thường xuyên tập trung đông người, với nhiều tài sản, khả năng cháy, nổ cao.

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác PCCC tại đây, chủ đầu tư, Ban Giám đốc điều hành và Ban Quản lý của các khu phức hợp đã quan tâm, chú trọng trong việc thực hiện trách nhiệm về PCCC. Ban Quản lý của các khu phức hợp đã tham mưu, đề xuất với cấp trên ban hành các bảng nội quy, quy định về PCCC đối với các khu vực trong khu phức hợp. Các nội quy, quy định đã ban hành cụ thể như: nội quy an toàn PCCC chung đối với toàn bộ cán bộ, công nhân viên đang làm việc trong khu phức hợp, nội quy an toàn PCCC đối với khu tầng hầm, gara để xe, nội quy an toàn PCCC đối với khu trung tâm thương mại, nội quy an toàn PCCC

đối với khu căn hộ (các tòa chung cư), ... Sau khi ban hành các nội quy, quy định PCCC, Ban Giám đốc đã chỉ đạo cho ban PCCC và Ban Quản lý phối kết hợp với nhau trong việc triển khai tổ chức thực hiện các nội quy, quy định PCCC đã được ban hành.

Mặt khác, ngoài kế hoạch tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về PCCC có sự tham gia của lực lượng Cảnh sát PCCC, trong nội bộ khu phức hợp cũng tự xây dựng kế hoạch và triển khai các buổi tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCCC cho cán bộ công nhân viên, người dân làm việc, sinh sống tại đây. Ban Quản lý kết hợp với bên kỹ thuật phụ trách an toàn PCCC của khu phức hợp tổ chức các buổi nói chuyện, trả lời những phản hồi, thắc mắc của cư dân đang sinh sống trong khu căn hộ, chung cư. Việc tổ chức thực tập phương án chữa cháy và CNCH đã tổ chức ít nhất một lần trong năm đối với phương án chữa cháy cho toàn bộ cả khu phức hợp, phương án này là phương án lớn và có sự tham gia phối hợp với các lực lượng như: Cảnh sát PCCC, Cảnh sát Trật tự, Bộ phận Y tế lân cận, UBND phường ... Ban Giám đốc các khu phức hợp đã chỉ đạo Ban Quản lý cũng như Ban An toàn PCCC xây dựng và thực hiện kế hoạch tự kiểm tra an toàn PCCC trong nội bộ cơ sở mình. Kế hoạch tự kiểm tra được xây dựng có 02 hình thức, kế hoạch kiểm tra định kỳ (theo năm) và kế hoạch kiểm tra đột xuất (kiểm tra theo chuyên đề hoặc theo các thông báo, kế hoạch của Cảnh sát PCCC quản lý địa bàn). Việc đầu tư trang thiết bị phương tiện, hệ thống PCCC cũng được chủ đầu tư rất quan tâm và đầu tư. Trang thiết bị phương tiện, hệ thống PCCC tại các khu phức hợp thường bao gồm: bình chữa cháy xách tay, bình chữa cháy xe đẩy, nội quy tiêu lệnh PCCC, hệ thống báo cháy tự động, hệ thống chữa cháy tự động, hệ thống màng ngăn cháy, hệ thống đèn chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn,... có thể nói so với các cơ sở khác thì hệ thống PCCC của các khu phức hợp được xếp vào nhóm hiện đại nhất ở Việt Nam hiện nay. Song song với việc đầu tư trang thiết bị và phương tiện PCCC tại các khu phức hợp thì việc tổ chức chỉ đạo thành lập và duy trì hoạt động của các Đội PCCC cơ sở...

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tốt đã làm được trong công tác PCCC, tại các khu phức hợp, công tác PCCC vẫn còn nhiều hạn chế, tồn tại cần khắc phục, cụ thể như tại các khu vực trong khu phức hợp như: khu tầng hầm, khu trung tâm thương mại, khu căn hộ, trường học, việc ban hành nội quy, quy định PCCC riêng cho từng khu đã được thực hiện nhưng vẫn chưa được triệt để, vẫn còn một số khu vực có tính chất nguy hiểm cháy, nổ cao cần phải có nội quy, quy định riêng nhưng hiện tại chưa có; nội quy, tiêu lệnh, biển báo chưa được niêm yết hết ở một số khu vực cần phải có. Trong quá trình lực lượng PCCC cơ sở tiến hành các hoạt động triển khai lực lượng và phương tiện phối hợp với lực lượng Cảnh sát PCCC vẫn còn lúng túng, chưa đảm bảo thuần thục các động tác kỹ thuật cá nhân cơ bản trong sử dụng phương tiện chữa cháy cũng như cứu người cứu tài sản, đặc biệt là các đội viên Đội PCCC cơ sở của các đơn vị thuê mặt bằng kinh doanh trong khu phức hợp. Về trang bị, sử dụng, bảo quản và bảo dưỡng phương tiện trang thiết bị PCCC tại các khu phức hợp, vị trí đặt các phương tiện chữa cháy ban đầu như bình chữa cháy xách tay, bình chữa cháy xe đẩy, lăng vòi chữa cháy, thường bị che khuất bởi các đồ vật hoặc hàng hóa trong khu trung tâm thương mại, các gian hàng, khu ẩm thực, siêu thị. Đội ngũ cán bộ kỹ thuật tuy đã được qua các lớp đào tạo kỹ thuật về hệ thống PCCC đã được trang bị trong khu phức hợp nhưng về cơ bản mới chỉ làm tốt được khâu vận hành và thao tác sử dụng hệ thống, dẫn đến không chủ động trong việc bảo quản, duy trì hệ thống PCCC.

Để đảm bảo an toàn PCCC cho các khu phức hợp, trước mắt lực lượng Cảnh sát PCCC cần tập trung thực hiện tốt các trách nhiệm sau:

1) Làm tốt công tác tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCCC. Ngoài việc định kỳ tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về PCCC mới được ban hành, lực lượng Cảnh sát PCCC cần đa dạng hóa các loại hình tuyên truyền, với nhiều nội dung phong phú và đa dạng. Trong đó, tập trung vào hình thức kết hợp giữa hình ảnh và thuyết trình để cuốn hút người nghe, học tập; tổ chức các hình thức sân khấu hóa tuyên truyền bằng việc tổ chức hội thi giao lưu giữa các cơ sở trong khu phức hợp, dưới sự hướng dẫn của Cảnh sát PCCC. Bên cạnh đó, hướng dẫn cho mỗi cơ sở trong khu phức hợp hàng năm cần phải có cam kết bảo đảm an toàn PCCC.

2) Làm tốt công tác hướng dẫn việc thực hiện các yêu cầu, điều kiện an toàn về PCCC cho từng cơ sở và trong toàn khu phức hợp. Hiện nay, chưa có quy định cụ thể về yêu cầu, điều kiện an toàn về PCCC cho toàn khu phức hợp mà mới chỉ có các quy định về yêu cầu, điều kiện an toàn về PCCC đối với cơ sở, trường học, khu tập trung đông người, rạp chiếu phim, trung tâm thương mại... Do đó, Cảnh sát PCCC quản lý địa bàn cần hướng dẫn cho chủ đầu tư, Ban Giám đốc cũng như Ban Quản lý khu phức hợp thấy rõ tính chất công tác PCCC ở mỗi hạng mục công trình, để từ đó có cách thức hướng dẫn từng cơ sở hoặc từng cụm cơ sở tuân thủ và thực hiện đúng các yêu cầu và điều kiện bảo đảm an toàn phù hợp với đặc điểm đặc thù của cơ sở mình.

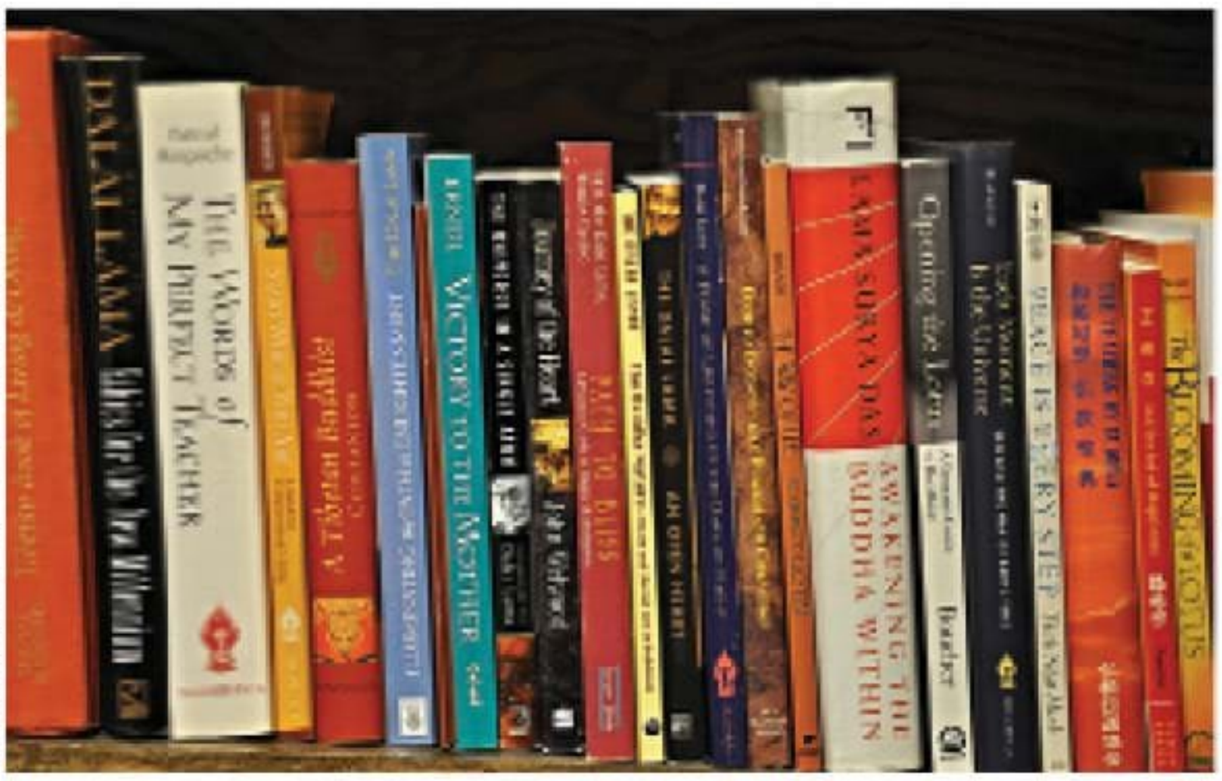
3) Chú trọng hơn nữa trong việc phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý các khu phức hợp trong việc nâng cao chất lượng của lực lượng PCCC cơ sở. Bởi, đây là lực lượng nòng cốt trong công tác PCCC tại chỗ. Để lực lượng này phát huy vai trò, vị trí của mình cũng như thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ trong công tác PCCC, rất cần sự huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC của Cảnh sát PCCC cũng như sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Quản lý các khu phức hợp. Không chỉ huấn luyện, bồi dưỡng các kiến thức về PCCC, các kiến thức về sử dụng, bảo quản trang thiết bị phương tiện về PCCC... mà còn huấn luyện họ các kỹ năng, kỹ xảo trong việc tổ chức cứu chữa vụ cháy, trong việc cứu người, cứu tài sản, trong việc thoát nạn khi có cháy, nổ xảy ra hay nói cách khác, cần huấn luyện cho lực lượng này quy trình tổ chức chữa cháy, CNCH khi xảy ra cháy, nổ tại cơ sở trong các khu phức hợp.

4) Xuất phát từ tính chất đặc thù của các cơ sở trong các khu phức hợp, lực lượng Cảnh sát PCCC cần quan tâm hơn nữa trong việc hướng dẫn chủ đầu tư, Ban Giám đốc, Ban Quản lý các khu phức hợp làm tốt công tác trang bị, sử dụng phương tiện PCCC; làm tốt công tác tổ chức xây dựng, thực tập phương án chữa cháy, phương án CNCH; làm tốt công tác tự kiểm tra an toàn về PCCC. Cùng với đó là có dự trù kinh phí hàng năm cho công tác PCCC để mua sắm trang thiết bị phương tiện PCCC, chế độ chính sách đãi ngộ cho lực lượng làm công tác PCCC.■

MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ HỌC TẬP MÔN TIẾNG ANH TẠI CÁC TRƯỜNG CAND HIỆN NAY

Trung úy TRẦN BẢO ĐIỆP
Trung úy BÙI HÀ ANH
Bộ môn 6, Trường Đại học PCCC

Từ lâu, học tiếng Anh đã là xu thế chung của các quốc gia trên thế giới, đặc biệt là các quốc gia đang phát triển như: Việt Nam, Thái Lan, Lào, Campuchia. Tiếng Anh vốn vẫn được xem là ngôn ngữ quốc tế, là cầu nối giữa các quốc gia trên thế giới trong các mối quan hệ từ du lịch, kinh tế đến giao lưu văn hóa, chính trị. Chúng ta có thể thấy được ý nghĩa của việc học tiếng Anh qua các con số biết nói: hơn 1.500.000.000 nói tiếng Anh, và có 1.000.000.000 người khác đang học thứ ngôn ngữ này, đồng thời có đến 75% thư tín và bưu thiếp trên thế giới là bằng tiếng Anh. Tại Việt Nam, nhu cầu học tiếng Anh đang trở nên mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Nhận thức sâu sắc vai trò của việc học ngoại ngữ này, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã cho triển khai đề án học ngoại ngữ quốc dân 2020 với tổng kinh phí gần 10 nghìn tỷ đồng từ giai đoạn 2008 – 2020. Dù được trợ giúp từ chính phủ, nhưng dường như việc học ngoại ngữ với sinh viên Việt chưa hề đơn giản. Đa phần học viên chưa nhận thức rõ về lý do học ngoại ngữ, hoặc một số học viên có nhận thức được, nhưng không thể kiên trì học trong thời gian dài. Điều này đặc biệt thể hiện trong các trường Đại học CAND, nơi ngoại ngữ không phải là chuyên ngành chính.



Trong bức tranh chung về thực trạng dạy và học tiếng Anh ở các trường Đại học, học viên trong các trường CAND cũng có nhiều điểm giống với các sinh viên các trường Đại học ngoài ngành Công an khác. Về mặt tích cực, các em nhận thức sâu sắc hơn các thế hệ sinh viên trước về nhu cầu và ý nghĩa của việc học tiếng Anh. Xã hội ngày càng hội nhập hóa, người chiến sỹ Công an Việt Nam cũng cần phải không ngừng trau dồi, học hỏi, phấn đấu, rèn luyện để không bị tụt hậu về mặt trí tuệ, kiến thức so với các bạn bè đồng lứa trong nước và trên trường quốc tế. Các học viên trong trường Công an Việt Nam, bên cạnh những môn chuyên ngành, luôn ý thức được rằng tiếng Anh là một trong những môn học quan trọng, là chìa khóa giúp cho các em sau này có thể phát triển cao hơn trong con đường sự nghiệp. Tuy nhiên về mặt tiêu cực, học viên trong trường CAND nói chung cũng giống đa số học viên ngoài ngành, khi có những quan niệm chưa đúng về cách học ngoại ngữ. Một số em coi môn ngoại ngữ giống như môn học thuộc, dẫn đến việc "học tủ, học gạo", nhiều em lại quá đặt một kỹ năng như: ngữ pháp, từ vựng mà không tập trung vào các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, dẫn đến khi học xong vẫn khó giao tiếp. Nguyên nhân phần nào là do xuất phát điểm; hàng năm, một lượng lớn thí sinh dự thi vào ngành Công an là các khối tự nhiên, vậy nên các em vẫn chưa thực sự đặt nặng vai trò học tiếng Anh khi còn là phổ thông, dẫn đến việc nhiều em bị mất gốc, thiếu tự tin trong các giờ học ngoại ngữ.

Ngoài những đặc điểm chung giống với tình hình học ngoại ngữ của các sinh viên đại học trong nước, động lực học ngoại ngữ của học viên trong ngành Công an cũng bị tác động bởi những yếu tố riêng. Một trong những nguyên nhân dẫn đến học viên tại các trường Công an nhân dân có động cơ, động lực học tiếng Anh thấp hơn so với các trường ngoài ngành là do các em không phải lo về việc làm sau này. Điều này dẫn đến một số học viên có thái độ trung bình chủ nghĩa trong học tập và không quan tâm đến những môn không phải chuyên ngành của mình. Thực vậy, khác với học viên trường khác, học viên trường CAND có lợi thế hơn khi không phải lo về tương lai, thị trường việc làm ngày càng trở nên khó khăn như hiện nay, học viên cũng dần thiếu mất "tính cạnh tranh" trong học tập như các học viên ngoài ngành, do không sợ "thất nghiệp". Bên cạnh đó, một trong những nguyên nhân khiến học viên trong trường còn kém về động lực học tiếng Anh là do sự thiếu quan tâm đến môn học này khi còn ở Phổ thông, các học viên thi vào trường là khối A, A1. Đối với học viên khối A1, những học viên này cũng phải thi tiếng Anh đầu vào nên có kiến thức nhất định, nhưng đối với những học viên thi khối A, đa phần đều đặt trọng tâm vào các môn Toán, Lý, Hóa, dẫn đến việc mất gốc, và gặp khó khăn trong môn học.

Ở Trường Đại học PCCC, môn tiếng Anh cũng là môt học bắt buộc và có thời lượng, số tiết giảng dạy cao. Tuy nhiên, việc kết quả học tập ngoại ngữ của học viên vẫn phần nào bị ảnh hưởng do thiếu hụt nhân tố quyết định như động cơ học tập. Có nhiều nguyên do dẫn đến việc động cơ học tập ngoại ngữ của sinh viên trong trường chưa cao. Thứ nhất, với phương diện là một môn học xã hội, môn ngoại ngữ không chỉ đòi hỏi người học phải phát triển khả năng ngôn ngữ mà còn về khả năng tiếp cận, học hỏi nền văn hóa nước ngoài. Có thể thấy học viên trong các trường Công an thiệt thòi hơn so với các học viên bên ngoài vì thiếu không gian giao lưu văn hóa, trao đổi, rèn luyện kỹ năng ngôn ngữ, gặp gỡ chia sẻ với các bạn người bản xứ, do các em chịu sự quản chế về giờ giấc, đi lại, ăn ở chặt chẽ hơn so với các học viên bên ngoài. Thứ hai, do tiếng Anh không phải là môn chuyên ngành, hơn nữa,

các giáo viên giảng dạy các môn chuyên ngành trong nhà trường hầu hết đều đi học Nghiên cứu sinh, Tiến sỹ từ Nga, cho nên vẫn nhiều học viên vẫn chưa có được "chất xúc tác" hay hiểu được tính liên hệ giữa việc học tiếng Anh và công tác chuyên môn sau này. Thứ ba, do các học viên đều mặc định sau khi ra trường sẽ được bố trí công tác, nên nhiều em dễ sa vào tư tưởng trung bình chủ nghĩa, và thiếu chú trọng đến những môn ngoài chuyên ngành của mình.

Để nâng cao động lực học Ngoại ngữ tại các trường CAND nên xuất phát cả từ hai phía giáo viên và học viên. Với vai trò chính trong công tác giảng dạy, người giáo viên cần nêu cao được ý nghĩa, đặc thù của học, cũng như tính áp dụng của môn học đối với công việc sau này của học viên. Trước mỗi buổi học, thay vì đi thẳng vào nội dung bài giảng người giáo viên cần làm cho học viên rõ lý do tại sao lại học phần kiến thức này, và phần kiến thức này có ý nghĩa trực tiếp hay gián tiếp gì đối với quá trình học tập và công tác của họ. Ngoài ra, người giáo viên cũng cần luôn đổi mới phương pháp giảng dạy tích cực để thu hút học viên. Cụ thể, người giáo viên có thể lồng ghép những kiến thức về văn hóa, xã hội, những chuyên mục gần gũi với độ tuổi của học viên, để thu hút được sự tập trung của học viên vào bài học.

Đây cũng là hướng đi hợp lý, chính xác mà các bộ môn, khoa ngoại ngữ các trường CAND đang áp dụng. Cụ thể, tại Trường Đại học Kỹ thuật hậu cần – CAND, các giảng viên Bộ môn Ngoại ngữ tại đây luôn tìm tòi và đổi mới giáo trình giảng dạy cho thích hợp. Hiện, giáo trình tiếng Anh tổng quát đang được giảng dạy ở đây là giáo trình New Headway với ấn bản mới nhất. Bên cạnh đó, nhà trường T36 cũng luôn khuyến khích, ủng hộ Bộ môn bằng cách xây dựng phòng học ngoại ngữ hiện đại, đa phương tiện, trang bị mỗi người học một máy tính, cùng các phần mềm học trực tuyến và chấm điểm trực tuyến. Tại Học viện An ninh nhân dân, Học viện Cảnh sát nhân dân, nhà trường cũng luôn chú trọng đến công tác giảng dạy những môn ngoại ngữ. Để đảm bảo tính công bằng, khách quan trong kỳ thi chuẩn đầu ra tiếng Anh, học viện An ninh nhân dân đã mời tổ chức khảo thí quốc tế IIG để chấm điểm chuẩn đầu ra TOEIC cho học viên trong trường. Việc này cũng góp phần quan trọng đến cải thiện động lực học tập của học viên đối với môn ngoại ngữ.

Như vậy, động cơ là một trong những yếu tố quan trọng để đánh giá quá trình học của người học ngoại ngữ, cũng như là chìa khóa để học ngoại ngữ thành công. Thiếu động cơ, người học sẽ dễ mất đi tính kiên trì ban đầu đối với ngoại ngữ - môn học cần nhiều sự đam mê, và cố gắng. Xây dựng và phát triển động cơ đúng đắn trong việc học ngoại ngữ cho học viên các trường CAND nên dành được nhiều sự quan tâm nhiều hơn không chỉ từ học viên, giảng viên mà từ các đồng chí lãnh đạo, để nước nhà có thêm những chiến sỹ Công an tương lai không chỉ giỏi chuyên môn, nghiệp vụ, mà còn có thể giao tiếp, trao đổi văn hóa, kiến thức với bạn bè, đồng nghiệp quốc tế.■

VẤN ĐỀ ĐÁNH GIÁ...

(Tiếp theo trang 31)

Một chỉ báo quan trọng liên quan đến tổ chức giáo dục là việc tính đến hoạt động khoa học trong việc đánh giá chất lượng giảng dạy của giảng viên. Không ít các khoa, các trường cũng như không ít cán bộ lãnh đạo, quản lý và các cá nhân các giảng viên Đại học không thực sự coi trọng hoạt động nghiên cứu khoa học. Do đó những người này vừa không tham gia vừa không tạo điều kiện cho các giảng viên Đại học tham gia nghiên cứu khoa học. Bầu không khí nghiên cứu khoa học do vậy mà ảm đạm, buồn tẻ. Trong tình hình như vậy thì không có hoặc có rất ít hoạt động nghiên cứu khoa học mà nếu có thì những nghiên cứu đó cũng chỉ mang tính hình thức, không có chất lượng và thực chất chỉ là một cách hợp thức hóa việc tiêu tiền của Nhà nước mà thôi.

Có thể tổng hợp các chỉ báo này thành một chỉ số về môi trường nghiên cứu khoa học bao gồm các chỉ báo về mức độ quan tâm của cán bộ lãnh đạo quản lý, bầu không khí học thuật, thái độ và tình cảm của giảng viên đối với hoạt động nghiên cứu khoa học.

Tóm lại, chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học là một phần tất yếu của chất lượng giảng dạy của giảng viên Đại học. Không tham gia nghiên cứu khoa học hoặc thực hiện những nghiên cứu kém chất lượng đều khó có thể tạo ra được chất lượng cao trong hoạt động giảng dạy của giảng viên đại học. Nếu đây đó vẫn có những giảng viên được xếp loại giỏi mà không nghiên cứu khoa học và không có ấn phẩm khoa học thì thực chất đó mới là những "thợ giảng" mà thôi. Những người giảng dạy nào không nghiên cứu khoa học khó có thể gọi là giảng viên Đại học theo đúng khái niệm nó và truyền thống giáo dục Đại học như vậy đã có từ thế kỷ XIX đến nay trên toàn thế giới.■

GIẢI PHÁP HÚT NƯỚC...

(Tiếp theo trang 30)

sử dụng loại động cơ Diesel công suất lớn, thường sử dụng loại acquy đôi (2 bình 12V) nên việc tận dụng nguồn năng lượng này hoàn toàn có thể thực hiện được.

- Bộ truyền động: được thiết kế để có thể nhận chuyển động độc lập từ nguồn động lực chính hoặc nguồn động lực phụ đến bơm ly tâm hút nước hoặc có thể đồng thời kết hợp cả 2 nguồn động lực này để tạo nên công suất lớn hơn cho bơm ly tâm (8) hút nước. Đây được gọi là bộ truyền động kết hợp sử dụng nguồn động lực lai.

**** Nguyên lý vận hành của thiết bị:***

Khi xe chữa cháy đến nguồn nước xa, nước sâu, triển khai thiết bị, gắn vòi cấp nước từ bơm ly tâm trên xe chữa cháy đến động cơ chính (3) của thiết bị và vòi hồi nước lên téc (1); Gắn dây cấp nguồn động lực phụ (6) cho động cơ phụ (5) trên thiết bị.

Tiến hành kích hoạt động cơ phụ (5) bằng nguồn động lực phụ (10) để bơm ly tâm (8) của thiết bị hút nước cấp lên téc. Sau thời gian nhất định, khi lượng nước trên téc đủ để bơm ly tâm trên xe chữa cháy hoạt động thì cho bơm ly tâm trên xe chữa cháy hoạt động cấp nguồn động lực chính cho động cơ chính (3) trên thiết bị thông qua vòi (4) tăng công suất để bơm ly tâm (8) hút nước lên téc nhanh hơn.

Như vậy, việc triển khai thực hiện chế tạo thiết bị trên là giải pháp hiệu quả, có tính khả thi cao, giúp khắc phục được những hạn chế còn tồn tại khi việc hút nước từ nguồn sông, suối, ao, hồ hiện nay rất phổ biến tại Việt Nam, nâng cao khả năng chiến đấu của đội chữa cháy.■

KINH NGHIỆM TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG PCCC CÁC KHU DÂN CƯ TRÊN ĐỊA BÀN TP CẦN THƠ

NGUYỄN TUẤN NGỌC
Học viên lớp Cao học 3, Trường Đại học PCCC

Khu dân cư được hiểu là khu vực, địa bàn mà người dân tập trung định cư, sinh sống, cùng trực thuộc một đơn vị hành chính nào đó như: thôn, làng, ấp, bản, buôn, phun, sóc, tổ dân phố hay cụm dân cư mà tại các nơi đó người dân tiến hành các sinh hoạt thường nhật ngoài giờ làm việc đồng thời đó cũng có thể là nơi sinh sống kèm theo các hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ làm kinh tế gia đình của hộ dân. Khu dân cư là nơi tập trung con người và nhà cửa, là nơi sinh sống chủ yếu của đại bộ phận nhân dân từ thành thị đến nông thôn. Cùng với sự phát triển kinh tế đất nước, đời sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng lên rõ rệt, các vật dụng và đồ dùng trong mỗi gia đình thêm đa dạng, phong phú, điều đó dẫn đến lượng lớn chất cháy đang tồn tại trong mỗi gia đình, nó làm cho nguy cơ cháy, nổ tăng lên. Khi xảy ra cháy, nổ trong khu dân cư sẽ dễ gây cháy lan, cháy lớn, tạo ra tâm lý hoang mang, hoảng loạn cho nhiều người, gây khó khăn cho công tác chữa cháy và CNCH. Điều đó đòi hỏi các ngành, các cấp và lực lượng Cảnh sát PCCC cần đưa ra biện pháp làm sao để hạn chế đến mức thấp nhất nguy cơ cháy, nổ xảy ra và thiệt hại do cháy gây ra. Để làm được điều đó thì việc tổ chức hoạt động PCCC tại các khu dân cư là rất quan trọng và cần thiết.

Hiện nay trên địa bàn TP Cần Thơ đang tồn tại rất nhiều loại hình khu dân cư như: khu dân cư vượt lũ, khu dân cư là các khu vực hành chính; khu dân cư là các khu đô thị mới; khu dân cư là các khu tái định cư; khu dân cư là các khu phố... đó là các khu dân cư mới được hình thành tới các khu dân cư đã tồn tại hàng chục năm, các khu dân cư trên địa bàn TP Cần Thơ có những nét đặc thù riêng như: các khu dân cư trên địa bàn TP Cần Thơ thường giáp với những con sông, con kênh, rạch, vì vậy giao thông tới các khu dân cư này có thể sử dụng tàu, thuyền hoặc qua các cây cầu, điều đó tạo ra những thuận lời trong công tác PCCC tại khu dân cư như nguồn nước phục vụ cho công tác chữa cháy rất thuận tiện, luôn sẵn có, có thể sử dụng máy bơm chữa cháy, tàu hoặc ca nô chữa cháy để thể tiếp cận và chữa cháy dễ dàng, bên cạnh đó là các khó khăn về đường giao thông cho xe chữa cháy hoạt động nên việc tiếp cận các khu dân cư này bằng xe chữa cháy là rất khó khăn, các cây cầu tới các khu dân cư này không đủ để chịu được tải trọng của xe chữa cháy. Một số khu dân cư được hình thành từ lâu còn tồn tại những căn nhà được xây dựng bằng vật liệu dễ cháy như: khung nhà bằng gỗ, mái lợp bằng lá dừa; các ngôi nhà tại các khu dân cư này thường được xây dựng rất sát nhau vì vậy trong trường hợp có cháy, nổ xảy ra rất dễ gây cháy lan, đám cháy thường phát triển với tốc độ rất nhanh. Đường giao thông tại một số khu dân cư đã tồn tại lâu, đặc biệt là tại các quận trung tâm không đảm bảo để xe chữa cháy có thể hoạt động cụ thể như: các đường hẻm tại các khu dân cư này chỉ có chiều rộng không đủ 3,5 mét, các cây cầu tại đây chỉ có tải trọng tối đa 3,5 tấn... Các khu dân cư mới được hình thành nhưng số lượng ngôi nhà được xây dựng chưa nhiều như: Khu dân cư Hồng Phát, Khu dân cư Ngân Thuận, Khu dân cư Hồng Loan, Khu dân cư Thiên Lộc... dẫn đến tình trạng đất bỏ trống xen kẽ với các ngôi nhà dân tạo điều kiện cho lau sậy, cỏ dại mọc nhiều, vào mùa khô những cây, cỏ, lau, sậy này khô héo tạo ra những điều kiện thuận lợi cho các vụ cháy xảy ra.

Trong thời gian vừa qua việc tổ chức hoạt động PCCC tại khu dân cư trên địa bàn TP Cần Thơ về cơ bản đã đạt được một số kết quả đáng khích lệ, góp phần làm giảm số các vụ cháy, nổ xảy ra và hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do cháy, nổ gây ra. Cụ thể nhất là tình hình cháy, nổ trong những năm vừa qua có những diễn biến phức tạp nhưng nhìn chung là có xu hướng giảm theo từng năm cụ thể như: năm 2012 trên địa bàn toàn thành phố xảy ra 17 vụ cháy 1 vụ nổ, đến năm 2013 số vụ cháy giảm xuống còn 12 vụ và 02 vụ nổ, đến năm 2014 số vụ cháy giảm xuống còn 10 vụ. Nhờ tổ chức tốt hoạt động PCCC tại các khu dân cư trên địa bàn thành phố nên chất lượng các Đội Dân phòng được nâng lên một cách rõ rệt cụ thể như: số lượng các Đội Dân phòng xếp loại khá tăng thêm, năm 2014 trên địa bàn toàn TP Cần Thơ có 59 Đội Dân phòng đạt loại Khá (năm 2013 chỉ có 43 Đội Dân phòng đạt loại Khá), 73 Đội Dân phòng xếp loại Trung bình, số lượng Đội Dân phòng xếp loại yếu, kém đã giảm xuống: năm 2013 số lượng Đội Dân phòng xếp loại yếu, kém là 99 đội thì đến năm 2014 số Đội Dân phòng xếp loại yếu, kém giảm xuống còn 83 Đội, hiện nay trên địa bàn thành phố đã xây dựng được 103 mô hình 12/1 (trong đó 93 mô hình hộ gia đình) trên nhiều lĩnh vực ở hầu hết các xã, phường, thị trấn thuộc 09 quận, huyện. Bên cạnh đó lực lượng Cảnh sát PCCC và chính quyền địa phương đã thực hiện tốt theo phương châm 4 tại chỗ (lực lượng tại



chỗ, phương tiện tại chỗ, hậu cần tại chỗ và chỉ huy tại chỗ). Còn về vai trò, trách nhiệm của Chủ tịch UBND cấp xã trong công tác PCCC tại các khu dân cư, đã có sự quan tâm và từng bước phát huy vai trò của mình trong tổ chức hoạt động PCCC tại khu dân cư. Chính quyền địa phương đã có nhiều chuyển biến tích cực trong việc triển khai tổ chức thực hiện tốt các



Thiếu tướng Trần Thị Ngọc Đẹp - Giám đốc và Đại tá Huỳnh Thới An - Phó Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Cần Thơ trực tiếp chỉ đạo công tác chữa cháy và CNCH tại hiện trường vụ cháy tại đường Trần Ngọc Quế, P. Hưng Lợi, Q. Ninh Kiều, TP Cần Thơ năm 2014.

hoạt động PCCC tại các khu dân cư do mình quản lý như: thành lập, duy trì hoạt động của các Đội Dân phòng; tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cho lực lượng Dân phòng; ban hành nội quy, quy định và biện pháp về PCCC; tổ chức tự kiểm tra an toàn PCCC; đầu tư kinh phí cho hoạt động PCCC; trang bị và duy trì hoạt động của dụng cụ, phương tiện PCCC; xây dựng, tổ chức thực tập phương án chữa cháy.

Tuy nhiên trong thời gian qua, bên cạnh những kết quả đã đạt được, việc tổ chức các hoạt động PCCC tại các khu dân cư còn những tồn tại đó là: Chủ tịch UBND phường, xã chưa phát huy hết vai trò trách nhiệm của mình trong công tác PCCC; Việc ban hành nội quy, quy định về PCCC chưa thực hiện nghiêm túc; Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức PCCC và huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC chưa đảm bảo theo quy định; Một số Đội Dân phòng được thành lập nhưng chỉ mang tính hình thức nhằm đối phó với các cơ quan chức năng khi kiểm tra; Công tác tự kiểm tra về an toàn PCCC tại các khu dân cư chưa được quan tâm đến mức, thường ỷ lại và coi đây là trách nhiệm của lực lượng Cảnh sát PCCC; Phương tiện PCCC tại chỗ trang bị không đầy đủ số lượng thiếu, chất lượng không đảm bảo và chưa phù hợp so với quy định; Việc tổ chức lập và thực tập phương án chữa cháy tại các khu dân cư, chưa đảm bảo theo đúng quy định...

Để góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động PCCC tại khu dân cư trong thời gian tới, cần thực hiện tốt và đồng bộ các biện pháp sau:

- Rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ sở pháp lý trong việc tổ chức hoạt động PCCC tại khu dân cư trên địa bàn TP Cần Thơ như quy định rõ khu dân cư là gì, tiêu chí phân loại các khu dân cư; quy định cụ thể việc thành lập các tổ, Đội Dân phòng tại khu dân cư hay các quy định về trang bị phương tiện cho khu dân cư và lực lượng dân phòng trong khu dân cư.

- Nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương, đặc biệt là UBND cấp xã trong công tác PCCC. Trong đó, chính quyền cấp xã cần nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong hoạt động PCCC, từ đó lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện một cách quyết liệt trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC. Cùng với đó là phát động, xây dựng phong trào Toàn dân PCCC và tổ chức quản lý Đội Dân phòng tại các khu dân cư. Bên cạnh đó, cần quan tâm bảo đảm đầy đủ các điều kiện về trang thiết bị phương tiện cũng như kinh phí, chế độ chính sách cho lực lượng Dân phòng tại các khu dân cư.

- Nâng cao trách nhiệm của lực lượng Cảnh sát PCCC trong việc tổ chức hoạt động PCCC tại các khu dân cư. Cảnh sát PCCC TP Cần Thơ tiếp tục làm tốt công tác hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật, kiến thức PCCC cho các khu dân cư, nhất là phối hợp chặt chẽ với chính quyền cấp xã, qua đó huấn luyện, bồi dưỡng lực lượng Dân phòng nâng cao trình độ nghiệp vụ, năng lực công tác, nắm vững các kiến thức cơ bản về cháy, nổ cũng như quy trình xử lý vụ cháy, việc sử dụng trang thiết bị, phương tiện PCCC. Mặt khác, Cảnh sát PCCC TP Cần Thơ cũng cần nâng cao chất lượng công tác kiểm tra an toàn về PCCC tại các khu dân cư để từ đó có kiến nghị khắc phục kịp thời những sơ hở, thiếu sót trong công tác PCCC.

- Trang bị đầy đủ, bảo quản và sử dụng các phương tiện, dụng cụ PCCC tại chỗ và thực hiện nghiêm túc công tác xây dựng và thực tập phương án chữa cháy tại chỗ. Để thực hiện được quy định này, người đứng đầu chính quyền cấp xã phải quan tâm, chỉ đạo sát sao trong việc chuẩn bị đầy đủ các kinh phí cho hoạt động PCCC bằng nhiều hình thức huy động, khuyến khích mỗi gia đình tự chuẩn bị hoặc hình thức xã hội hóa.

- Tiếp tục nhân rộng mô hình tự kiểm tra an toàn PCCC giữa các khu dân cư (mô hình 12/1). Đây là mô hình mà TP Cần Thơ đang áp dụng, tại mỗi cơ quan, doanh nghiệp, khu dân cư thành lập các tổ PCCC, mỗi tổ 12 thành viên, dưới sự hướng dẫn của Cảnh sát PCCC. Sau hơn 2 năm hoạt động, đến nay đã có 103 mô hình được xây dựng ở 85 xã, phường, thị trấn của 9 quận, huyện. Việc triển khai và cần tiếp tục nhân rộng mô hình này trên địa bàn trong thời gian tới chắc chắn có ý nghĩa rất quan trọng trong công tác PCCC, làm giảm thiểu các vụ cháy cũng như thiệt hại do cháy gây ra, bảo đảm an toàn cho các khu dân cư trên địa bàn TP Cần Thơ trong thời gian tới.■

ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG MẪU GIÁO CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN TP HÀ NỘI

Thượng úy NGUYỄN XUÂN LINH
Khoa 3, Trường Đại học PCCC

Sau khi mở rộng địa giới hành chính vào tháng 8/2008, Hà Nội hiện có tổng diện tích 3.345,0km², là thành phố đứng thứ hai của Việt Nam về diện tích đô thị sau TP Hồ Chí Minh gồm 12 quận, 1 thị xã và 17 huyện ngoại thành. Tính đến năm 2014, Hà Nội có dân số khoảng 7,2 triệu người, mật độ dân số trung bình khoảng 2100 người/km², tuy nhiên dân số chủ yếu tập trung ở khu vực các quận nội thành. Trong khi diện tích đất các khu vực nội thành ngày càng chật hẹp, để đáp ứng nhu cầu về nhà ở các khu chung cư, nhà cao tầng đã được xây dựng ngày càng nhiều. Điều đáng nói ở đây, tại các khu vực này người ta chỉ quan tâm việc xây dựng các khu chung cư, nhà cao tầng nhưng chưa quan tâm tới việc xây dựng các công trình phúc lợi công cộng, trong đó có trường học, trường Mẫu giáo nên các trường học công lập nói chung và trường Mẫu giáo công lập trên địa bàn các quận của TP Hà Nội luôn trong tình trạng quá tải.

Theo số liệu thống kê của Sở GD&ĐT TP Hà Nội, số lượng tuyển sinh mới trong năm học 2015-2016 thì chỉ tiêu của các trường Mẫu giáo công lập chỉ đáp ứng được một phần nhỏ nhu cầu của thực tế. Cụ thể, quận Cầu Giấy tuyển 3.047 chỉ tiêu trong tổng số hơn 14.000 trẻ trên địa bàn, Đống Đa tuyển 4.082 trẻ trong tổng số hơn 10.000 trẻ trong độ tuổi, quận Thanh Xuân là 3.266 trẻ trong tổng số 4.957 trẻ, quận Ba Đình: 2.650 trẻ trong tổng số 12.622 trẻ. Có một tâm lý chung: việc học ở các trường công lập học phí rẻ hơn, cơ sở vật chất và trình độ giáo viên giảng dạy tốt hơn đã và đang tồn tại trong nhiều năm. Vì vậy các trường Mẫu giáo công lập trên địa bàn nội thành luôn trong tình trạng quá tải vượt quá số lượng học sinh trong một lớp (quy định 35 trẻ/lớp). Một số trường phải cải tạo mở rộng trường cũ làm thay đổi tính chất về công tác đảm bảo an toàn PCCC, dẫn đến việc thực hiện công tác PCCC khó đạt hiệu quả.

Theo Nghị định 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC thì trường Mẫu giáo có từ 100 cháu trở lên nằm trong danh mục các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ. Như vậy, 100% các trường Mẫu giáo công lập trên địa bàn 12 quận của TP Hà Nội đều thuộc danh mục các cơ sở có nguy hiểm về cháy nổ. Đặc điểm nguy hiểm về cháy, nổ ở các trường Mẫu giáo công lập đặt ra là vấn đề thoát nạn, thực tế đa số giáo viên ở trường Mẫu giáo là nữ, một giáo viên phải quản lý từ 5 đến 10 cháu với độ tuổi từ 3 đến 5 tuổi khi xảy ra sự cố về cháy, nổ tâm lý dễ bị hoảng loạn. Qua khảo sát thực tế một số cơ sở nhiều trường học không đảm bảo 2 lối thoát nạn nên khi cháy xảy ra vấn đề thoát nạn gặp nhiều khó khăn. Theo nhận định khu vực có nguy cơ xảy ra cháy, nổ nhiều nhất là tại khu vực nhà bếp nơi đây chứa chất cháy gas, là chất dễ cháy, nổ. Đối tượng sử dụng đun nấu thường là nhân viên hợp đồng chưa được học tập bồi dưỡng kiến thức về PCCC nên khi xảy ra sự cố không biết cách xử lý khi có sự cố. Ngoài ra, một số Hiệu trưởng các trường Mẫu giáo công lập vẫn chưa quan tâm đến công tác PCCC, chưa chủ động dự trù kinh phí PCCC hàng năm. Công tác huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC, trang bị, bảo dưỡng phương tiện PCCC, xây dựng và diễn tập phương án chữa cháy không được thực hiện thường xuyên. Việc tổ chức thực hiện gặp nhiều khó khăn chủ yếu phụ thuộc vào nguồn kinh phí do UBND quận cấp hoặc khi Cảnh sát PCCC yêu cầu

Tại Điều 6 Thông tư số 63/2013/TT - BCA của Bộ Công an "Quy định về điều lệnh kiểm tra của Cảnh sát PCCC" thì trường hợp quản lý theo địa bàn, 01 cán bộ kiểm tra PCCC quản lý không vượt quá 02 huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; nếu quản lý theo cơ sở, 01 cán bộ kiểm tra PCCC quản lý không vượt quá 70 cơ sở (trong đó, số cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ không vượt quá 25% trong tổng số 70 cơ sở). Thực tế theo thống kê của Cảnh sát PCCC TP Hà Nội tính tháng 7/2015, quân số cán bộ kiểm tra an toàn PCCC tại 07 Phòng cảnh sát PCCC phụ trách 12 quận là 91 người, trong đó có 73 cán bộ, chiến sỹ trực tiếp làm công tác quản lý Nhà nước về PCCC đối với 216 trường Mẫu giáo công lập. Từ số liệu thống kê trên cho thấy số lượng cán bộ kiểm tra an toàn PCCC phụ trách cơ sở nói chung và cơ sở trường Mẫu giáo công lập nói riêng còn thiếu dẫn đến chất lượng công tác quản lý Nhà nước đối với các trường Mẫu giáo bị hạn chế; do thiếu cán bộ nên một số Phòng Cảnh sát PCCC công tác quản lý các trường Mẫu giáo công lập được giao cho Đội Chữa cháy; công tác xử lý vi phạm về PCCC chưa nghiêm vẫn nể nang, né tránh, nhiều trường chưa được thẩm duyệt, cấp phép vẫn được hoạt động; chưa thực hiện việc kiểm tra liên ngành chuyên đề riêng về các trường Mẫu giáo công lập,..

Để nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước







về PCCC của lực lượng Cảnh sát PCCC đối với các trường Mẫu giáo công lập trên địa bàn các quận của TP Hà Nội, theo chúng tôi cần thực hiện tốt các mặt công tác sau:

Thứ nhất, Cảnh sát PCCC TP Hà Nội chủ động tham mưu cho Cục Cảnh sát PCCC&CNCH để đề xuất Bộ Công an ban hành Thông tư Liên tịch phối hợp giữa Bộ Công an với Bộ Giáo dục và Đào tạo cùng thực hiện quy định chi tiết thi hành một số điều trong Nghị định số 79/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc phối hợp trong tổ chức thực hiện công tác PCCC đối với cơ sở giáo dục và đào tạo nói chung và trường Mẫu giáo công lập nói riêng. Thông tư Liên tịch cần nêu rõ về việc yêu cầu giáo viên các trường Mẫu giáo tham gia học tập kiến thức về PCCC phải đáp ứng được các yêu cầu kỹ năng về PCCC như: hướng dẫn lại cho các giáo viên, nhân viên không tham gia học biết và thực hiện các kỹ năng về PCCC; thời gian huấn luyện phải đảm bảo theo Khoản 3, Điều 16 Thông tư TT66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 về thời gian huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC phù hợp với từng đối tượng học tập; dự trù kinh phí PCCC cho các trường Mẫu giáo công lập hàng năm đảm bảo việc trang bị, bảo dưỡng phương tiện PCCC trong nhà trường, học tập bồi dưỡng, phổ biến kiến thức pháp luật về PCCC và cấp giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho các đối tượng đội viên Đội PCCC cơ sở theo quy định của pháp luật.



Các biển báo, chỉ dẫn sử dụng tại trường Mẫu giáo

Thứ hai, tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Quy chế số 281/QCPH-SGD&ĐT-CSPCCC ngày 25/4/2014 giữa Sở Giáo dục và Đào tạo TP Hà Nội và Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội về thực hiện công tác PCCC&CNCH tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn TP Hà Nội, chỉ đạo các trường Mẫu giáo công lập triển khai tốt các văn bản của Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác PCCC. Định kỳ hàng năm thực hiện công tác ký cam kết, giao ước thi đua giữa các trường Mẫu giáo công lập trên địa bàn quận, đưa tiêu chí đảm bảo an toàn PCCC trong các trường là một tiêu chí đánh giá thi đua. Sơ kết, tổng kết trao quyết định khen thưởng cho các đơn vị thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn PCCC; đề xuất xây dựng mô hình trường Mẫu giáo công lập kiểu mẫu thực hiện tốt công tác an toàn PCCC, hướng dẫn trong việc thực hiện các mặt công tác PCCC để nhân rộng điển hình các trường Mẫu giáo công lập thực hiện tốt công tác PCCC nói riêng và các trường khối giáo dục trên địa bàn TP Hà Nội nói chung.

Thứ ba, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ kiến thức PCCC đối với các trường Mẫu giáo công lập. Trong đó nội dung truyền đạt cần phù hợp với khả năng nhận thức, đáp ứng kỹ năng PCCC của giáo viên, trẻ em trong nhà trường. Hướng dẫn giáo viên xây dựng các trò chơi liên quan đến công tác PCCC trong nhà trường, kỹ năng thoát nạn khi có cháy xảy ra, biên tập các cuốn truyện tranh, biển báo bằng hình ảnh sinh động, vui nhộn treo tại các phòng học, khu vui chơi; các bài thơ, câu chuyện có liên quan đến kiến thức, kỹ năng PCCC phù hợp với sự nhận thức của trẻ độ tuổi Mẫu giáo từ 3-5 tuổi.

Thứ tư, nâng cao trách nhiệm PCCC đối với Hiệu trưởng các trường Mẫu giáo công lập, trong đó cần tập trung rà soát ban hành niêm yết các nội quy, quy định về PCCC phù hợp, với đặc điểm của các trường Mẫu giáo. Nâng cao chất lượng hoạt động của Đội PCCC đáp ứng được yêu cầu chữa cháy tại chỗ. Thực hiện tốt công tác tự kiểm tra an toàn PCCC phát hiện và xử lý kịp thời các sai sót. Huy động mọi nguồn lực nhằm đảm bảo kinh phí phục vụ hoạt động PCCC hàng năm tại nhà trường trong việc mua sắm, bảo dưỡng phương tiện PCCC, nghiêm túc thực hiện đầy đủ các kiến nghị trong biên bản kiểm tra an toàn PCCC của cơ quan Cảnh sát PCCC.

Thứ năm, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông TP Hà Nội, các cơ quan thông tấn báo chí và chính quyền các cấp ở cơ sở thực hiện tốt công tác giáo dục, phổ biến pháp luật kiến thức về PCCC trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đa dạng hóa công tác tuyên truyền dưới các hình thức như tờ rơi, loa đài, báo chí, các trò chơi... Tuyên truyền đến từng hộ gia đình qua các buổi sinh hoạt khu dân cư, tổ dân phố.■

CÁC NGUYÊN NHÂN GÂY TĨNH ĐIỆN TRONG TỒN CHỨA VÀ VẬN CHUYỂN CÁC SẢN PHẨM DẦU MỎ

Đại úy, ThS. LƯƠNG ANH TUẤN – Trung úy, ThS. VŨ MINH HẢI
Khoa 2, Trường Đại học PCCC

Các sản phẩm dầu mỏ là các hỗn hợp có nguy hiểm cháy, nổ cao. Một tai nạn nhỏ xảy ra trong quá trình tồn chứa và vận chuyển các sản phẩm dầu mỏ có thể dẫn đến thiệt hại to lớn về người và tài sản. Một trong các nguyên nhân dẫn đến tai nạn trong quá trình tồn chứa và vận chuyển các sản phẩm dầu mỏ là do tĩnh điện. Để phân loại và tổng hợp các nguyên nhân gây tĩnh điện có nhiều phương pháp như: bảng biểu, biểu đồ dạng cột, biểu đồ dòng... Tuy nhiên để dễ dàng đánh giá các nguyên nhân gây tĩnh điện ta có thể sử dụng "Biểu đồ Ishikawa" (Biểu đồ xương cá hay biểu đồ nguyên nhân - kết quả).

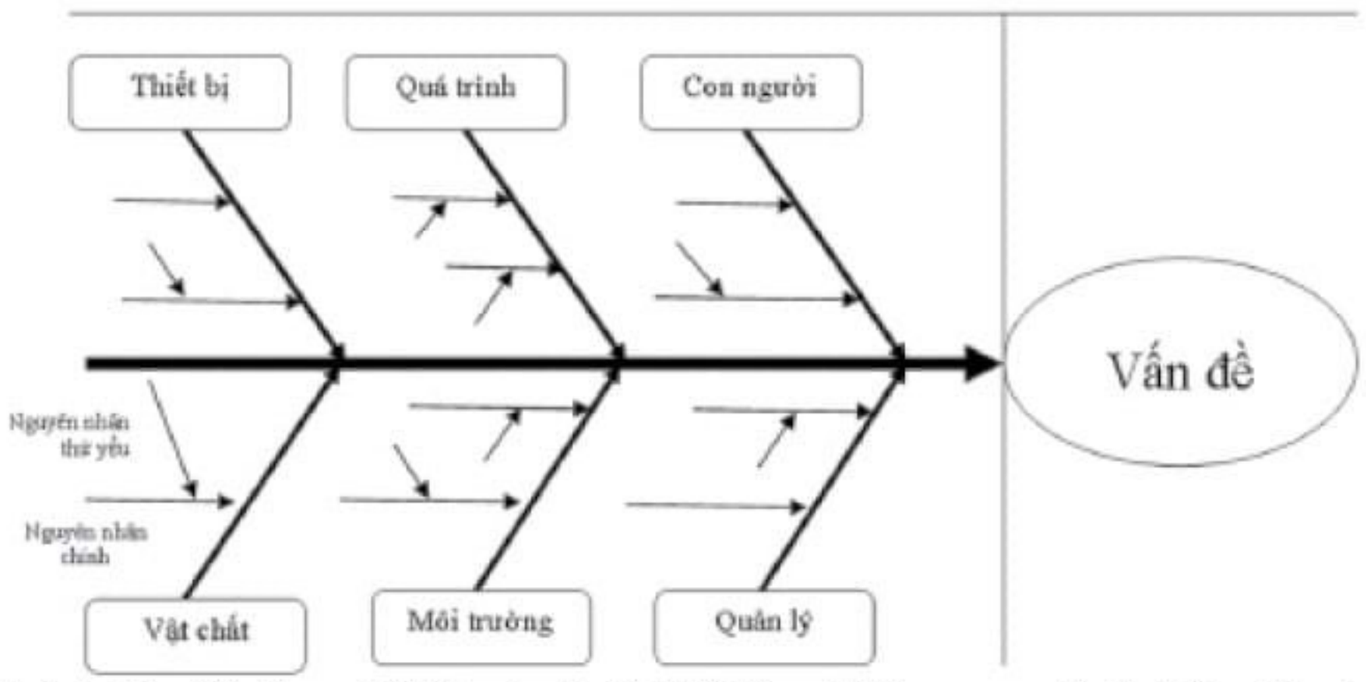
1.Biểu đồ Ishikawa

Biểu đồ Ishikawa [1] được phát minh bởi Kaoru Ishikawa năm 1968 để trình bày các nguyên nhân của một vấn đề đặc biệt. Biểu đồ thường để xác định các yếu tố tiềm năng gây ra một tác động tổng thể và sử dụng để tiếp cận giải quyết vấn đề. Xương cá sẽ mô phỏng các nguyên nhân gốc rễ của một vấn đề nắm bắt và tạo điều kiện kích thích não bộ trong quá trình nghiên cứu. Các xương cá sẽ giúp thể hiện trực quan nguyên nhân tiềm năng cho một vấn đề cụ thể hoặc kết quả tương lai. Nó đặc biệt hữu ích trong một nhóm và cho các tình huống trong đó chứa dữ liệu định lượng có sẵn để phân tích.

Biểu đồ Ishikawa ứng dụng để đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến con người, môi trường, quá trình... Đặc biệt trong công tác phòng cháy, biểu đồ sẽ phân loại và tổng hợp để đưa ra các nguyên nhân dẫn đến cháy, nổ, từ đó có thể đưa ra các biện pháp nhằm đảm bảo an toàn cũng như giảm thiểu tối đa thiệt hại do cháy, nổ gây ra.

2. Ứng dụng biểu đồ Ishikawa nghiên cứu các nguyên nhân gây tĩnh điện trong tồn chứa và vận chuyển các sản phẩm dầu mỏ

Nghiên cứu 99 vụ tai nạn do nguyên nhân phát sinh tĩnh điện xảy ra trong quá trình tồn chứa và vận chuyển trong hơn 30 năm qua [2]. Phần lớn các vụ tai nạn tại trạm khí, kho chứa dầu mỏ, nhà máy lọc dầu, nhà máy hóa chất, các mỏ dầu và các cơ sở công nghiệp do 5 nguyên nhân chính phát sinh tĩnh điện trong quá trình tồn chứa và vận chuyển các sản phẩm dầu mỏ:



Hình 1: Biểu đồ Ishikawa thể hiện các yếu tố: Thiết bị, quá trình, con người, vật chất, môi trường, quản lý tác động đến toàn bộ một vấn đề.

- Do thực hiện không đúng quy trình trong quá trình xuất nhập các sản phẩm dầu mỏ.

Trong quá trình bơm rót tạo ra nhiều giọt nhỏ, bề mặt các giọt ma sát với không khí và hình thành điện tích trên bề mặt. Các hạt càng nhỏ được tạo ra thì càng tăng diện tích bề mặt ma sát với không khí. Vị trí đặt đầu ống dẫn cũng ảnh hưởng đến khả năng hình thành các giọt nhỏ cũng như khả năng hình thành các điện tích tĩnh điện khi các sản phẩm dầu mỏ chảy vào bể chứa hoặc các thiết bị chứa khác.

Vận tốc dòng chảy cũng là một nguyên nhân phát sinh tĩnh điện trong quá trình vận chuyển các sản phẩm dầu mỏ. Trong quá trình vận chuyển, các sản phẩm dầu mỏ ma sát với bề mặt bên trong đường ống và hình thành các điện tích trên bề mặt tiếp giáp đường ống. Khi vận tốc dòng chảy quá lớn, các điện tích tích tụ tới năng lượng đủ lớn và phát sinh tia lửa. Năm 1982, tại kho tồn chứa dầu mỏ gần bờ biển Caribeean ở Venezuela đã xảy ra vụ nổ các bể chứa làm 145 công nhân làm việc bị chết và hơn 500 người bị thương. Nguyên nhân được xác định do trong quá trình vận chuyển dầu vào bể chứa, vận tốc vận chuyển dầu đã vượt qua vận tốc giới hạn cho phép (đối với đường ống dẫn dầu có đường kính 150mm thì vận tốc dòng chảy đối với xăng, dầu và các sản phẩm nhẹ không được vượt quá 3-4m/s; còn đối với các sản phẩm dầu nặng không được vượt quá 7m/s).

- Do tiếp địa chống tĩnh điện không đảm bảo an toàn. Ngày 2/10/2000 tại trạm xăng dầu ở Hubei, Trung Quốc đã xảy ra vụ nổ bể chứa xăng dầu xảy ra do thiết bị tiếp địa chống tĩnh điện không được lắp đặt.

- Do điện tích tĩnh điện trên cơ thể con người. Năm 1987, trong quá trình bảo dưỡng thiết bị tại kho xăng dầu tại Liêu Ninh, Trung Quốc do công nhân không sử dụng quần áo chống tĩnh điện nên đã phát sinh tia lửa tĩnh điện từ quần áo trên cơ thể con người. Vụ nổ làm 8 công nhân thiết mạng và 12 công nhân khác bị thương.

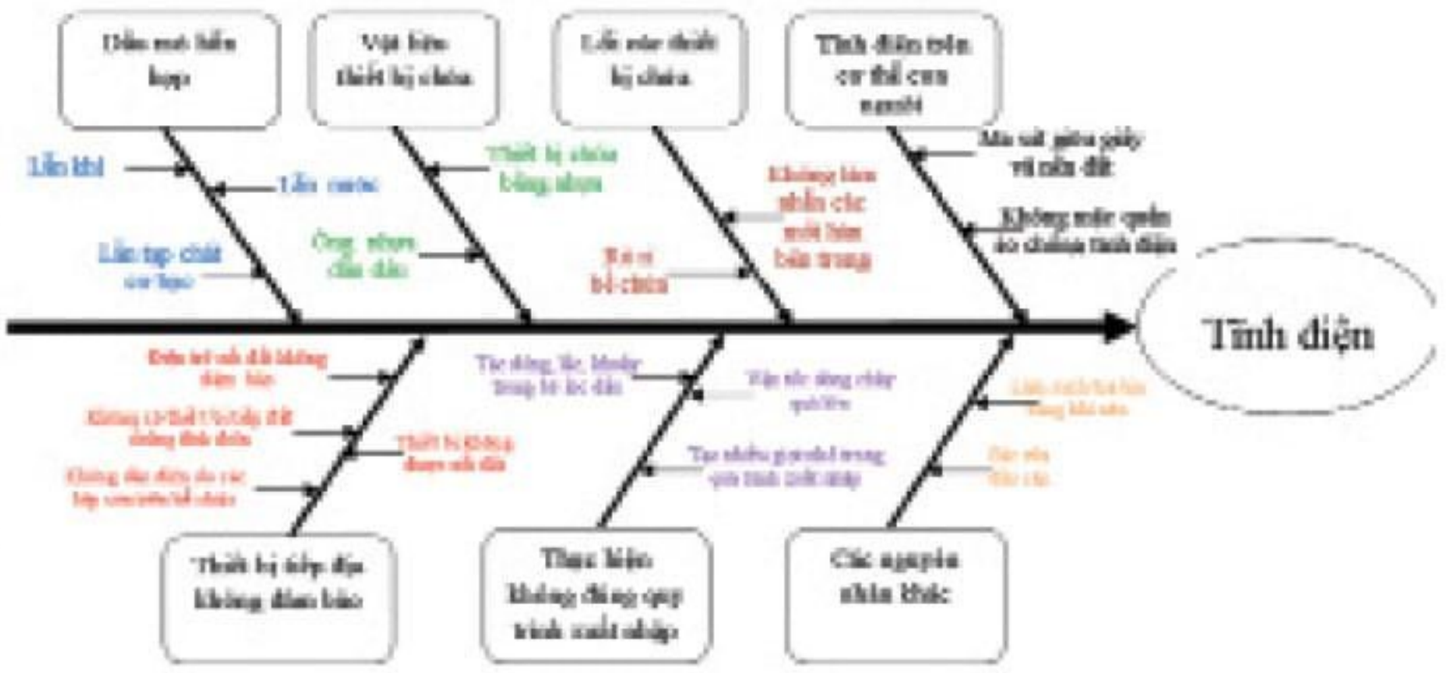
- Do vật liệu các thiết bị chứa không thích hợp. Trong quá trình bơm rót xăng dầu vào các thiết bị chứa có vật liệu không

thích hợp như nhựa rất dễ xảy ra cháy nổ.

- Do vận chuyển các loại sản phẩm dầu mỏ hỗn hợp. Đặc biệt trong quá trình vận chuyển hỗn hợp dầu – khí, khí có thể chiếm đến 30-40% hỗn hợp; vận chuyển hỗn hợp dầu – nước, nước có thể chiếm đến 30% hỗn hợp. Khi hàm lượng nước trong dầu là 5% thì nó khả năng phát sinh tĩnh điện tăng từ 10 đến 50 lần.

Ngoài 5 nguyên nhân chính, phát sinh tĩnh điện còn có thể xảy ra do các nguyên nhân khác như: làm sạch tua bin bằng khí nén, súc rửa dầu cặn,...

Từ biểu đồ ta có thể dễ dàng phân loại và tổng hợp các nguyên nhân gây tĩnh điện dẫn đến các tai nạn trong quá trình tồn chứa và vận chuyển các sản phẩm dầu mỏ. Vì vậy nguy hiểm phát sinh tĩnh điện cần phải được đánh giá cẩn trọng và đưa ra các biện pháp thích hợp. Các vụ tai nạn do phát sinh tĩnh điện có thể tránh được nếu đảm bảo thực hiện đúng quy trình cũng như đảm bảo an toàn kỹ thuật trong quá trình tồn chứa và vận chuyển các sản phẩm dầu mỏ.■



Hình 2: Biểu đồ Ishikawa về các nguyên nhân gây tĩnh điện trong quá trình tồn chứa và vận chuyển các sản phẩm dầu mỏ

QUYẾT ĐỊNH SỐ... *(Tiếp theo trang 21)*

Chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tấn, báo chí đa dạng hóa hình thức, nội dung tuyên truyền phù hợp với từng địa bàn, đối tượng, nhất là ở các địa bàn trọng điểm, địa chỉ (điện thoại 114) tiếp nhận xử lý ban đầu các vụ sự cố, tai nạn; gắn với thực hiện phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và các phong trào thi đua yêu nước khác nhằm huy động sức mạnh tổng hợp của các hệ thống chính trị, vận động nhân dân tích cực tự giác tham gia công tác CNCH các vụ sự cố, tai nạn. Kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác này.

Bốn là, lực lượng Công an, Cảnh sát PCCC các đơn vị, địa phương tiếp tục chủ động tham mưu với các cấp ủy, chính quyền chỉ đạo các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân phối hợp thực hiện Quyết định số 44; quan tâm đầu tư kinh phí, phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật và các điều kiện bảo đảm khác cho công tác CNCH; nghiên cứu, đề xuất xã hội hóa trong lĩnh vực này. Trước mắt, cần tăng cường lực lượng, cơ sở vật chất, đầu tư kinh phí, phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật cho lực lượng chuyên trách làm công tác CNCH tại các địa bàn trọng điểm.

Năm là, trên cơ sở kết quả các lớp đào tạo, huấn luyện kiến thức, kỹ năng CNCH, tiếp tục nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện tài liệu, giáo trình giảng dạy, các phương án thực tập đa dạng, phong phú, sát với tình hình thực tiễn; đồng thời mở rộng công tác đào tạo, huấn luyện cho cán bộ, nhân viên các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, doanh nghiệp.

Sáu là, tiếp tục mở rộng quan hệ hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế nhằm tranh thủ nguồn vốn ODA, kinh nghiệm, khoa học, công nghệ hiện đại, nhất là các nước có nhiều kinh nghiệm về công tác CNCH như: Nga, Mỹ, Phần Lan, Belarus, Singapore, Nhật Bản, Hàn Quốc, Malaysia..., nâng cao năng lực, hiệu quả công tác CNCH, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự, phục vụ đắc lực sự nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.■

NGHIÊN CỨU TỔ CHỨC...

(Tiếp theo trang 29)

chuyển thành lực lượng dân sự; ở Pháp, lực lượng này bao gồm cả quân sự, dân sự.

- Nhiệm vụ chính của lực lượng PCCC&CNCH là thanh tra chuyên ngành PCCC và thực hiện công tác chữa cháy, CNCH. Nhằm đảm bảo an toàn PCCC, sự tuân thủ quy định của pháp luật PCCC, lực lượng này thực hiện chức năng thanh tra PCCC, đồng thời thực hiện nhiệm vụ ứng trực sẵn sàng chiến đấu dập tắt đám cháy và thực hiện nhiệm vụ CNCH.

- Bố trí lực lượng PCCC&CNCH được phân cấp thành các cấp khác nhau trong đó đặc biệt nâng cao vai trò công tác ứng trực sẵn sàng chiến đấu của các đội, trạm, tương ứng thực hiện nhiệm vụ bảo vệ tại các khu vực có nguy hiểm cháy xảy ra.

- Lực lượng PCCC&CNCH ở các quốc gia có tính kỉ luật nghiêm, chiến đấu tốt, được quản lý theo chế độ lực lượng vũ trang và được trang bị phương tiện PCCC hiện đại, phù hợp với điều kiện phát triển chung của xã hội, có chế độ đãi ngộ hợp lý.

- Lực lượng PCCC&CNCH của các quốc gia phát triển được đào tạo từ môi trường nhà trường tiên tiến, có đầy đủ phương tiện dạy học hiện đại, giống với thực tiễn chiến đấu và tham gia thường trực sẵn sàng chữa cháy khi có cháy xảy ra.

Nghiên cứu mô hình tổ chức hệ thống PCCC&CNCH của các nước trên thế giới có ý nghĩa quan trọng trong định hướng xây dựng lực lượng PCCC&CNCH ở Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong tình hình hiện nay.■

CHUẨN ĐẦU RA VÀ CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH ĐỐI VỚI HỌC VIÊN ĐẠI HỌC PCCC

Đại úy, ThS. ĐINH THỊ ÁNH TUYẾT
Phó Giám đốc Trung tâm 4, Trường Đại học PCCC



Chuẩn đầu ra nói chung và chuẩn đầu ra ngoại ngữ nói riêng có ý nghĩa quan trọng đối với sản phẩm đào tạo, là một quy định bắt buộc để đảm bảo điều kiện tốt nghiệp của học viên theo Luật Giáo dục Đại học năm 2012. Theo GS. Nguyễn Thiện Nhân "chuẩn đầu ra là sự khẳng định học viên tốt nghiệp làm được những gì và kiến thức, kỹ năng, thái độ hành vi cần đạt được của học viên". Có thể hiểu, chuẩn đầu ra như lời cam kết của nhà trường đối với xã hội về những kiến thức, kỹ năng, thái độ, hành vi, qua đó, khẳng định những năng lực lao động cụ thể mà học viên sẽ thực hiện được sau khi được đào tạo tại nhà trường.

Chuẩn đầu ra là cơ sở để nhà trường xây dựng chương trình đào tạo phù hợp, đảm bảo sản phẩm đào tạo đáp ứng nhu cầu nhân lực của xã hội. Thông qua chuẩn đầu ra giới thiệu với xã hội năng lực đào tạo của nhà trường, tạo được niềm tin trong học viên, phụ huynh, người sử dụng lao động; tăng cường khả năng hợp tác giữa nhà trường với xã hội.

Đối với giảng viên, chuẩn đầu ra là cơ sở để thiết kế lại nội dung giảng dạy; lựa chọn phương pháp dạy học tích cực, lượng hóa rõ ràng về các tiêu chí đánh giá kết quả học tập của học viên; cũng qua đó, thực hiện được tính tích cực trong dạy học. Chuẩn đầu ra là cơ sở để đổi mới phương pháp dạy tập trung vào người học.

Thông qua chuẩn đầu ra, học viên xác định được mục đích học tập của mình, xác định cụ thể các yêu cầu đối với bản thân, từ đó, không ngừng nỗ lực học tập và rèn luyện theo các chuẩn đầu ra, đáp ứng yêu cầu của nhà trường và xã hội.

Chuẩn đầu ra của các trường là cơ sở để các cá nhân, tổ chức đánh giá khả năng cung ứng nhân lực của các trường, xác định được nguồn cung cấp nhân lực phù hợp với yêu cầu lao động. Bên cạnh đó, các cá nhân, tổ chức cũng có thể lựa chọn chính xác nguồn nhân lực tiềm năng cho mình. Việc thực hiện chuẩn đầu ra giúp xã hội có được nguồn nhân lực chất lượng cao.

Chuẩn đầu ra tiếng Anh là một "chuẩn thành phần" của chuẩn đầu ra, không phải với tư cách là một mô - đun hay học phần, và bởi tính độc lập tương đối mang tính đặc thù nên có thể xem như một "chuẩn điều kiện". Theo Quyết định số 86/QĐ- T34-P1 ngày 22/02/2011 về việc ban hành và công bố chuẩn đầu ra trình độ đại học ngành PCCC&CNCH, học viên tốt nghiệp ngoài chuẩn kiến thức chuyên môn và các kỹ năng nghề nghiệp đảm bảo các yêu cầu chuẩn về kiến thức chung, kiến thức chuyên ngành được đào tạo; kỹ năng chuyên môn, nghề nghiệp; thái độ hành vi; khả năng làm việc sau tốt nghiệp... phải đạt yêu cầu chuẩn đầu ra tiếng Anh cơ bản sau: có khả năng giao tiếp thông thường được với người sử dụng tiếng Anh, dịch được các tiêu chuẩn, quy chuẩn, tài liệu chuyên ngành PCCC&CNCH bằng tiếng Anh; đạt trình độ trung cấp bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, tương đương cấp độ B1 theo chuẩn Châu Âu.

Để đạt được chuẩn đầu ra đó, nhà trường, giảng viên, và học viên cần phải nỗ lực thực hiện tốt các nội dung sau:

Một là, cần làm cho toàn thể cán bộ, giáo viên và học viên nhận thức sâu sắc rằng xây dựng và thực hiện chuẩn đầu ra nói chung và chuẩn đầu ra về tiếng Anh nói riêng là một đòi hỏi tất yếu của thời đại hội nhập quốc tế.

Hai là, việc chọn bài thi quốc tế PET, KET để đánh giá chuẩn đầu ra tiếng Anh là cần thiết, phù hợp với xu thế do tính phổ biến, khách quan và được quốc tế công nhận rộng rãi, có thang điểm rộng có thể đánh giá mọi trình độ sử dụng tiếng Anh, tổ chức thi thuận tiện, chi phí hợp lý và tính bảo mật cao. Quy trình triển khai chuẩn đầu ra cần có lộ trình phù hợp với thực trạng, trình độ ngoại ngữ của học viên cũng như nhận thức của cán bộ giảng viên và học viên trong toàn trường.

Ba là, cần có sự thống nhất về ý chí và hành động trong toàn thể nhà trường, cần huy động cả hệ thống chính trị trong nhà trường để tuyên truyền về tính thiết yếu đánh giá chuẩn đầu ra ngoại ngữ để tuyên truyền cho học viên và tham gia tổ chức thực hiện.

Bốn là, việc thực hiện chuẩn đầu ra cần phải tiến hành đồng bộ trong toàn trường. Nhà trường cần quan tâm đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo cho việc dạy và học; đặc biệt quan tâm đến công tác rà soát và bồi dưỡng đội ngũ giảng viên tiếng Anh thật tốt về tất cả các mặt như năng lực tiếng, phương pháp giảng dạy và kỹ năng áp dụng công nghệ thông tin.

(Xem tiếp trang 47)

MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐIỀU TRA NGUYÊN NHÂN VỤ CHÁY CỦA CẢNH SÁT PC&CC TỈNH BÌNH DƯƠNG

BÙI TRUNG HIẾU
Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Dương

Tỉnh Bình Dương nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, là tỉnh có tốc độ phát triển kinh tế cao, GDP bình quân tăng khoảng 14,5% năm. Trên địa bàn tỉnh hiện có nhiều khu công nghiệp, khu chế xuất, nhà cao tầng và hàng trăm cơ sở sản xuất,kinh doanh nhỏ nằm xen kẽ trong các khu dân cư, luôn tiềm ẩn nguy cơ xảy ra cháy, nổ cao. Theo thống kê của Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Dương, trong 10 năm qua từ 2005 đến 2014, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 518 vụ cháy, làm chết 24 người, bị thương 61 người và thiệt hại về tài sản giá trị là 374,782 tỷ đồng, đặc biệt số vụ cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng có chiều hướng gia tăng. Để thực hiện mục tiêu làm giảm số vụ cháy và thiệt hại do chúng gây ra, Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Dương phải tăng cường các biện pháp nghiệp vụ, nâng cao chất lượng các mặt công tác chuyên môn trong đó có công tác điều tra xác định nguyên nhân vụ cháy.

Nguyên nhân vụ cháy được hiểu là do sự tác động cố ý hoặc vô ý của con người, của hiện tượng tự nhiên, hay sự cố máy móc, thiết bị làm xuất hiện các yếu tố và điều kiện phát sinh và phát triển đám cháy. Có các loại nguyên nhân vụ cháy sau: do đốt; do vị phạm quy định an toàn PCCC; do thiếu trách nhiệm; do sự cố máy móc thiết bị sản xuất; do sét đánh...

Điều tra nguyên nhân vụ cháy là hoạt động của các chủ thể có thẩm quyền áp dụng chiến thuật, biện pháp và phương tiện nghiệp vụ theo quy định của pháp luật tiến hành thu thập tài liệu, dấu vết, vật chứng làm rõ bản chất vụ cháy và các tình tiết có liên quan để xử lý theo quy định của pháp luật.

Để nhanh chóng xác định nguyên nhân vụ cháy, cán bộ và cơ quan điều tra cần thực hiện tốt các nhiệm vụ sau: cần kịp thời và nhanh chóng đến nơi xảy ra cháy để nắm bắt tình hình diễn biến quá trình cháy của đám cháy; thời điểm và thời gian xảy ra cháy; loại chất cháy và điều kiện bảo quản; làm rõ các loại nguồn nhiệt có thể gây cháy và điều kiện tiếp xúc với chất cháy; không gian vùng cháy; điểm xuất phát cháy đầu tiên; hướng lan truyền đám cháy... Những nội dung có liên quan trực tiếp đến nguyên nhân làm phát sinh và phát triển của đám cháy.

Tuy nhiên khi thực hiện các nhiệm vụ trên, qua nghiên cứu 157 hồ sơ vụ cháy do lực lượng Cảnh sát PCCC thụ lý và khảo sát thực tế các hoạt động của bộ phận làm công tác điều tra nguyên nhân vụ cháy của Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Dương còn bộc một số thiếu sót sau:

1) Chưa có mô hình tổ chức và chức năng, nhiệm vụ thống nhất làm công tác điều tra và xử lý các vi phạm quy định an toàn PCCC. Ở cơ quan Cảnh sát PCCC tỉnh chỉ là một đội thuộc Phòng Phòng cháy với biên chế là 03 người, còn ở các Phòng Cảnh sát PCCC khu vực chỉ có một cán bộ kiểm tra được giao nhiệm vụ điều tra nguyên nhân vụ cháy có thiệt hại về tài sản dưới 300 triệu đồng, dẫn đến không phát huy hết trách nhiệm của cán bộ và bộ phận được giao nhiệm vụ.

2) Đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ điều tra nguyên nhân vụ cháy còn yếu về nghiệp vụ điều tra và kiến thức chuyên môn PCCC nên khi thực hiện các nhiệm vụ còn gặp nhiều khó khăn và lúng túng.

3) Phương tiện và các điều kiện làm việc của cán bộ điều tra nguyên nhân vụ cháy vừa thiếu lại vừa lạc hậu.

Chính những thiếu sót nêu trên đã làm ảnh hưởng đến chất lượng các hoạt động điều tra nguyên nhân vụ cháy của Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Dương.

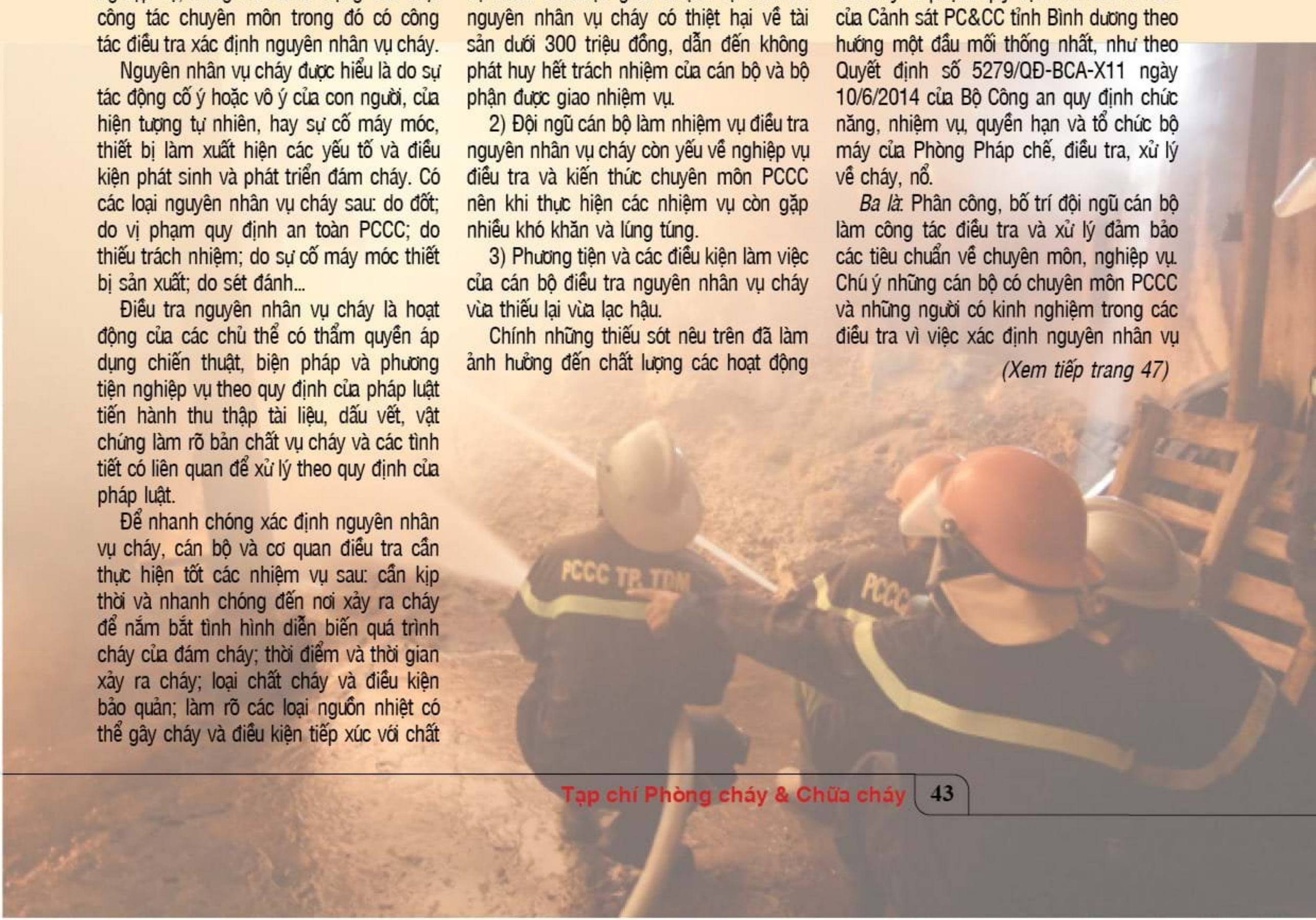
Để nâng cao chất lượng hoạt động điều tra nguyên nhân vụ cháy của Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Dương cần thực hiện một số biện pháp sau:

Một là: Cần xác định điều tra nguyên nhân vụ cháy và xử lý các vi phạm quy định về an toàn cháy là một công tác nghiệp vụ quan trọng. Làm tốt công tác này sẽ góp phần thực hiện mục tiêu của công tác PCCC nói chung. Là vì, khi xác định rõ nguyên nhân vụ cháy thì có căn cứ pháp lý xử lý sai phạm đúng người, đúng tội làm tăng hiệu lực quản lý; đồng thời là cơ sở khoa học để ra các giải PCCC phù hợp.

Hai là: Sớm kiện toàn mô hình tổ chức bộ phận làm công tác điều tra nguyên nhân và xử lý vi phạm quy định an toàn PCCC của Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình dương theo hướng một đầu mối thống nhất, như theo Quyết định số 5279/QĐ-BCA-X11 ngày 10/6/2014 của Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Phòng Pháp chế, điều tra, xử lý về cháy, nổ.

Ba là: Phân công, bố trí đội ngũ cán bộ làm công tác điều tra và xử lý đảm bảo các tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ. Chú ý những cán bộ có chuyên môn PCCC và những người có kinh nghiệm trong các điều tra vì việc xác định nguyên nhân vụ

(Xem tiếp trang 47)



MỐI LIÊN HỆ GIỮA QUYỀN CON NGƯỜI VỚI PHÁP LUẬT TỐ TỤNG HÌNH SỰ VIỆT NAM

Đại úy NGUYỄN HÀ MẠNH DŨNG
X13, Bộ Công an

Quyền con người là thành quả phát triển lâu dài của lịch sử xã hội loài người và cũng là một trong những giá trị tinh thần quý báu nhất, cao cả nhất của nền văn minh nhân loại trong thời đại ngày nay. Tuy nhiên, vấn đề đặt ra là phải nhận thức được một cách sâu sắc, toàn diện giá trị của quyền con người và phát huy có hiệu quả cho sự phát triển con người. Chính vì vậy, hiện nay khi xã hội ngày càng phát triển thì quyền con người trở thành một vấn đề quan trọng được nghiên cứu dưới nhiều góc độ đa ngành và liên ngành khoa học xã hội, trong đó có vấn đề luật học. Khi nghiên cứu về quyền con người các ngành khoa học xã hội đều nhằm hướng tới sự phát triển con người, hướng tới sự dân chủ và công khai. Những kết quả nghiên cứu này trở thành mang lại những giá trị to lớn trên nhiều phương diện cả về mặt khoa học và cuộc sống, tạo nên hệ thống tri thức tổng hợp về quyền con người, phục vụ tốt hơn cho việc đảm bảo, tôn trọng, thực hiện và bảo vệ quyền con người. Quyền con người hiện nay được coi là tiêu chí để đánh giá sự phát triển của xã hội, con người. Lý luận về quyền con người đang được hình thành và khẳng định ở nhiều nước trên thế giới trong đó có Việt Nam.

Ở Việt Nam, ngay từ trong giai đoạn đấu tranh giành độc lập dân tộc trước đây cũng như trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay đều phấn đấu cho mục tiêu vì con người, và coi đây là chính sách lâu dài, nhất quán của Đảng và Nhà nước ta trong mọi thời kỳ. Đặc biệt trong thời kỳ đổi mới Việt Nam luôn lấy mục tiêu phấn đấu "do con người và vì con người" làm động lực của quá trình phát triển, xây dựng nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân. Một nhà nước mà ở đó quyền con người được tôn trọng và bảo vệ không chỉ dừng lại ở các tuyên bố chính trị, ghi nhận trong Hiến pháp, pháp luật mà còn được bảo vệ trong thực tế. Có thể nói rằng, quyền con người là một giá trị thiêng liêng bất khả xâm phạm, tước đoạt, nó hiện hữu



TAND tỉnh An Giang mở phiên tòa lưu động xét xử vụ án giết người, cướp tài sản rồi bỏ xác trong bao thả trôi sông do bị cáo Phạm Huỳnh Hải (37 tuổi, ngụ ấp Khánh An, Khánh Hòa, Châu Phú, An Giang) thực hiện.

trong nhiều lĩnh vực của đời sống trong đó có lĩnh vực tố tụng hình sự. Thực tiễn cho thấy, trải qua quá trình phát triển qua nhiều thời kỳ các quy định về bảo vệ quyền con người luôn được ghi nhận trong các bản Hiến pháp và được cụ thể hóa trong nhiều văn bản luật khác nhau trong đó có văn bản tố tụng hình sự.

Quyền con người trong tố tụng hình sự nó không phổ biến, không rộng lớn, không diễn ra hàng ngày, hàng giờ như: các lĩnh vực hành chính,dân sự, kinh tế, môi trường... nhưng có thể nói quyền con người trong tố tụng hình sự lại là quyền dễ bị xâm phạm và bị tổn thương nhất và hậu quả để lại cũng nghiêm trọng nhất khi nó động chạm đến quyền được sống, quyền tự do và sinh mệnh chính trị của một cá nhân. Nghiên cứu về quyền con người và bảo đảm quyền con người trong tố tụng hình sự là một lĩnh vực rộng lớn. Tuy nhiên, trong phạm vi bài viết này tác giả chỉ đi sâu phân tích những khía cạnh thể hiện mối liên hệ giữa quyền con người với pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam.

Một là, quyền con người trong tố tụng hình sự được phát triển theo lộ trình từ luật quốc tế đến luật Việt Nam. Trên bình diện thế giới nói chung, khi mà nhân loại với cuộc sống hòa bình, ổn định, chất lượng cuộc sống ngày càng được nâng cao thì việc bảo vệ quyền con người là vấn đề bức thiết luôn được đặt lên hàng đầu. Sự ra đời của "Tuyên ngôn toàn thế giới về nhân quyền" năm 1948 và hai Công ước về quyền con người trong lĩnh vực chính trị, dân sự và lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội vào năm 1966 đã minh chứng rằng việc bảo vệ quyền con người đã được nâng lên tầm cao mới, mang tính pháp lý, cưỡng chế mạnh mẽ. Có thể thấy rằng, những quy định của pháp luật Việt Nam hiện nay đã bao quát đầy đủ Luật quốc tế về quyền con người, từ quyền dân sự, chính trị đến các quyền kinh tế, xã hội, văn hóa. Quốc hội đã thông qua những bộ luật lớn trực tiếp bảo đảm các quyền con người như: Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự, Bộ luật Dân sự... Trong đó, tố tụng hình sự được coi là một ngành luật có ảnh hưởng vô cùng sâu sắc đến quyền con người. Bởi đây là một lĩnh vực nhạy cảm với khả năng xâm phạm đến quyền con người khi cơ quan tiến hành tố tụng được phép áp dụng các biện háp cưỡng chế như bắt người, tạm giữ, tạm giam ảnh hưởng trực tiếp đến quyền tự

do thân thể của con người.

Hai là, vấn đề quyền con người, bảo đảm quyền con người trong tố tụng hình sự được xuất phát trước hết từ mối quan hệ giữa quyền con người, quyền công dân và những bảo đảm quyền con người trong Nhà nước. Đây là mối quan hệ giữa cái chung và cái riêng. Cái chung đó là quyền con người, bảo đảm quyền con người trong nhà nước và cái riêng đó là quyền con người, bảo đảm quyền con người trong tố tụng hình sự.

Ba là, quyền con người, bảo đảm quyền con người trong tố tụng hình sự có những đặc thù khác với những lĩnh vực hoạt động hoạt động Nhà nước khác. Những đặc thù này chính là sự phản ánh của các hoạt động tố tụng hình sự, là lĩnh vực hoạt động nhà nước đặc biệt ở bất kỳ quốc gia nào trên thế giới. Để có thể phát hiện ra tội phạm, ngăn chặn các hành vi tội phạm và tiến hành các hoạt động tố tụng thì việc áp dụng biện pháp cưỡng chế trong tố tụng hình sự là cần thiết khách quan, có tính phổ biến và hậu quả của nó là hạn chế một cách trực tiếp đến các quyền cơ bản của công dân do hiến pháp quy định. Hoạt động tố tụng hình sự rất cần đến sự tham gia của các cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân nhưng đồng thời nó cũng thể hiện tính độc lập, chủ động của những người tiến hành tố tụng, do đó khả năng xảy ra các oan sai là điều khó có thể tránh khỏi. Từ sự lạm dụng quyền hạn của các cơ quan tiến hành tố tụng cũng làm hạn chế đến các quyền của công dân.

Bốn là, để bảo đảm quyền con người, trong tố tụng hình sự đã quy định các biện pháp bảo đảm pháp lý của các chủ thể tham gia tố tụng bao gồm các nguyên tắc cơ bản của tố tụng hình sự, các quy định về thủ tục, trình tự tố tụng, các giai đoạn của tố tụng hình sự, hoạt động kiểm sát tuân theo pháp luật của Viện Kiểm sát, các trách nhiệm của cơ quan tiến hành tố tụng.

Năm là, quyền con người trong tố tụng hình sự là sự cụ thể hóa quyền được sống, quyền được tự do trong lĩnh vực tố tụng hình sự. Theo đó, quyền con người trong tố tụng hình sự bao gồm những quyền của người bị buộc tội là như: quyền được xét xử công bằng với một thủ tục tố tụng hình sự, quyền được bất khả xâm phạm về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và quyền tự do cá nhân khác (mọi trường hợp áp dụng các biện pháp cưỡng chế phải dựa trên cơ sở luật định); quyền được suy đoán vô tội, quyền được bào chữa, quyền không bị xét xử quá mức chậm chễ, quyền của người chưa thành niên phải được áp dụng thủ tục tố tụng hình sự đặc biệt, quyền được kháng cáo bản án để xét xử phúc thẩm, các quyền con người trong thi hành án hình sự và sau xét xử... Những quyền trên là quyền của người bị buộc tội – đối tượng quan trọng nhất cần bảo vệ trong trách nhiệm hình sự vì dễ bị tổn thương và xâm phạm về quyền con người.

Sáu là, quyền con người trong tố tụng hình sự không chỉ dừng lại ở quyền dành cho người bị buộc tội mà nó còn được thể hiện ở quyền của nạn nhân tội phạm (người bị hại) và quyền của người làm chứng, người có liên quan khác và quyền con người của những người tiến hành tố tụng như Điều tra viên, Viện kiểm sát viên, Thẩm phán. Những người này họ cũng có quyền con người của họ như quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, danh dự, nhân phẩm, quyền được bảo vệ các quyền chính trị, dân sự, kinh tế của mình bằng con đường tố tụng hình sự.

Đảm bảo quyền con người là vấn đề rất quan trọng, luôn được Đảng, Nhà nước và nhân dân quan tâm bảo vệ. Nhà nước đã chính thức ghi nhận và bảo đảm quyền con người thông qua nhiều văn bản pháp luật khác nhau, trong đó có Bộ luật tố tụng hình sự. Trong đó, tố tụng hình sự được coi là một ngành luật có ảnh hưởng vô cùng sâu sắc đến quyền con người. Tất cả những quy định của Hiến pháp và Bộ luật tố tụng hình sự và các ngành luật khác về quyền con người đều có mục đích chung là nhằm phát huy dân chủ, tăng cường hơn nữa hiệu lực của Nhà nước trong việc bảo đảm quyền con người, quyền công dân để xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh và giàu mạnh.■



Tòa án nhân dân TP Hà Nội mở phiên xét xử sơ thẩm xét xử bị cáo Dương Chí Dũng và các đồng phạm phạm tội "cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng" và "tham ô tài sản".

BIỆN PHÁP TIẾN HÀNH CỨU HỘ ĐỐI VỚI NẠN NHÂN BỊ RƠI NGÃ TẠI CÁC HỐ SÂU CÓ ĐƯỜNG KÍNH HẸP

Thượng úy TRẦN VĂN HÂN - Trung úy NGUYỄN MINH TÂN
Khoa 4, Trường Đại học PCCC

Theo thống kê của Cục Y tế dự phòng và môi trường cho biết trong giai đoạn từ năm 2005-2012 tại Việt Nam trung bình mỗi năm có khoảng 7.253 trẻ em và vị thành niên tử vong do tai nạn thương tích. Chỉ tính riêng năm 2012 đã có 7.211 trẻ em tử vong. Nguyên nhân hàng đầu gây nên những cái chết đáng tiếc ở trẻ em là do tai nạn giao thông, đuối nước, bỏng, ngộ độc... và nổi lên ở các vụ tai nạn kể trên là tai nạn là trẻ em do bị rơi ngã xuống các hố sâu, cống ngầm bị tử vong đang có mức độ gia tăng. Điển hình như:

Vụ thứ nhất xảy ra vào 17 giờ ngày 7/9/2014 tại Hòa Lân 2, Thuận Giao, Thuận An, cháu La Văn Tỷ 9 tuổi quê ở An Giang đã tử vong nguyên nhân do bị ngã xuống ống cống trên đường 22/12. Vụ thứ hai xảy ra vào 16 giờ ngày 7/9/2014 thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, cháu Lê Văn Mạnh 7 tuổi đã tử vong do bị nước cuốn qua cống thoát nước trên đường ĐH 409. Vụ thứ ba xảy ra vào 16 giờ chiều 13/7, cháu Đặng Văn Tùng (15 tuổi) bế em họ Trần Bảo Nguyên (1 tuổi) ra tuyến đường 5 kéo dài dẫn lên Cầu Đông Trù (Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội) đang thi công dang dở để xem thả diều. Sơ ý, cả hai trượt chân và thụt xuống miệng cống không nắp ngập đầy nước. Tùng may mắn bám được vào thành cống nên thoát nạn, còn bé Nguyên bị chìm bên dưới và tử vong. Trước những diễn biến phức tạp về tình trạng tai nạn trẻ em gia tăng, hậu quả xảy ra có tính chất nghiêm trọng, công tác cứu hộ của lực lượng PCCC&CNCH và người dân xung quanh trực tiếp phát hiện gặp nhiều khó khăn như:

Các địa điểm sự cố xảy ra thường địa hình hết sức phức tạp thường là khu vực ở xa dân cư, nơi kín đáo, đường kính miệng hố nhỏ và sâu dẫn đến khả năng phát hiện nạn nhân bị rơi ngã mất nhiều thời gian, khó phát hiện, khó tiếp cận nạn nhân để cứu hộ.

Địa điểm hiện trường nạn nhân bị rơi ngã và mắc kẹt ở dưới các hố sâu là khu vực ít oxy, thiếu ánh sáng, có thể tồn tại khí độc hại. Trong nhiều trường hợp ở các hố chứa nhiều nước nạn nhân có thể bị tử vong ngay do đuối nước, hoặc mực nước không nhiều... những điều kiện không thuận lợi đó sẽ tác động rất lớn đến tâm lý, tính mạng của nạn nhân.

Nạn nhân gặp phải sự cố trên là trẻ em do mải chơi đùa, nô nghịch, hiếu kỳ... do đó khi rơi xuống dưới hố sâu khả năng xử lý tai nạn như kêu cứu, nhờ sự hỗ trợ của người xung quanh, gọi điện thoại là rất hạn chế. Mặc khác, do tâm lý sợ hãi, mất bình tĩnh, sức lực yếu... cũng là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến khả năng tự cứu và cầu cứu của nạn nhân khi gặp phải sự cố.

Để thực hiện tốt các hoạt động cứu nạn cứu hộ các vụ sự cố xảy ra người dân và chiến sỹ cần thực hiện một số nội dung cơ bản sau:

Đối với người dân: Khi sự cố xảy ra cần nhanh chóng thông tin ngay cho lực lượng làm công tác CNCH, cụ thể là lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thông qua số điện thoại 114 hoặc báo tin cho chính quyền địa phương nơi sở tại, người dân xung quanh hiện trường hoặc các lực lượng khác. Trong trường hợp lực lượng chức năng chưa đến kịp hiện trường, người phát hiện cần có những biện pháp cụ thể có thể như: Cố gắng thông tin với người bị nạn để trấn an tâm lý cho người đang bị mắc kẹt ở dưới; đồng thời theo dõi, kiểm tra tình trạng của người bị nạn trong suốt thời gian bị mắc kẹt.

Đối với lực lượng CNCH: Khi đến hiện trường cần nhanh chóng triển khai các biện pháp CNCH đối với nạn nhân, hoạt động CNCH được tiến hành như sau:

a. Trường hợp 1: Địa điểm xảy ra sự cố là hố sâu có đường kính miệng hố 30cm độ sâu 40m (hố đất).

- Đánh giá: Trong trường hợp này chiến sỹ cứu hộ không thể tiếp cận xuống phía dưới để cứu nạn nhân.



Hình 1.1 Hình ảnh nạn nhân mắc kẹt tại hiện trường xảy ra sự cố

- *Giải pháp:* Căn cứ vào tình tình tại hiện trường cần cứu ngay đối với nạn nhân, địa chất của khu vực xảy ra không có hiện tượng sạt lở, giải pháp đưa ra là sẽ thực hiện bằng cách tiến hành đào một hố sâu ngay bên cạnh hố xảy ra tai nạn, tiếp đó sẽ tiến hành đào thông một đường sang tiếp cận hố nạn nhân đang mắc kẹt để đưa nạn nhân ra ngoài qua hố vừa đào. Sau đó tiến hành cứu nạn nhân lên phía trên thông qua dây, tời...

- *Biện pháp:*

+ Phương tiện: Bình khí thở, dây cứu hộ, móc khóa, xẻng...

+ Tiến hành: Xác định rõ được vị trí của nạn nhân để xác định vị trí đào hố để tiếp cận gần nạn nhân nhất.Trong quá trình tiến hành cứu cần liên tục cung cấp oxy cho nhân bằng cách đưa một đầu ống xuống dưới miệng hộ đầu còn lại gắn thiết bị cung cấp oxy.

+ Sau khi tiếp cận được nạn nhân cần triển khai dây xuống phía dưới, sử dụng các điểm neo cố định hoặc tời ba



Hình 1.2 Hình ảnh chiến sỹ sử dụng phương tiện cấp khí và cứu người

chân để tiến hành kéo nạn nhân lên khỏi mặt đất.

b. Trường hợp 2: Đường kính miệng hố nhỏ chiến sỹ chỉ có thể tiếp cận xuống dưới hố để cứu theo một hướng duy nhất.

- *Giải pháp*: Trong trường hợp này do chỉ có một đường duy nhất để cứu nạn nhân, do đó giải pháp đưa ra lựa chọn chiến sỹ có thể hình nhỏ đủ tiếp cận được xuống phía dưới thông qua miệng hố, tiếp cận theo chiều dọc, đầu hướng xuống phía dưới tiếp cận và đưa nạn nhân lên trên.



Hình ảnh 1.3: Chiến sỹ tiếp cận xuống phía dưới cứu người

- *Biện pháp:*

+ Phương tiện: Tời, dây cứu hộ, đai Uni5, đèn pin

+ Cách thực hiện: Tiểu đội gồm 4 chiến sỹ: chiến sỹ 1 xuống phía dưới hố sẽ tiến hành đeo đai Uni5. chiến sỹ số 2 phía trên lấy một đầu dây dài tao nút chữ O dùng móc khóa móc vào nút chữ O đồng thời lấy móc móc vào móc chữ D ở giữa đai của chiến sỹ. Chiến sỹ số 3 sử dụng cuộn dây dài buộc nút số 4 vào cổ chân phải của chiến sỹ để định hướng, giữ dây và đưa chiến sỹ xuống phía dưới. Chiến sỹ số 4 sử dụng cuộn dây dài buộc nút số 4 vào cổ chân trái của chiến sỹ để định hướng, giữ dây và đưa chiến sỹ xuống phía dưới. Sau khi thực hiện xong, các chiến sỹ cùng phối hợp thực hiện đưa chiến sỹ tiếp cận xuống phía dưới sau đó kéo nạn nhân và chiến sỹ lên phía trên.

Hy vọng với giải pháp nêu trên sẽ góp phần không nhỏ để giúp cán bộ chiến sỹ CNCH có thể triển khai các hoạt động cứu hộ một cách nhanh nhất kịp thời cứu chữa nạn nhân và hạn chế những tai nạn đáng tiếc trong cuộc sống có thể xảy ra.■

MỘT SỐ BIỆN PHÁP...

(Tiếp theo trang 43)

cháy rất cần đến kiến thức về cháy, nổ như nêu ở trên. Đồng thời thường xuyên tạo điều kiện cho các cán bộ làm công tác điều tra nguyên nhân và xử lý tham gia học tập, đi thực tế để nâng cao trình độ và năng lực công tác điều tra.

Bốn là: Có kế hoạch bổ sung và trang bị mới đủ số lượng và chất lượng nhưng dụng cụ, phương tiện cần thiết phục vụ công tác điều tra nguyên nhân vụ cháy giúp cho cán bộ và tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1.Bộ trưởng Bộ Công an (2011), Quyết định số 5279/QĐ-BCA-X11 ngày 10/6/2014 quy định chức năng, nhiện vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Phòng pháp chế, điều tra, xử lý về cháy, nổ.

2. Đại học PCCC (2004), Giáo trình Điều tra nguyên nhân vụ cháy NXB KHKT.

3. Nguyễn Mạnh Hà (2008), Hoạt động điều tra các vụ án cháy của lực lượng Cảnh sát nhân dân - Lý luận, thực tiễn và những giải pháp nâng cấp hiệu quả. Luận án Tiến sỹ Luật học. HV CSND.

4. Lương Khắc Vọng (2014), Phát hiện, thu thập, đánh giá dấu vết cháy trong điều tra các vụ cháy theo chức năng của lực lượng Cảnh sát PCCC. Luận án Tiến sỹ Luật học. HV CSND.

CHUẨN ĐẦU RA...

(Tiếp theo trang 42)

Năm là, việc tuyên truyền về chuẩn đầu ra, ngoài việc phổ biến bằng văn bản, đăng thông tin trên Website, nhà trường cần tổ chức cho đội ngũ giáo viên chủ nhiệm phổ biến đến các lớp học viên vào các buổi sinh hoạt lớp; tổ chức hội thảo về chuẩn đầu ra ngoại ngữ để nâng cao nhận thức của học viên về sự cần thiết áp dụng chuẩn đầu ra ngoại ngữ. Các tổ chức trong nhà trường cũng tiến hành nhiều hoạt động tuyên truyền để nâng cao nhận thức của người học. Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh có thể tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về chuẩn đầu ra, xây dựng một chương trình ngoại khóa nhằm nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh của học viên như: có các hoạt động Câu lạc bộ tiếng Anh, các buổi dã ngoại, giao lưu có sử dụng tiếng Anh ...

Sáu là, nhà trường cũng nên đồng thời áp dụng chuẩn ngoại ngữ đối với cán bộ giảng viên, để chính cán bộ giảng viên sẽ trở thành những tấm gương sáng về học tập ngoại ngữ để học viên noi theo.

Việc xây dựng, công bố chuẩn đầu ra nói chung và chuẩn đầu ra tiếng Anh là việc làm có ý nghĩa quan trọng, là một trong những tiêu chí và yêu cầu cần thiết đối với mỗi đơn vị đào tạo đại học trong hệ thống giáo dục. Tuy nhiên, việc thực hiện chuẩn đầu ra gặp rất nhiều khó khăn và áp lực từ chính những đối tượng liên quan trực tiếp như: thầy, trò, nhà quản lý và cả từ phía xã hội, điều này đòi hỏi sự nỗ lực đổi mới của mỗi học viên, mỗi giảng viên và của cả nhà trường. Đây cũng chính là cách duy nhất để khẳng định vị thế và thương hiệu của trường trong hệ thống giáo dục của đất nước.■

BÍ ẨN những ngọn lửa không bao giờ tắt trên thế giới



TRANG HUYỀN

Kể từ khi loài người phát hiện ra lửa thì xung quanh nó đã ẩn chứa biết bao điều kì lạ. Lửa xuất hiện thần bí không chỉ trong truyền thuyết hay trong các tín ngưỡng tôn giáo mà còn hiện hữu ngay quanh ta, khi mà nền khoa học hiện đại đang phát triển một cách mạnh mẽ. Những ngọn lửa vĩnh hằng cháy rực hàng trăm, hàng nghìn năm trên thế giới luôn là những ẩn số mà con người hiện đại với nền khoa học tiên tiến không thể giải thích.

Trên thực tế, ngọn lửa vẫn thường mọc lên trực tiếp từ mặt đất hay những vách đá, đó là kết quả của sự rò rỉ khí tự nhiên từ lòng đất, qua những lớp đá bề mặt, lên mặt đất và bốc cháy khi gặp những điều kiện nhất định, tuy nhiên những ngọn lửa đó thường nhỏ và cháy rải rác khắp nơi. Những ngọn lửa tự nhiên, có thể cháy liên tục nhờ vào sự thẩm thấu lượng lớn khí đốt từ bên dưới qua mặt đất đá, gặp điều kiện thuận lợi và bốc cháy hoặc duy trì nhờ nhiên liệu đốt khổng lồ của địa tầng bên dưới. Trong những trường hợp khác, vi khuẩn trong lòng đất, qua quá trình chuyển hóa, tạo ra khí mê-tan với lượng lớn cũng gây ra những ngọn lửa trên mặt đất. Tuy nhiên, đối với những ngọn lửa vĩnh hằng cháy rực hàng nghìn năm thì không thể giải thích theo cách thông thường.

Những ngọn lửa vĩnh hằng được tôn thờ

Hiện tại, ở vùng núi Chimaera, cách Thành phố Antalya, Thổ Nhĩ Kỳ khoảng 80km, hàng chục ngọn lửa cháy suốt hàng nghìn năm qua trong lòng đá. Người dân gọi khu vực này là Yanartas, trong tiếng Thổ Nhĩ Kỳ, Yanartas có nghĩa là những ngọn lửa bốc cháy. Theo các nhà khoa học, những ngọn lửa này được tiếp nhiên liệu bởi khí mê-tan thoát ra từ các hốc đá, đây được xem là nơi thoát khí mê-tan lớn nhất được phát hiện cho tới thời điểm hiện nay.

Thế nhưng người dân nơi đây lại tin rằng đây chính là nơi chôn của rồng Chimera. Theo Thần thoại Hy Lạp, Thần Bellerophon đã chôn quái vật Chimera xuống lòng đất – quái vật thở ra lửa, một phần con sư tử, một phần con dê và một phần rắn. Chính con rồng này đã thở ra lửa suốt hơn 2000 năm, như muốn vùng vẫy, thoát thân khỏi nơi bị chôn vùi. Nhiều năm qua, các thủy thủ đã sử dụng những ngọn lửa này thay cho những ngọn hải đăng để xác định phương hướng. Tuy nhiên, ngày nay, ngọn lửa thường được khách du lịch đi bộ đường dài sử dụng để đun trà.

Ngoài ngọn lửa bất diệt ở vùng núi Chimaera thì còn rất nhiều truyền thuyết về những ngọn lửa vĩnh hằng được người dân bản xứ tôn thờ. Trong đó, có ngọn lửa bất diệt ở Đền Jwalamukhi của người Hindu, được xem là ngọn lửa tàn bạo nhất.

Người ta kể lại rằng, từ xa xưa, vị vua Ấn Độ là Prajapati Daksha đã làm nhục chính con gái mình là Sati trong một bữa tiệc, khiến cho công chúa đã quyết định tự thiêu để thoát khỏi sự tủi hổ. Để trả thù cho người tình, Thần chết Shiva chặt đầu Daksha và đi chu du khắp thiên hạ với cơ thể cháy rụi của người yêu quá cố. Cuối cùng, Thần Vishnu đã cắt cơ thể của Sati thành nhiều mảnh và rải ra khắp mặt đất. Lưỡi của cô rơi trúng vào đền Jwalamukhi và tập trung toàn bộ sức mạnh của cô thành một ngọn lửa. Vì vậy, đền Jwalamukhi thờ vị Nữ thần Ánh sáng, trong đền không có tượng thần mà chỉ có ngọn lửa được thờ cúng. Ngôi đền nằm cách Thành phố Dharamshala, Ấn Độ khoảng 50km. Khi tới đây, du khách có thể thấy những ngọn lửa màu xanh cháy nhờ khí ga tự nhiên trong đường dẫn vào núi.

Những ngọn lửa kỳ lạ nhất trên thế giới

Ngọn lửa vĩnh hằng được xem là đẹp nhất và khác biệt hoàn toàn với những ngọn lửa vĩnh hằng khác lại tọa lạc ở một thác nước với tên gọi Eternal Flame, phía Tây New York, Mỹ. Theo các nhà khoa học tại Đại học Indiana, ngọn lửa này khác biệt hoàn toàn với những ngọn lửa vĩnh hằng khác trên thế giới. Đây là một bí ẩn lớn, thách thức loài người, bởi nhiệt độ phiến đá bên dưới chỉ bằng với nhiệt độ của một tách trà, không đủ nóng để tạo ra một ngọn lửa cháy đến hàng trăm năm. Hơn nữa, phần đá bên dưới ngọn lửa lại không phải là đá cổ như dạng đá phiến cho phép sự thẩm thấu khi đốt như ở những nơi có ngọn lửa vĩnh hằng khác và khí rò rỉ ở đây có nồng độ etan và propan cao nhất trong các ngọn lửa tự nhiên được biết đến trên thế giới. Cho tới bây giờ,

các nhà khoa học vẫn đang tiếp tục tìm kiếm câu trả lời cho những bí ẩn xung quanh ngọn lửa huyền bí và đẹp tuyệt vời này.

Nếu ngọn lửa ở Thác Eternal Flame được xem là đẹp nhất thế giới, thì ngọn lửa Mount Wingen lại được xem là ngọn lửa cháy lâu nhất từ trước đến nay. Những người dân bản địa cho biết đỉnh núi này đã cháy liên tục trong 6000 năm. Theo giải thích của các nhà khoa học, những đám than cháy ngầm dưới lòng đất đã tạo nên núi lửa ngầm Mount Wingen, miền Nam nước Úc, bằng cách nào đó, có thể do sét đánh trúng khiến lượng than trong ngọn núi lửa bốc cháy đã tạo nên ngọn lửa này. Các nhà cổ sinh học cũng cho rằng đây là hiện tượng than cháy lâu nhất trong lịch sử. Mỗi năm đường lửa cháy lan rộng khoảng 1m về phía Nam, đám cháy này đã lan ra ít nhất 6km kể từ khi nó hình thành, với tốc độ này, trong vòng 255.000 năm tới nó sẽ lan tới ngoại ô Sydney với khoảng cách 280km.



Núi lửa Mount Wingen, Australia.



Núi lửa Mount Wingen, Australia.

Trong hàng trăm ngọn lửa được xem là vĩnh hằng trên thế giới, có những ngọn lửa cháy tự nhiên, có những ngọn lửa do con người chủ động tạo ra và duy trì và cũng có cả những ngọn lửa được tạo ra do sự bất cẩn của con người.

Đầu tiên, phải kể đến "Cánh cửa địa ngục Turkmenistan". Cánh cửa địa ngục Turkmenistan là một "hố lửa" đã cháy liên tục suốt 35 năm qua trên Sa mạc Turkmenistan. Năm 1971, trong một cuộc khảo sát tìm khí đốt, các chuyên gia Liên Xô đã khoan và đào tại Sa mạc Turkmenistan, không may, mũi khoan đã vô tình chạm đến mặt hang, phần đất phía dưới bỗng sụt xuống và tạo nên hố tử thần với đường kính lên đến 70m. Họ lo ngại rằng khí độc từ hố sẽ rò rỉ ra ngoài gây ô nhiễm môi trường nên đã dùng lửa đốt với hy vọng phần khí độc trong hang sẽ cháy hết trong vòng vài ngày. Điều không ngờ tới đó là họ đã chạm đến một hang động lớn chứa đầy khí tự nhiên, lượng khí ấy vẫn cháy suốt 35 năm qua mà không có dấu hiệu dừng lại.

Một ngọn lửa khác là thảm họa thiên nhiên do chính con người tạo ra, đó là "Thảm họa mỏ than Pennsylvania", đã khiến Thị trấn Centralia sầm uất nằm ở Hạt Columbia, Bang Pennsylvania, Mỹ hiện nay chỉ là một thị trấn câm lặng, ma quái khi toàn bộ dân cư đã rời đi sau khi thảm họa cháy mỏ than kinh hoàng xảy ra tại đây vào năm 1962. Ngọn lửa vẫn bừng bừng trong lòng đất hơn 45 năm qua đã thiêu đốt không khí và cướp đi cả sự sống của nơi đây. Chuyện xảy ra vào 5/1962, trong khi dọn hố chôn rác của thị trấn, những người dọn rác khi châm lửa đốt đã không ngờ đến hố rác này nằm trên một mỏ than lộ thiên bị bỏ hoang cạnh nghĩa trang Odd Fellows. Ngọn lửa ngầm đã được nhóm lên và cháy trong suốt thập niên 60 và 70 mà không ai lường trước được hậu quả nghiêm trọng của nó. Vài năm sau đó, vào năm 1979, một người chủ trạm xăng khi nhúng một cây gậy vào bể ngầm để đo mức nhiên liệu và bất ngờ phát hiện nhiệt độ bể xăng lên đến gần 80^{0}C. Đến năm 1981, "Lửa địa ngục" tỏa đi bốn mặt bên dưới những tầng đất của khu vực rộng 1,6km^2. Trong suốt những năm qua, ngọn lửa ngầm vẫn cháy và được các nhà khoa học dự đoán vẫn sẽ tiếp tục cháy cho đến hơn hai trăm hoặc gần một nghìn năm nữa mới có thể cháy hết lượng than đang tồn tại.

Hiện nay, trên thế giới có tới hàng trăm ngọn lửa được xem là "vĩnh hằng", có những ngọn lửa đã cháy liên tục hàng nghìn năm nay, được các tôn giáo tôn thờ và bảo vệ như chính thánh thần của họ. Đằng sau mỗi ngọn lửa bất diệt lại là những truyền thuyết bí ẩn khác nhau, đó có thể là sự kì diệu của tạo hóa, cũng có thể do con người vô tình tạo ra, nhưng những ngọn lửa đó lại không thể bị dập tắt và vẫn tồn tại qua hàng thế kỷ, cho tới tận bây giờ. Chỉ riêng điều đó cũng đã khiến cho mỗi ngọn lửa vĩnh hằng trở thành một trong muôn vàn những điều kỳ diệu của thiên nhiên mà con người luôn khao khát được khám phá.■

Hỏa hoạn ở Krakow năm 1850

QUANG LÂM

Krakow là một thành phố cổ và lớn nhất của Ba Lan. Thành phố lịch sử này nằm ở bên Sông Vistula, tại chân đồi Wawel vùng Tiểu Ba Lan. Krakow là một trong những trung tâm hàng đầu về khoa học, văn hóa và nghệ thuật, là nơi sinh sống của các vua chúa cũng như là kinh đô của Ba Lan, được nhiều người Ba Lan coi là Thủ đô tinh thần do lịch sử với hơn 1000 năm lịch sử. Thế nhưng, ít ai biết rằng cũng chính tại thành phố tươi đẹp này năm 1850 đã xảy ra thảm họa thiên nhiên lớn nhất trong lịch sử của Krakow.

Vụ hỏa hoạn bắt đầu do sự vô ý của hai người thợ rèn Fic Peter và John Ba khi lắp vành sắt vào bánh xe nghiền trục. Ngọn lửa bắt đầu cháy tại hội trường rồi liếm vào cuộn dây bằng gỗ của bánh xe máy xay. Dây cháy không dập tắt và nhà máy đã bị thiêu trong ngọn lửa.

Một cơn gió mạnh thổi đã bén lửa vào các tòa nhà liền kề tại Krupnicza và Mlynowka. Đội Chữa cháy cùng người dân đã cố gắng dập tắt ngọn lửa, ngăn cháy lan. Trong vòng nửa giờ đã thiêu rụi 9 ngôi nhà gỗ. Hai tháng trước, ở Krakow đã không có một giọt mưa. Hanh khô, nứt ván lợp đã trở thành miếng mồi của lửa. Gió mạnh dễ dàng lan tia lửa và đốt các mái nhà khác. Ngoài ra, nhiều người dân sống trong gác xép luôn cất các mặt hàng dễ cháy như giẻ, giấy, các thiết bị cũ. Còn trên phố nhiều tòa nhà bằng gỗ như: nhà kho, sắt, chuồng trại và các quầy hàng thương mại dễ dàng bén lửa. Ngọn lửa lây lan rất nhanh chóng, và lan rộng với diện tích lớn Đội Chữa cháy do Cảnh sát, tình nguyện viên và quân đội lập nên dập lửa đã thất bại. Lửa nhanh chóng chuyển đến tòa nhà lân cận khi có gió mạnh. Đại học In Ấn, St. Tòa nhà Norbert tại Wislna và Golebia, Viện Công nghệ bị ngọn lửa nhấn chìm, ngôi nhà tại Zajac cao hơn tia lửa đã bay trên các mái nhà lân cận.

Trong vòng khoảng nửa giờ nó nhấn chìm mặt tiền phía Nam của Quảng trường Chợ Bracka Main Street và Cung điện của Bishop, mất một phần Nhà thờ Phanxicô và các Cung điện Wielopolskis. Sau đó, ngọn lửa thiêu rụi Nhà thờ Grodzka và Stolarska, lây lan sang các con đường rộng và nhấn chìm Giáo Hội của Thiên Chúa Ba, các Tu viện Đa Minh. Gió thổi bùng ngọn lửa, nuốt các tòa nhà trên đường đi của nó, phá hủy mọi thứ cho đến dòng Sông Old Vistula. Vào buổi tối, ngọn lửa bắt đầu suy yếu và cuối cùng dừng lại ở một đám cháy trung tâm tại huyện Kleparz, không lan rộng hơn nữa.

Nhiệm vụ chữa cháy đặt trên vai Đội Chữa cháy ít người, không có nhân viên cố định, lương thấp, được lập nên bởi nhóm các thợ mộc, thợ xây và thợ nề, được trưng dụng trong ba năm liên tục, đã được tập huấn các bài dập tắt đám cháy. Để báo cháy, họ tăng cường máy chủ này để phục vụ toàn dân. Cảnh báo đặt từ Tháp St. Mary, nhấn chuông và treo những lá cờ đỏ ban ngày, những lồng đèn đỏ vào ban đêm, sau cảnh báo có lửa. Nhược điểm lớn nhất của toàn bộ hệ thống là những người được đào tạo đều kém và yếu về phần cứng.

Với tình trạng thiếu nước của thành phố, khi nguồn nước lấy từ dãy núi Ore hoặc sông được chuyển đi bằng thùng, xe ô tô mất nhiều thời gian. Những nỗ lực đối phó với ngọn lửa còn phụ thuộc vào gió. Thiếu tình nguyện viên để vận hành thiết bị. Những ngày tiếp theo trôi qua tương đối hòa bình khi tro tàn âm ỉ cháy. Khi tình hình dường như được kiểm soát, một ngọn lửa mới bùng nổ. Ngọn lửa nhanh chóng lật mái nhà lên gặp vật liệu dễ cháy: ngô, rơm, cỏ khô. Tuy nhiên, rất may thời tiết không có gió và hoạt động cứu hộ hiệu quả nên chỉ có sáu ngôi nhà bị cháy.

Ngọn lửa đã phá khoảng 10% các tòa nhà của thành phố, khoảng 160 tòa nhà chung cư, Cung điện Giám mục và Phủ Wielopolskis, các Nhà thờ St. Francis của Assisi, Holy Trinity Church, St. Norbert và St. Joseph và các tu viện Đa Minh, Dòng Phanxicô và Bernardine. Ngoài trang trí nội thất lịch sử các nhà thờ bị mất, các bộ sưu tập có giá trị nghệ thuật, sách quý cũng bị cháy. Thiệt hại vật chất rất lớn, đốt cháy nhiều nhà cửa, cửa hàng, kho, nhiều người mất toàn bộ tài sản. Krakow nhận được quỹ giúp đỡ các nạn nhân hỏa hoạn. Việc xây dựng lại phần bị đốt cháy của thành phố đã kết thúc sau mười lăm năm, và trong trường hợp của các nhà thờ của Dòng Phanxicô và Dominican đến năm 1884 và 1912 mới hoàn thành.

Sau vụ cháy, một số đổi mới với quy định an toàn PCCC ra đời ngăn cản thảm

(Xem tiếp trang 52)



QUY ĐỊNH VỀ PCCC NƠI CÔNG CỘNG Ở MỸ

NGUYỄN HOÀNG ĐOÀN



Theo quy định của pháp luật Mỹ, phòng cháy tại nơi công cộng bao gồm các biện pháp được thực hiện nhằm phòng ngừa hoặc làm giảm khả năng, điều kiện xảy ra cháy tại nơi công cộng với hậu quả có thể làm chết người, bị thương người hoặc hủy hoại tài sản; hệ thống cảnh báo và giúp đỡ người đang có mặt trong đám cháy đến được nơi an toàn hoặc nâng cao khả năng sống sót, giảm thiểu được thiệt hại do đám cháy gây ra. Biện pháp phòng cháy có thể được thực hiện ngay khi thiết kế, xây dựng công trình, địa điểm công cộng hoặc bổ sung tại các công trình, địa điểm đang tồn tại. Tại các bang, yêu cầu về thiết kế và vận hành hệ thống phòng cháy là một yêu cầu bắt buộc trong việc cấp phép xây dựng hoặc triển khai một công trình, địa điểm công cộng.

Ba nguyên tắc tối quan trọng khi xây dựng công trình, địa điểm công cộng là: Khi chuẩn bị và triển khai xây dựng phải tuân thủ tuyệt đối quy định của pháp luật về xây dựng nơi sở tại; Phải có kế hoạch PCCC; Trong quá trình vận hành và sử dụng phải tuân thủ tuyệt đối quy định về PCCC. Cụ thể là:

Không xây vượt thiết kế đối với bất cứ phần nào của công trình, địa điểm.

Duy trì lối thoát hiểm đúng vị trí thiết kế, có hệ thống chỉ dẫn thoát hiểm đầy đủ và đúng vị trí.

Xây dựng phù hợp với thiết kế hệ thống điện để tránh gây cháy do điện.

Đặt và duy trì các phương tiện chữa cháy thường xuyên (hộp chữa cháy, bình xịt CO_2...) đúng chủng loại cần thiết tại nơi dễ nhìn thấy và dễ tiếp cận.

Không được để vật liệu dễ cháy ở một số nơi nguy cơ cháy cao trong khu vực hoặc địa điểm.

Duy trì hệ thống cảnh báo cháy để phát hiện và báo cháy kịp thời.

Tất cả các địa điểm công cộng phải có đủ các trụ nước chữa cháy thường trực theo quy định.

Những người thường xuyên sống, làm việc và nhân viên phục vụ tại nơi công cộng phải được huấn luyện, đào tạo định kỳ về công tác PCCC có kỹ năng cơ bản để cứu mình và giúp người khác khi xảy cháy.

Thường xuyên kiểm tra để phát hiện vi phạm về phòng cháy tại nơi công cộng nhằm xử lý kịp thời. Áp dụng biện pháp mạnh trong đó có cả việc đóng cửa tòa nhà hoặc địa điểm nếu Ban Quản lý nơi đó cố tình vi phạm hoặc không khắc phục kịp thời vi phạm. Việc cấp phép hoạt động trở lại chỉ được thực hiện khi vi phạm đã được khắc phục triệt để và Ban Quản lý đã nộp phạt xong.

Về kế hoạch phương pháp chữa cháy, Ban Quản lý tòa nhà hoặc địa điểm công cộng phải chịu trách nhiệm soạn thảo kế hoạch, trong đó có các biện pháp PCCC cụ thể, phân công trách nhiệm, các kịch bản ứng phó khi xảy ra các tình huống... Kế hoạch này với các công trình, địa điểm quan trọng phải có ý kiến đóng góp của các chuyên gia PCCC. Sau đó, kế hoạch được đệ trình lên cơ quan PCCC địa phương. Cơ quan này sẽ xem xét phê duyệt và Ban Quản lý phải có trách nhiệm thi hành kế hoạch theo đúng yêu cầu đã được phê duyệt. Tất cả những người đến thăm các địa điểm công cộng thông qua các bảng thông báo hoặc loa phát thanh phải biết được mình cần làm gì khi xảy cháy. Cấu trúc bản kế hoạch PCCC tại nơi công cộng bao gồm các mục chính:

Thông tin liên lạc cơ bản.

Thông tin chỉ dẫn mở van nước, khóa gas và ngắt điện.

Chỉ dẫn thoát hiểm.

Chỉ dẫn nơi có thiết bị chữa cháy và dụng cụ cứu hộ, sơ cứu.

Chỉ dẫn cho biết nơi nào chứa vật dễ cháy nổ.

Chỉ dẫn nơi trú tránh an toàn.

Chỉ dẫn các trụ nước cứu hỏa và hệ thống nước ở địa điểm đó.

Thiết kế nổi và ngầm của công trình, địa điểm.

Lịch bảo dưỡng các thiết bị cứu sinh.

Tài liệu PCCC và lịch huấn luyện PCCC.

Các kịch bản PCCC khi xảy ra tình huống...

Khi xảy ra tình huống cháy thực tế, bản kế hoạch này rất hữu ích cho Đội Chữa cháy tại hiện trường vì nó có thể cung cấp những thông tin rất quan trọng cho công việc của họ như: đánh giá mức độ nguy hiểm mà đám cháy có thể gây ra để huy động lực lượng, nơi nào có thể lấy nước, ngắt điện, khóa gas, lối vào, lối ra, thiết kế nhà, tránh các khu vực quá nguy hiểm, đảm bảo an toàn cho lính chữa cháy...

Tại Mỹ, Luật PCCC có các điều khoản quy định rõ các yêu cầu về PCCC tại nơi



công cộng, quy định về các phương tiện chữa cháy tối thiểu cần phải có, việc đào tạo PCCC, công tác thanh tra, kiểm tra PCCC tại nơi công cộng... Một phòng thanh tra chuyên trách cũng được thành lập tại các Sở PCCC địa phương để chuyên thanh tra, kiểm tra công tác PCCC và xử lý các vi phạm, kiến nghị với các cơ quan chức năng biện pháp khắc phục theo chức năng quản lý nhà nước. Đây cũng là đơn vị cấp phép về PCCC cho các sự kiện lớn được tổ chức tại các nơi công cộng. Ví dụ: Một lễ hội bắn pháo hoa trước khi được tổ chức ở quảng trường thì Ban Tổ chức phải trình với Phòng Thanh tra PCCC kế hoạch, địa điểm và biện pháp PCCC; đơn vị sẽ cử sỹ quan đến tận nơi kiểm tra và hướng dẫn thực hiện đầy đủ các quy trình, biện pháp PCCC sau đó Ban Tổ chức mới được cấp phép PCCC. Giấy phép PCCC này là một yêu cầu bắt buộc để ban tổ chức được chính quyền địa phương cấp phép tổ chức sự kiện. Theo quy định của luật, một số sự kiện được tổ chức hoặc hoạt động tại nơi công cộng bắt buộc phải xin phép về PCCC trong đó có:

Các lễ hội có bắn pháo hoa, sử dụng vật liệu nổ.

Các vụ tiêu hủy vật liệu dễ gây cháy tại nơi công cộng.

Việc lưu trữ, sử dụng chất lỏng, khí, chất rắn dễ gây nổ tương đương 10 lít xăng A92 trở lên.

Các sự kiện tụ tập đông người (từ 100 người trở lên) tại nơi công cộng.

Ngoài ra luật cũng quy định các yêu cầu về lối đi, lối thoát hiểm và phương án PCCC dành cho người tàn tật, trẻ em, người già, phụ nữ có thai... đối với các địa điểm công cộng. Các tòa nhà, địa điểm công cộng tại Mỹ đều phải định kỳ chịu sự kiểm tra về PCCC và sau mỗi đợt kiểm tra nếu đạt yêu cầu sẽ được cấp giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn có thời hạn. Nếu bất kỳ lúc nào cơ quan chức năng kiểm tra đột xuất mà không có giấy phép này còn hiệu lực thì ban quản lý sẽ bị phạt rất nặng, thậm chí sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự nếu để xảy ra hậu quả nghiêm trọng.

Tất cả các bang tại Mỹ đều có chương trình giáo dục PCCC với nhiều nội dung và phương pháp truyền đạt phong phú, đa dạng nhằm thu hút sự quan tâm và tiếp thu của đối tượng được giáo dục. Chương trình này cũng đã được đưa vào chương trình giáo dục phổ thông trong các trường học. Học sinh được học dưới sự hướng dẫn của giáo viên và chuyên gia PCCC từ những kiến thức cần thiết cơ bản nhất với những bài học trực quan sinh động, các tiết học thực hành kỹ năng chuẩn mực, những kiến thức cần có tối thiểu...về PCCC, xử lý tình huống, sinh tồn, sơ cứu để phòng cháy và chữa cháy tại nhà, trường học, nơi công cộng. Kết thúc các khóa giáo dục, người tham gia được cơ quan PCCC cấp chứng nhận về PCCC.

Như vậy, có thể thấy công tác PCCC tại nơi công cộng của Mỹ được đặc biệt coi trọng và được quy định cụ thể ngay từ trong các quy định của pháp luật. Điều này tạo nên một hành lang pháp lý và cách hành động, ứng xử, xử lý cần thiết, tự giác, thống nhất, chặt chẽ trong công tác PCCC nhằm làm giảm tối đa nguy cơ và các thiệt hại do cháy tại các nơi công cộng. Nước Mỹ cũng là một trong số các nước PCCC tốt nhất tại nơi công cộng.■

Hỏa hoạn ở Krakow... *(Tiếp theo trang 50)*

họa tương tự. Điều này cần một quá trình lâu dài, tiến bộ như cải thiện tình hình kinh tế. Tòa nhà mới, được dựng lại, đã trở thành một mô hình của các giải pháp chức năng và thẩm mỹ cho sự phát triển kiến thức bảo tồn lịch sử nghệ thuật.

Nhà nước nghi ngờ phóng hỏa là nguyên nhân gây ra cháy lớn, trong khi các nhà báo không tin các cư dân của thành phố có thể thực hiện một hành động như vậy. Theo báo cáo tại Nhà thờ St. Mary đã tìm thấy chất cháy lưu huỳnh. Ủy ban tỉnh không tìm thấy bất kỳ bằng chứng thực tế cho hoạt động đốt phá, nhưng việc điều tra vẫn tiếp tục. Các cơ quan chức năng phân vùng đã vào cuộc, không chỉ giới hạn để điều tra nguyên nhân vụ cháy mà còn tìm kiếm các phần tử bị cáo buộc.

Vụ cháy làm chết năm người và nhiều trẻ em, nhưng chúng không được xác nhận. Số người bị thương không thống kê được. Toàn bộ thiệt hại ước tính khoảng một triệu florins vàng, 3.858.000 zlotys Ba Lan. Các đám cháy phá hủy nhiều tòa nhà lịch sử, rất nhiều bộ sưu tập nghệ thuật và sách quý. Trong đó, có một bàn thờ bằng đá cẩm thạch từ năm 1597 nổi tiếng ở Ba Lan và tác phẩm "Dolabella Judgement và Kitô tội nhân", chân dung của vị giáo hoàng sơn ngoài trời, tượng gỗ của các tông đồ. Chỉ có nhà nguyện và phòng thánh đã thoát khỏi thiệt hại lớn. Các tòa nhà tu viện cũng đã bị đốt cháy. Nhiều bộ sưu tập nghệ thuật tư nhân và các hiện vật giá trị tại các bảo tàng đã bị tiêu hủy. Lĩnh vực văn hóa cũng chịu thiệt không nhỏ khi chương thứ tám của lịch sử văn học Ba Lan được viết bởi Michael Vishnevsky bị cháy.

Sau hỏa hoạn, hàng trăm người đã không có nơi trú ẩn và sinh kế và việc làm. Nạn nhân hỏa hoạn cắm trại ở các bãi đất và được người thân và bạn bè đón. Tình hình của họ rất khó khăn. Tiền đổ về từ các tổ chức và cá nhân để giúp các nạn nhân về quần áo, thuốc và vật liệu xây dựng, mua công cụ làm việc hoặc để mua vài ngàn ổ bánh mì nóng, các bữa ăn đã được phân phát miễn phí. Chủ sở hữu của ngôi nhà bị đốt cháy, được bồi thường 18,5% giá trị tòa nhà bị mất, một số quỹ dành để hỗ trợ các công chức và những người nghèo nhất. Hội đồng thành phố đã quyết định vay tiền của Kho bạc mua sắm thiết bị mới cho lính chữa cháy, xây dựng lại cơ sở hạ tầng và phải mất hơn 15 năm tiếp theo để khắc phục hậu quả trận hỏa hoạn.■

Trang thơ

BÙI VŨ LIÊM

Heo may!

Se se ngọn gió heo may
Chuyển mùa lành lạnh đêm nay gió về
Ánh trăng nhuộm đỏ bờ đê
Tâm tư lá rụng vỗ về thời gian
Góc ao gió bụi sen tàn
Thoảng thơm hương đã mơn man cúc vàng
Bến quê còn chuyến đò sang
Heo may nhuộm tím vệt ngang cuối trời
Hương hoa sữa quyện hương đời
Đợi em uống cả tím trời heo may.

Thương em!

Anh đi biền biệt ngày đêm
Nhiệm vụ, công tác còn em một mình
Tề gia, nội trợ gia đình
Dẫu thương cùng nhớ một mình em lo
Cha già, mẹ yếu, con ho
Em quen từ thuở hẹn hò yêu mơ
Đã tự ngày xửa đến giờ
Tình yêu sâu kín để chờ mỗi khi
Lâu lâu anh mới lại về
Thương em vất vả bộn bề dáng hao
Tiếng oanh lời vẫn ngọt ngào
Bên nhau thuở những ước ao đợi chờ.



VŨ TÁ THỊNH

Kỷ niệm 25 năm Hội Hưu trí PCCC

Mừng ngày mùng 4/10
Mái trường Phòng cháy rạng ngời hân hoan
25 năm cột mốc thời gian
Hai lăm năm ấy chứa chan tình người
Nắm tay rộn rã tiếng cười
Gợi bao nỗi nhớ chặng đường đã qua
Bão giông – khói lửa xông pha
Chung tay Vệ quốc – gương Cha trọn đời.
Xuân chiều về chốn nghỉ ngơi
Thu sang chợt nhớ mái trường người xưa
Tóc xanh – tóc bạc lưa thưa
Thắm tình đồng đội đón đưa nơi này.
Ban Giám hiệu – các cô thầy
Giữ gìn truyền thống bề dày công lao
Đại học Phòng cháy tự hào
Mái trường ấm lửa luyến bao lòng người.

THÀNH LẬP CẢNH SÁT PC&CC TỈNH KHÁNH HÒA

Ngày 13/10/2015, tại trụ sở Công an tỉnh Khánh Hòa, Bộ Công an tổ chức Lễ Công bố quyết định thành lập Cảnh sát PC&CC tỉnh. Đến dự buổi lễ có Thượng tướng Bùi Quang Bền - Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Công an; ông Lê Thanh Quang - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Khánh Hòa; ông Nguyễn Chiến Thắng, Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa cùng đại diện lãnh đạo Tổng cục Chính trị CAND; đại diện các Sở, Ban, Ngành của tỉnh Khánh Hòa.

Cơ cấu tổ chức bộ máy của Cảnh sát PC&CC tỉnh Khánh Hòa bao gồm 9 đơn vị cấp phòng, 5 phòng nghiệp vụ, 4 phòng PCCC tại các khu vực trong tỉnh. Bộ Công an cũng quyết định bổ nhiệm Đại tá Nguyễn Đức Quỳnh - Phó Giám đốc Công an tỉnh Khánh Hòa giữ chức vụ Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh Khánh Hòa.



Phát biểu chỉ đạo tại buổi lễ, Thượng tướng Bùi Quang Bền đã chúc mừng và giao nhiệm vụ cho lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh Khánh Hòa phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, khắc phục khó khăn, khẩn trương ổn định tổ chức, đi vào hoạt động theo mô hình mới đạt chất lượng, hiệu quả, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Thượng tướng cũng mong rằng, trong thời gian tới, tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Khánh Hòa quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và đầu tư cơ sở vật chất cho lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh nhà.

THÀNH LẬP CẢNH SÁT PC&CC TỈNH THỪA THIÊN - HUẾ



Cũng trong ngày 13/10/2015, tại Thừa Thiên - Huế, Bộ Công an đã tổ chức Lễ công bố quyết định của Bộ trưởng Bộ Công an thành lập Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên - Huế.

Dự lễ công bố có Trung tướng Bùi Văn Thành - Thứ trưởng Bộ Công an; Trung tướng Nguyễn Thế Quyết - Phó Tổng Cục trưởng cục Hậu cần - Kỹ thuật; Thiếu tướng Mai Văn Hà - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Chính trị CAND...

Theo quyết định, cơ cấu tổ chức bộ máy Cảnh sát PC&CC tỉnh Thừa Thiên - Huế được thành lập trên cơ sở có 9 phòng chức năng với hơn 150 cán bộ, chiến sỹ. Bộ Công an cũng quyết định điều động và bổ nhiệm Đại tá Nguyễn Trường Sơn - Phó Giám đốc Công an tỉnh Thừa Thiên - Huế giữ chức Giám đốc Cảnh sát PC&CC Thừa Thiên - Huế; Đại tá Phạm Văn Thái - Trưởng phòng Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH, Đại tá Nguyễn Đình Thừa - Trưởng phòng Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH và Thượng tá Hoàng Văn Thành - Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH giữ chức vụ Phó Giám đốc.

Thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an, Trung tướng Bùi Văn Thành, chúc mừng Cảnh sát PC&CC Thừa Thiên - Huế và nhấn mạnh: Cảnh sát PC&CC Thừa Thiên - Huế cần khẩn trương kiện toàn bộ máy các cấp; xây dựng quy chế phối hợp, chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền chỉ đạo toàn diện công tác PCCC; quy hoạch mạng lưới cơ sở PCCC, đảm bảo kịp thời lực lượng, phương tiện tham gia chữa cháy, CNCH, hạn chế thiệt hại mức thấp nhất do cháy, nổ gây ra.

PV

(Tổng hợp)

TIÊU CHUẨN NFPA 20
TIÊU CHUẨN LẮP ĐẶT BƠM CHỮA CHÁY CỐ ĐỊNH (Tiếp theo số 74 (9/2015)

HOÀNG NGỌC KHÁNH

CHƯƠNG 10 – TỦ ĐIỀU KHIỂN BƠM ĐIỆN

Mục 10.1.2.1 - Tất cả các tủ điều khiển và công tắc chuyển đổi đều phải được chứng nhận đặt biệt cho bơm chữa cháy truyền động bằng mô tơ điện.

Mục 10.1.2.5.1 - Tất cả các tủ điều khiển đều phải được ghi nhãn "Tủ Điều Khiển Bơm Chữa Cháy Chạy Điện" và ghi rõ ràng tên của nhà sản xuất, ký hiệu nhận dạng, áp suất vận hành tối đa, ký hiệu chủng loại vỏ tủ, và định mức điện hoàn chỉnh.

Mục 10.1.2.6 - Nhà sản xuất hoặc đại diện được chỉ định có trách nhiệm thực hiện những bố trí cần thiết cho các dịch vụ của đại diện nhà sản xuất khi cần cho dịch vụ và điều chỉnh thiết bị trong quá trình lắp đặt, kiểm nghiệm và bảo hành.

Mục 10.1.2.7 - Bộ điều khiển phải ở trạng thái có thể làm việc toàn phần trong vòng 10 phút khi có dòng điện xoay chiều chạy qua.

Mục 10.2.3 - Các phần mang điện của tủ điều khiển không thấp hơn 12 in (305 mm) so với mặt sàn

Mục 10.3.3.1* Cấu trúc hoặc tấm phải có giá đỡ chắc chắn trong vỏ bọc chống nhỏ giọt hoặc vỏ bọc có mức bảo vệ xâm nhập (IP) đạt IP31, tối thiểu theo Hiệp Hội Các Nhà Sản Xuất Điện Quốc Gia (NEMA).

Mục 10.3.4.5.2 - Không một thiết bị cảm ứng sụt áp, mất pha, tần số hoặc thiết bị khác nào được phép lắp đặt hiện trường khiến ngăn cản tự động hoặc thủ công việc khởi động của khởi động từ mô tơ.

Mục 10.3.4.6 Những thành phần cung cấp điện cho bơm duy trì áp lực (bù áp hoặc bổ sung) không được phép kết nối với bộ điều khiển bơm chữa cháy.

Mục 10.3.7.3 - Các hướng dẫn hoàn chỉnh về sự vận hành của bộ điều khiển phải được cung cấp và lắp trên bộ điều khiển.

Mục 10.3.7.4 - Các hướng dẫn lắp đặt của nhà cung cấp đối với bộ điều khiển bơm chữa cháy phải được tuân thủ.

Mục 10.4.5.8 - Không được phép dùng bất kỳ bộ bảo vệ sự cố chạm đất nào. Chỉ được phép dùng cảnh báo sự cố chạm đất.

CHƯƠNG 12 – TỦ ĐIỀU KHIỂN BƠM DIESEL

Mục 12.1.3.1 - Tất cả các tủ điều khiển sẽ được chứng nhận cụ thể cho hoạt động bơm chữa cháy động cơ diesel.

Mục 12.1.3.3.1 - Tất cả các tủ điều khiển sẽ được ghi nhãn "Tủ điều khiển bơm chữa cháy động cơ Diesel" và nêu rõ tên nhà sản xuất, ký hiệu nhận dạng, áp suất vận hành danh định, ký hiệu loại vỏ máy, và định mức điện hoàn chỉnh

Mục 12.3.3.1.1 - Kết cấu hoặc bảng điều khiển phải được lắp chắc chắn, ở mức tối thiểu, trong vỏ chống rò Loại NEMA 2 hoặc trong vỏ có chỉ số bảo vệ chống xâm nhập (IP) IP 31.

Mục 12.4.1.1 – Tất cả các hiển thị phải rõ ràng.

Mục 12.4.1.2 *Phải hiển thị rằng tủ điều khiển đang trong chế độ "Tự Động".

Mục 12.4.1.3 & 12.4.1.4 - Phải cung cấp bộ chỉ báo khả biến riêng biệt và báo động bơm chữa cháy âm thanh thông thường có thể nghe thấy trong khi máy đang hoạt động và có thể hoạt động ở tất cả các trạng thái của công tắc chính, ngoại trừ trạng thái tắt để chỉ báo ngay các tình trạng sau đây:

* Áp suất dầu trong hệ thống bôi trơn thấp nghiêm trọng.
* Nhiệt độ động cơ cao.
* Động cơ không khởi động tự động.
* Tắt do quá tốc độ.
* Hỏng ắcqui hoặc ắcqui yếu.
* Hỏng bộ sạc ắcqui.
* Áp suất không khí hoặc áp suất thủy lực thấp.
* Hệ thống quá áp.
* Công tắc bộ chọn ECM ở vị trí ECM thay thế (đối với động cơ chỉ có điều khiển ECM).
* Hỏng chức năng phun nhiên liệu (đối với động cơ chỉ có ECM).
* Mức nhiên liệu thấp. Tín hiệu ở hai phần ba dung lượng bình chứa.
* Nhiệt độ nước làm mát cao.

* **Mục 12.7.2.7.3** – Phải kiểm tra thủ công hàng tuần tối thiểu 30 phút.



Quý bạn đọc muốn tìm hiểu chi tiết về Tiêu Chuẩn NFPA 20, vui lòng liên hệ với CÔNG TY KTN

Hotline: 090 2762 912

Những số tiếp theo, KTN phối hợp với Tạp chí PC&CC xin hân hạnh giới thiệu đến Quý bạn đọc những quy định về kiểm tra nghiệm thu, hiệu suất và bảo trì trong tiêu chuẩn NFPA 20 phiên bản 2013 .

PENTAIR AURORA®

KTN® Pump

BƠM CHỮA CHÁY CHO MỌI CÔNG TRÌNH

➢ Các loại bơm chữa cháy lắp đặt cho hồ nước chữa cháy dương



Bơm trục ngang loại vỏ sò
Động cơ Diesel
Models 481, 485, 491, 492, 495
Lưu lượng: 56.8 đến 1135 m3/h
Cột áp: 2.7 đến 30 bar



Bơm lắp đứng loại vỏ sò
Động cơ điện
Model 483
Lưu lượng: 56.8 đến 568 m3/h
Cột áp: 2.7 đến 13.8 bar



Bơm trục ngang loại vỏ sò
Động cơ điện
Models 481, 485, 491, 492, 495
Lưu lượng: 56.8 đến 1135 m3/h
Cột áp: 2.7 đến 30 bar



Bơm bù áp
Models PVM, PVMX
Lưu lượng: Đến 182 m3/h
Cộp áp: Đến 30 bar

➢ Các loại bơm chữa cháy lắp đặt cho hồ nước chữa cháy âm



Bơm trục đứng loại tuabin
Động cơ Diesel
Lưu lượng: 56.8 đến 1023 m3/h
Cột áp: 5.2 đến 27.2 bar



Bơm trục đứng loại tuabin
Động cơ điện
Lưu lượng: 56.8 đến 1023 m3/h
Cột áp: 5.2 đến 27.2 bar



Bơm bù áp

➢ Các tủ điều khiển tự động cho bơm chữa cháy



Tủ Điều Khiển Tự Động Bơm Diesel



Tủ Điều Khiển Tự Động Bơm Điện



Tủ Điều Khiển Tự Động Bơm Bù Áp

Lưu ý : Bơm AURORA sản xuất tại Mỹ theo tiêu chuẩn NFPA20, UL/FM chứng nhận

*** Tiêu chuẩn NFPA 20 là một tiêu chuẩn lắp đặt Bơm chữa cháy nay đã có phiên bản tiếng Việt do công ty KTN biên dịch**
*** Chỉ các nhà sản xuất động cơ và tủ điều khiển sau đạt NFPA20, UL/FM chứng nhận:**
- Động cơ Diesel: Cummins, Clarke, Caterpillar / Động cơ điện: Marathon, US Motor, WEG, Baldor.
- Tủ điều khiển: Eaton, Tornatech, Firetrol, Metron.

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ ĐIỀU KHIỂN CHẤT LỎNG KTN
VP chính: 91 Đường 5 KDC Gia Hòa, P. Phước Long B, Q. 9, Tp.HCM
Hotline: **090 2762 912** –Tel: 08.37280 412/ 13/ 14 – Fax: 08.37280 415
E-Mail: info@ktn.com.vn – Website: www.ktn.com.vn
VP Hà Nội: Phòng 308, Số 149 Trường Chinh, Q. Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: 0907 474 622 – Email: hanoisales@ktn.com.vn

KTN mở cửa Showroom trưng bày sản phẩm. Kính mời Quý Khách tham quan và kiểm nghiệm những chiếc máy bơm, động cơ, tủ điều khiển sản xuất theo tiêu chuẩn NFPA- 20, UL/FM chứng nhận.